

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
TUẦN 16 NĂM 2026 (Từ 13/04/2026 đến 19/04/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	13-04-26	08h00	13-04-26	13h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
2	13-04-26	13h00	13-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
3	13-04-26	19h00	13-04-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	13-04-26	06h30	13-04-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	13-04-26	08h00	13-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	13-04-26	18h00	13-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	XNLDTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110KV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 05 đến trụ 165	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	14-04-26	08h00	14-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	14-04-26	18h00	14-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	14-04-26	19h30	14-04-26	21h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	14-04-26	07h00	14-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	14-04-26	06h30	14-04-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	14-04-26	09h00	14-04-26	11h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	14-04-26	18h00	14-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	14-04-26	07h00	14-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bầu Đôn - 172 Thuận Lợi	Từ trụ 01 đến trụ 12	Lắp kim chống sét đường dây	Thực hiện giải pháp chống sét đường dây	0	Đường dây 110kV 179 Bầu Đôn - 172 Thuận Lợi	Cắt điện, có lập Đường dây 110kV 179 Bầu Đôn - 172 Thuận Lợi	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
18	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	XNLD TN	XNLD TN -XNDV Điện lực Tây Ninh	- Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đức	- Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đức	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Phước Đức - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNĐK	0	- Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đức	Cắt điện, cô lập: - Ngăn TD42 Trạm 110kV Phước Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện TD42 sang TD41
19	15-04-26	08h00	15-04-26	18h00	XNLD TN	XNLD TN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
20	15-04-26	18h00	15-04-26	19h30	XNLD TN	XNLD TN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
21	15-04-26	19h30	15-04-26	21h30	XNLD TN	XNLD TN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
22	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	XNLD TN	XNLD TN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
23	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	XNLD TN	XNLD TN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
24	15-04-26	06h30	15-04-26	09h00	XNLD TN	XNLD TN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
25	15-04-26	08h00	15-04-26	11h00	XNLD TN	XNLD TN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
26	15-04-26	18h00	15-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Từ trụ 01 đến trụ 12	Lắp kim chống sét đường dây	Thực hiện giải pháp chống sét đường dây	0	Mất điện Đường dây 110kV 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Cắt điện, có lập Đường dây 110kV 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	16-04-26	08h00	16-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	16-04-26	19h00	16-04-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	16-04-26	18h00	16-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	16-04-26	06h30	16-04-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
32	16-04-26	08h00	16-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
33	16-04-26	18h00	16-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
34	16-04-26	07h00	16-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trụ 62B đến trụ 62A(62B)/23	Lắp kim chống sét đường dây	Thực hiện giải pháp chống sét đường dây	0	Mất điện Đường dây 110kV 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Cắt điện, có lập Đường dây 110kV 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
35	16-04-26	06h30	16-04-26	17h00	XNLD TN	- XNLD TN - XNDV Điện lực Tây Ninh - TNDMN.	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Tân Hưng	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Tân Hưng	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Tân Hưng - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNDK	0	- Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Tân Hưng	Cắt điện, cố lập: - Ngăn 132, T2, 432, TD42 Trạm 110kV Tân Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Chuyển điện MBA T1 cấp điện C42 và chuyển TD2 sang TD1 trạm 110kV Tân Hưng.
36	17-04-26	09h00	17-04-26	16h00	XNLD TN	(Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
37	17-04-26	09h00	17-04-26	16h00	XNLD TN	(Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Bảo dưỡng và vệ sinh hệ thống NLDMT áp mái tại mái nhà và phòng điều hành trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	- Cắt CB DC số 1, 2, 3 tại tủ Inverter số 1. - Cắt CB DC số 1, 2, 3 tại tủ Inverter số 2. - Cắt MCCB AC số 1, 2, 3 tại tủ công tơ NLDMT. - Cắt MCCB AC NLDMT tại tủ AC380/220V.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
38	17-04-26	09h00	17-04-26	18h00	XNLD TN	(Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
39	17-04-26	09h00	17-04-26	18h00	XNLD TN	(Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
40	17-04-26	19h00	17-04-26	21h00	XNLD TN	(Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
41	17-04-26	18h00	17-04-26	22h00	XNLD TN	(Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
42	17-04-26	08h00	17-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
43	17-04-26	18h00	17-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
44	17-04-26	07h00	17-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây; Tổ TTLĐ Tây Ninh)	- Đường dây 110kV 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành - Ngăn 171 Trạm 110kV Hòa Thành.	- Từ trụ 62B đến trụ 62A(62B)/23 - Ngăn 171 Trạm 110kV Hòa Thành.	- Lắp kim chống sét đường dây - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng thiết bị ngăn 171 Trạm 110kV Hòa Thành.	Thực hiện giải pháp chống sét đường dây; Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng.	0	Mất điện Đường dây 110kV 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành - Mất điện ngăn 171 Trạm 110kV Hòa Thành.	Cắt điện, có lập Đường dây 110kV 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành; ngăn 171 Trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
45	18-04-26	08h00	18-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	18-04-26	19h00	18-04-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
47	18-04-26	18h00	18-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
48	18-04-26	08h00	18-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	Giàn tụ bù TBN401 trạm 110kV Tân Biên.	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng giàn tụ bù TBN401.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Giàn tụ bù TBN401 trạm 110kV Tân Biên.	Cắt điện có lập giàn tụ bù TBN401.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
49	18-04-26	08h00	18-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
50	18-04-26	18h00	18-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	19-04-26	06h30	19-04-26	17h00	XNLDTN	- XNLDTN - XNDV Điện lực Tây Ninh - TNDMN.	- Đường dây 110kV 172 Thành Công - 173 Trảng Bàng 2 - Ngăn 172 , 112, C12, 132, T2, 432, C42 và 421 Trạm 110kV Thành Công	- Đường dây 110kV 172 Thành Công - 173 Trảng Bàng 2 - Ngăn 172 , 112, C12, 132, T2, 432, C42 và 421 Trạm 110kV Thành Công	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Thành Công - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNDK	130	- Đường dây 110kV 172 Thành Công - 173 Trảng Bàng 2 - Ngăn 172 , 112, C12, 132, T2, 432, C42 và 421 Trạm 110kV Thành Công	Cắt điện, cô lập: - Đường dây 110kV 172 Thành Công - 173 Trảng Bàng 2 - Ngăn 172 , 112, C12, 132, T2, 432, C42 và 421 Trạm 110kV Thành Công	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	24,596	270.556	Công ty CP Thành Thành Công đồng ý mất điện phụ tải 22kV của C42 trạm 110kV Thành Công
CƠ SỞ 2																					
1	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuần Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 172 Tân Thạnh - 171 Thanh Hoá	Từ trụ 30 đến trụ 56	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 171 Hựu Thạnh - 172 Lê Minh Xuân; 172 Hựu Thạnh - 182 Đức Hoà 500 kV; 183 Đức Hoà 500 kV - 172 Lê Long	Từ trụ 48 đến trụ 56A; từ trụ 56B đến trụ 01; từ trụ 04 đến trụ 01	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 175 Cán Đước 2 - 171 Cán Đước; Đường dây 172 Cán Đước - 172 Gò Công	Từ trụ 136A đến trụ 154; từ trụ 154 đến trụ 201	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 173 Long An 2 - 172 Tâm Vu; 174 Long An 2 - 171 Tân An; 172 Tân An - 171 Long Giang; 172 Mỹ Tho 2 - 171 Tâm Vu 2	Từ trụ 1D đến trụ 135A; từ trụ 1D đến trụ 116-1; từ trụ 116-1 đến trụ 154; từ trụ 135A đến trụ 154	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	13-04-26	07h00	19-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	13-04-26	18h00	19-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	13-04-26	07h00	19-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
9	13-04-26	18h00	19-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
10	13-04-26	07h00	19-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tâm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tâm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
11	13-04-26	18h00	19-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tâm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tâm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
12	13-04-26	07h00	19-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
13	13-04-26	18h00	19-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
14	13-04-26	07h00	19-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
15	13-04-26	18h00	19-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
16	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	XNLDTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 173 Tân Thạnh - 171 Thanh Hoá	Từ trụ 56 đến trụ 98	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
17	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	XNLDTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 173 Long An 2 - 172 Tâm Vu; 171 Tâm Vu - 172 Tâm Vu 2; 171 Tâm Vu 2 - 172 Mỹ Tho 2	Từ trụ 135A đến trụ 52; từ trụ 51 đến trụ 51/33; từ trụ 51/33 đến trụ 135A	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
18	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	XNLDTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 177 Long An 2 - 171 Chung Shing - 178 Bến Lức 2; 177 Bến Lức 2 - 171 Fomosa - 171 Bến Lức	Từ trụ 1E đến trụ 01 Từ trụ 01 đến trụ 147	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
19	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	XNLDTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu; 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc	Từ trụ 43/18/ đến trụ 73	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
20	15-04-26	18h00	15-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 172 Mộc Hoá - 132 Vĩnh Hưng	Khoảng trụ:1-3; 14-15-16; 38-39; 43-44; 50-51; 77-78; 86-87	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu; 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc	Từ trụ 01 đến trụ 2A; từ trụ 378 đến trụ 375	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 176 Cần Đước 2 - 171 Cần Giuộc	Từ trụ 1A đến trụ 94C	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 171 Đức Hoà 3 - 171 Le Long; 172 Le Long; 172 Le Long - 183 Đức Hoà 500kV	Từ trụ 132A đến trụ 04; từ trụ 04 đến trụ 01	Đo nhiệt độ mỗi nối	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	17-04-26	07h00	17-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sẵn sàng, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	19-04-26	06h00	19-04-26	17h00	XNLDTN	- TNDMN - XNDV Điện lực TN - XNLDTN	- TBA 110kV Bình Tiên - Đường dây 184 Đức Hòa 500kV - 172 Bình Tiên; Đường dây 171 Bình Tiên - 172 UDICO Hựu Thạnh	- Toàn TBA 110kV Bình Tiên	- CBM cấp độ 2: 171, 172, 112, 131, 132, T1, T2, C41, C42. - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm.	TNDK; Kiểm tra định kỳ thiết bị	388	- Mất điện toàn TBA 110kV Bình Tiên - Đường dây 184 Đức Hòa 500kV - 172 Bình Tiên; Đường dây 171 Bình Tiên - 172 UDICO Hựu Thạnh	- Cố lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Bình Tiên; - Cố lập Đường dây 184 Đức Hòa 500kV - 172 Bình Tiên; Đường dây 171 Bình Tiên - 172 UDICO Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	73,410	807,506	
27	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	XNLDTN	- TNDMN - XNLDTN	TBA 110kV Bến Lức	Ngăn 172, C12, 112, 132, T2, 432, máy sạc 1	- Thay MC 112, thay máy sạc 1; - Thí nghiệm hiệu chỉnh, thử nghiệm tín hiệu SCADA và nghiệm thu đưa MC, máy sạc vào vận hành - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm.	SCL	0	172, C12, 112, 132, T2, 432, T402 TBA 110kV Bến Lức	- Cố lập 172, C12, 112, 132, T2, 432, T402 TBA 110kV Bến Lức - Off CB cấp nguồn, CB phụ tải và nạp ắc quy tại máy sạc 1 (M1, M2, M3)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
28	19-04-26	08h00	19-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Đường dây 176 Cần Đước 2 - 171 Cần Giuộc	Trụ 105, 126	- An toàn đề PTC4 công tác ngăn 176 trạm 220kV Cần Đước 2; - Chính trị nghiêm (trụ 105), xử lý xà dây chống sét (trụ 126).	Đảm bảo vận hành	0	Đường dây 176 Cần Đước 2 - 171 Cần Giuộc	Cố lập đường dây 176 Cần Đước 2 - 171 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	13-04-26	08h00	13-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 An Thạnh	Trụ 10-26 nhánh rẽ Áp 10 Lương Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Tùng 22; xe cầu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	13-04-26	08h30	13-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T6 Xóm Vườn Dừa, T2 Xóm Vườn Dừa	Từ trụ T2 đến trụ T4 đường dây hạ áp trạm T6 Xóm Vườn Dừa, trụ 06 nhánh rẽ Xóm Vườn Dừa tuyến 478RC	Kéo 105m dây LV ABC 4x120mm2 từ trụ T2 đến trụ T3, ép lờ trụ T2, tách lưới hạ áp trụ T4 công tác khai thác tái trạm T2 Xóm Vườn Dừa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Bến Lức 8 xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T6 Xóm Vườn Dừa, T2 Xóm Vườn Dừa	130	0,4173	0,0020	0,0253	0,0001	0,067	233	
3	13-04-26	13h00	13-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T114B/1 Gò Đen Long Khê, T112 Gò Đen Long Khê	Từ trụ T112 đến trụ 3A đường dây hạ áp trạm T114B/1 Gò Đen Long Khê, trụ 01 nhánh rẽ áp 3A Phước Lợi tuyến 478LH	Tách lưới hạ áp trụ 3A, ép lờ hạ áp trụ T112 công tác khai thác tái trạm T112 Gò Đen Long Khê	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 3A Phước Lợi xã Mỹ Yên	- Cắt 3FCO trạm T112 Gò Đen Long Khê; - Cắt CB trạm T114B/1 Gò Đen Long Khê	210	0,7704	0,0032	0,0467	0,0002	0,067	267	
4	13-04-26	08h30	13-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T6 Xóm Vườn Dừa	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T6 Xóm Vườn Dừa, trụ 06 nhánh rẽ Xóm Vườn Dừa tuyến 478RC	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 3FCO trạm T6 Xóm Vườn Dừa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	13-04-26	10h30	13-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T23 Long Kim-Long Hòa	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T23 Long Kim-Long Hòa, trụ 23 nhánh rẽ Long Kim-Long Hòa tuyến 477BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Bến Lức 9 xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T23 Long Kim-Long Hòa	21	0,0289	0,0003	0,0018	0,0000	0,067	100	
6	13-04-26	13h00	13-04-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T3 Long Kim Long Hòa	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T3 Long Kim Long Hòa, trụ 03 nhánh rẽ Long Kim-Long Hòa tuyến 477BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Bến Lức 7 xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T3 Long Kim Long Hòa	41	0,0564	0,0006	0,0034	0,0000	0,067	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
7	13-04-26	14h30	13-04-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T11 Bến Lức Tân Bửu	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T11 Bến Lức Tân Bửu, trụ 11 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 478BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp tán Long xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T11 Bến Lức Tân Bửu	23	0,0422	0,0004	0,0026	0,0000	0,067	133	
8	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KCN LD-LC _ Tuyến 477-475 Rạch Chanh	Tại khoảng trụ 38-55(31), 55A-58(26), 58B-62(21), 65-66(3), 69-70(11), 72-73(3), 73-75(4), 76-82(36), 82A-100(40) Nhánh rẽ KCN LD-LC _ Tuyến 477-475 Rạch Chanh	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 475,477 Rạch Chanh	Từ trụ T37 đến trụ T103 tuyến 475,477 Rạch Chanh	Rửa sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T37 đến trụ T103 tuyến 475,477 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 475, 477 Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	13-04-26	08h00	13-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T143 Năm Học, T138A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T147A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T136/1 Năm Học, T148/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Trạm: T143 Năm Học, T138A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T147A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T136/1 Năm Học, T148/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu	Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ H136a đến T143 và từ T143 đến H151a: 996 mét trạm T143 Năm Học; Thay dây hạ áp 3xAV70mm2 + 1xAC50mm2 từ T136/1 đến T136 và từ H136a đến H133a: 189 mét trạm T136/1 Năm Học	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Áp Thuận Đông, Thuận Nam xã Mỹ Lộc; áp Long An 2, 4 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt FCO trạm: T143 Năm Học, T138A Chợ Trạm - Mũi Tàu, T147A Chợ Trạm - Mũi Tàu, trụ 143, 138A, 147A trực chính Chợ Trạm Mũi Tàu, tuyến 472 Cần Đước, 471 Cần Giuộc - Cắt FCO Nhánh rẽ trạm T136/1 Năm Học, trụ 136 trực chính Chợ Trạm Mũi Tàu, tuyến 472 Cần Đước - Cắt MCCB trạm T148/1 Chợ Trạm - Mũi Tàu, trụ 148 trực chính Chợ Trạm Mũi Tàu, tuyến 471 Cần Giuộc.	359	1,8960	0,0039	0,1596	0,0003	1,000	8.000	
11	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475, 476 Long Hậu	Nhánh rẽ Công An, Cầu Tàu, KDC Thị Trấn, Vũng Hà (T1-T20)	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
12	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu	Trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu	Vệ sinh sứ Hotline trục chính Chợ Trạm Mũi Tàu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
14	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 1 Hải Sơn 3+4 Nr DS 2 Hải Sơn 3+4	Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T2-5, T6-7, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr DS 1 Hải Sơn 3+4 Nr DS 2 Hải Sơn 3+4 Tổng: 17 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
15	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Từ trụ T68 đến T158 trục Đức Hòa- hậu Nghĩa	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T68 đến T158 trục Đức Hòa- hậu Nghĩa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 475 Đức Huệ, Rec T226 Hòa Khanh, Rec T140 Tân Phú- đường dây 22kV tuyến 475 Đức Huệ - đường dây 22kV tuyến 475 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
16	13-04-26	08h15	13-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T119 Cầu Tân Thái	Tại trạm T119 Cầu Tân Thái	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Rừng Muối, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T119 Cầu Tân Thái	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950		
17	13-04-26	09h15	13-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Ông Búng	Tại trạm T7 Ông Búng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Sò Đo, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T7 Ông Búng	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950		
18	13-04-26	10h15	13-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Ông Tăng	Tại trạm T7 Ông Tăng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Sò Đo, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T7 Ông Tăng	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950		
19	13-04-26	11h15	13-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Rừng Muối	Tại trạm T7 Rừng Muối	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Rừng Muối, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T7 Rừng Muối	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950		
20	13-04-26	13h30	13-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Sò Đo- Gò Sao	Tại trạm T16 Sò Đo- Gò Sao	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Sò Đo, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T16 Sò Đo- Gò Sao	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	13-04-26	14h30	13-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T21 Sò Do- Gò Sao	Tại trạm T21 Sò Do- Gò Sao	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Sò Do, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T21 Sò Do- Gò Sao	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
22	13-04-26	15h30	13-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T238A/8 Sò Do	Tại trạm T238A/8 Sò Do	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Sò Do, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T238A/8 Sò Do	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
23	13-04-26	05h00	13-04-26	07h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TV TK XD & TM Khánh Khang Thịnh	NR Đường 3A KCN Nam Thuận	Tại trụ 13 NR Đường 3A KCN Nam Thuận, tuyến 478 Đức Lập	Đầu nối công trình đường dây và trạm 560KVA Cty TNHH ĐT Việt- Sin	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + 3 LS nhánh rẽ NR Đường 3A KCN Nam Thuận	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,333	3.167	
24	13-04-26	14h00	13-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Công ty Sơn An Lộc Phát	Tại trụ 02 NR Công ty Sơn An Lộc Phát	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 750KVA Công ty Sơn An Lộc Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	13-04-26	08h00	13-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T195 Út Toàn	Tại trụ T195 trực Nông Sản- Tân Mỹ, tuyến 478 Đức Hòa 2	Thay cáp xuất hạ áp bị phát nhiệt trạm T195 Út Toàn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Chánh, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T195 Út Toàn	126	0,7233	0,0013	0,0000	0,0001	0,100	950	
26	13-04-26	14h00	13-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T43/3 Đức Hòa Đông	Tại trụ T43/3 nhánh rẽ Đức Hòa Đông, tuyến 471 Đức Hòa 2	Thay cáp xuất hạ áp bị phát nhiệt trạm T43/3 Đức Hòa Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T43/3 Đức Hòa Đông	105	0,6027	0,0011	0,0000	0,0001	0,100	950	
27	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Từ trụ T158 đến T248 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T158 đến T248 trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 475 Đức Huệ, Rec T226 Hòa Khanh, Rec T140 Tân Phú- đường dây 22kV tuyến 475 Đức Huệ - đường dây 22kV tuyến 475 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú		
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty						
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)		
29	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Đồn Biên Phòng 869, nhánh rẽ 8 Thông -7 Lược, nhánh rẽ 2 Hồ- 9 Phê, nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, nhánh rẽ Giồng Lức, nhánh rẽ Ấp Dinh, nhánh rẽ 5 Trần Trăn, nhánh rẽ Trường Học Dinh, nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T1-T42 nhánh rẽ Đồn Biên Phòng 869, T1-T12 nhánh rẽ 8 Thông -7 Lược, T01-T07 nhánh rẽ 2 Hồ- 9 Phê, T1-T40 nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, T1-T10 nhánh rẽ Giồng Lức, từ T01-T21 nhánh rẽ Ấp Dinh, T01-T14 nhánh rẽ 5 Trần Trăn, nhánh rẽ Từ T1 đến T36 nhánh rẽ T3A 5 Trần, nhánh rẽ Từ T1 đến T46 nhánh rẽ Trường Học Dinh, Từ T1 đến T31 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
30	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,476TV	Tuyến 471,473,475,476 TV	Phát hoang trung hạ áp. 40 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
31	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,477,478,479TV	Tuyến 471,477,478,479 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
32	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477, 479TV; Tuyến 472,474,476,478, 480TV.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
33	13-04-26	08h00	13-04-26	08h15	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 477 Tâm Vu	Từ MC 477 Tâm Vu đến DS T2C TC 477 Tâm Vu	Đóng điện vận hành cáp ngầm 22 kV tuyến 477 Tâm Vu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra DS T2C TC 477 Tâm Vu đang mở. - Đóng MC 477 Tâm Vu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
34	13-04-26	08h15	13-04-26	08h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472 Tâm Vu	Từ MC 472 Tâm Vu đến DS T1B TC 477 Tâm Vu	Đóng điện vận hành cáp ngầm 22 kV tuyến 472 Tâm Vu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra DS T1B TC 472 Tâm Vu đang mở. - Đóng MC 472 Tâm Vu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
35	13-04-26	08h30	13-04-26	08h45	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474 Tâm Vu	Từ MC 474 Tâm Vu đến DS TIC TC 474 Tâm Vu	Đóng điện vận hành cáp ngầm 22 kV tuyến 474 Tâm Vu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra DS TIC TC 474 Tâm Vu đang mở. - Đóng MC 474 Tâm Vu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
36	13-04-26	08h45	13-04-26	09h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 476 Tầm Vu	Từ MC 476 Tầm Vu đến DS T1A TC 474 Tầm Vu	Đóng điện vận hành cấp ngầm 22 kV tuyến 476 Tầm Vu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra DS T1A TC 476 Tầm Vu đang mở. - Đóng MC 476 Tầm Vu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu + XNDVDL Tây Ninh	Nhánh rẽ Phú Tây A, Phú Tây A2, Phú Tây A3, Hóc Năng - Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Từ trụ số 05 đến trụ số 11 Nhánh rẽ Phú Tây A (476TV- TVĐ/209) đến trụ số 09 Nhánh rẽ Phú Tây A2 (476TV- TVĐ/209/11T) đến trụ số 06 Nhánh rẽ Phú Tây A3 (476TV- TVĐ/209/11P) và đến trụ số 12 Nhánh rẽ Hóc Năng (476TV- TVĐ/209/11) đoạn g nhận điện tuyến 472 Tầm Vu 2	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 50kVA (Phú Tây A2) và 8MBA 25kVA (Thanh Phú Long 8, Phú Tây A1, Phú Tây A3, Phú Tây A4, Phú Tây A4-1, Hóc Năng), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Phú Tây B xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Phú Tây A	350	5,0917	0,0094	0,1750	0,0003	0,200	1.800		
38	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Áp 2 Mỹ An	Từ T1 đến trụ T20 NR. Áp 2 Mỹ An	- Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	13-04-26	08h00	13-04-26	11h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Trạm Bù T3 Thu Trương Thịnh	Tại trạm bù T3 Thu Trương Thịnh + Tháo thu hồi MCTB pha bia phải + Lắp lại tiếp địa	KPKK & PCSC trạm bù trung thế T.3 Thu Trương Thịnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần áp 1 xã Mỹ An	Cắt DS T1 Cty Thu Trương Thịnh (cắt giảm tải LBFCO PD NR Hai Li, cắt Rec T7 - Công ty Thu Trương Thịnh)	323	1,0186	0,0057	0,0539	0,0003	1,000	3.000		
41	13-04-26	13h30	13-04-26	15h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 478 Tân An	Tại trụ T54 tuyến 478 Tân An	Lắp lại tủ điều khiển LBS T54 Phước nguyên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra FCO TU cấp nguồn từ điều khiển đang ở vị trí cắt - Kiểm tra CB nguồn DC từ điều khiển đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	13-04-26	15h00	13-04-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 471&474 Long An	Tại trụ T56 - tuyến 471&474 Long An	Tháo tủ điều khiển Rec T56 Laive	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Cắt FCO TU cấp nguồn từ điều khiển - Cắt CB nguồn DC từ điều khiển	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	13-04-26	16h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 472&477 Long An	Tại trụ T47 - tuyến 472&477 Long An	Tháo tủ điều khiển REC T47 Cẩn đốt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Cắt FCO TU cấp nguồn từ điều khiển - Cắt CB nguồn DC từ điều khiển	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
44	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Tân An	DL Tân An	Đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	13-04-26	08h00	13-04-26	16h30	DL Tân Hưng	DL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	13-04-26	08h00	13-04-26	16h30	DL Tân Hưng	DL Tân Hưng	Nhánh rẽ UB Hưng Thạnh, tuyến 474 Tam Nông, nhánh rẽ Hưng Thạnh, Tuyến 478 Vĩnh Hưng, nhánh rẽ Cái Bát 1, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Tại trụ: 07 Nhánh rẽ UB Hưng Thạnh, 77 nhánh rẽ Hưng Thạnh, 04, 08, 12, 17 nhánh rẽ Cái Bát 1	Thay tiếp đất lặp lại bị đứt, mất	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Tân Trụ	DL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An - Tuyến 476 Tân An	Tuyến 473 Tân An - Tuyến 476 Tân An	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Tân Đức (10 cây), nhánh rẽ Mỹ Bình (5 cây), nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh (5 cây), nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo (5 cây), nhánh rẽ Chợ Ông Huyện (10 cây) và các nhánh thuộc trực tổng cộng 35 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Thanh Hóa	DL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay DK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	DL Thủ Thừa	DL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	DL Thủ Thừa	DL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm T42 Lò Vôi	Từ T41-T42, từ T42-T46 đường dây hạ thế trạm T42 Lò Vôi	- Xử lý dây dẫn hạ thế bị chùng - Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 2 (Nhị Thành cũ) xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm T42 Lò Vôi	19	0,1544	0,0007	0,0037	0,0000	0,033	117	
51	13-04-26	13h30	13-04-26	17h00	DL Thủ Thừa	DL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm Ông Mao	Từ T24-T25 đường dây hạ thế trạm Ông Mao	- Xử lý dây dẫn hạ thế bị chùng - Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3 Nhà Thương, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm Ông Mao	12	0,0975	0,0005	0,0023	0,0000	0,033	117	
52	13-04-26	07h30	13-04-26	16h30	DL Kiến Tường	DL Kiến Tường	Tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ T33 đến trụ T185 Tuyến 477 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T33-T34, T52-T53, T56-T57, T76-T77, T83-T84, T89-T90, T107-T108, T140-T141, T144-T146, T163-T164, T184-T185 Tuyến 477 Mộc Hóa (99 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
53	14-04-26	08h00	14-04-26	16h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức, 476 KCN Thuận Đạo	Trụ T10-T17 (14 cây sao), T20-T22 (3 cây sao) nhánh rẽ NR Thuận Đạo 2 (T10 trục BL-CV) (Bên trái hướng từ QL1A đi Rạch Chanh), trụ T4-T9 (6 cây xanh), T44-T45 (1 cây dừa) nhánh rẽ NR Thuận Đạo 2 (Từ T32 NR NL Thuận Đạo đến DS T1 Rạch Chanh)	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Đông, xe cầu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	14-04-26	08h30	14-04-26	12h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Trạm T12A Áp 4 Mỹ Yên, T17A Áp 4 Mỹ Yên, T18 Áp 4 Mỹ Yên	Từ trụ T2B đến trụ T17A đường dây hạ áp trạm T18 Áp 4 Mỹ Yên, trụ 18 nhánh rẽ áp 4 Mỹ Yên tuyến 478BL	Kéo 120m dây LV ABC 4x120mm2 từ trụ T16 đến trụ T17A, ép lều trụ T17A, tách lưới hạ áp trụ 1A, 2B công tác khai thác tải trạm T17A áp 4 Mỹ Yên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp 4 xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO trạm T12A Áp 4 Mỹ Yên, T17A Áp 4 Mỹ Yên, T18 Áp 4 Mỹ Yên	326	1,0465	0,0050	0,0635	0,0003	0,133	467	
55	14-04-26	13h00	14-04-26	17h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Trạm Gò Vua 2, T77A Bến Lức Tân Bửu	Từ trụ 77 đến trụ 77A đường dây hạ áp trạm Gò Vua 2, trụ 77 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473BL	Tách lưới hạ áp trụ 77, ép lều hạ áp trụ 77A công tác khai thác tải trạm T77A Bến Lức Tân Bửu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 xã Lương Hòa	Cắt 3FCO trạm Gò Vua 2, T77A Bến Lức Tân Bửu	210	0,7704	0,0032	0,0467	0,0002	0,067	267	
56	14-04-26	08h30	14-04-26	10h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T12A Áp 4 Mỹ Yên	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T12A Áp 4 Mỹ Yên, trụ 12A nhánh rẽ Áp 4 Mỹ Yên tuyến 478BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thay TI, điện kế tổng bị sự cố; thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 3FCO trạm T12A Áp 4 Mỹ Yên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	14-04-26	10h30	14-04-26	12h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T14 Áp 1 Mỹ Yên	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T14 Áp 1 Mỹ Yên, trụ 14 nhánh rẽ Áp 1 Mỹ Yên tuyến 478BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T14 Áp 1 Mỹ Yên	86	0,1183	0,0013	0,0072	0,0001	0,067	100	
58	14-04-26	13h00	14-04-26	14h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm Sáu Giai	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Sáu Giai, trụ 7 nhánh rẽ Áp 1 Mỹ Yên tuyến 478BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Sáu Giai	46	0,0633	0,0007	0,0038	0,0000	0,067	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
59	14-04-26	15h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm Mỹ Yên Phước Lý	Từ MBA đến tủ aptomat trạm Mỹ Yên Phước Lý, trụ 08 nhánh rẽ Phước Lý tuyến 480LH	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO trạm Mỹ Yên Phước Lý	146	0,2678	0,0022	0,0162	0,0001	0,067	133	
60	14-04-26	08h00	14-04-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại trạm Chi Dung 2 478BL	Tại tủ điện kế Công ty KD XNK Quốc tế TNT	Công tác thay điện kế Công ty KD XNK Quốc tế TNT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Công ty KD XNK Quốc tế TNT (PB060600158092) áp 5 Mỹ Yên-xã Mỹ Yên	Cắt FCO Trạm 250 kVA Chi Dung 2	117	0,1099	0,0018	0,0065	0,0001	0,167	167	
61	14-04-26	09h30	14-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại trạm Công ty K.N.A - 478BL	Tại tủ điện kế Công ty TNHH SX và XNK Thuận Thành Phát	Công tác thay điện kế Công ty TNHH SX và XNK Thuận Thành Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	CCông ty TNHH SX và XNK Thuận Thành Phát (PB06060011456) áp 5 Mỹ Yên -xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn Công ty K.N.A	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
62	14-04-26	11h00	14-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại trạm DNTN Vinh Quang - 473BL	Tại tủ điện kế CN Công ty TNHH MTV SX TM DV Hùng Kỳ	Công tác thay điện kế CN Công ty TNHH MTV SX TM DV Hùng Kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	CN Công ty TNHH MTV SX TM DV Hùng Kỳ (PB06060025898) áp 1 xã Lương Hòa	Cắt FCO Trạm 250 kVA DNTN Vinh Quang	2	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	167	
63	14-04-26	13h30	14-04-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại trạm Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long - 471 BL	Tại tủ điện kế Phạm Phúc Toại	Công tác thay điện kế Phạm Phúc Toại	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Phạm Phúc Toại (PB06060002774) áp Bến Lức 3 -xã Bến Lức	Cắt FCO phân đoạn Công ty cổ phần Tập đoàn Hoàng Long	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
64	14-04-26	15h00	14-04-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Nhà trọ Thanh Nhã (Lương Thị Út Chót) - 471 BL	Tại tủ điện CB tổng Nhà trọ Thanh Nhã	Công tác thay điện kế +TI 150/5 Nhà trọ Thanh Nhã	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Nhà trọ Thanh Nhã (PB06060040304) áp 5 Nhựt Chánh -xã Bình Đức)	Cắt LBFCO phân đoạn Nhà trọ Thanh Nhã	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
65	14-04-26	08h00	14-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Anh Bá	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Anh Bá, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Anh Bá - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần áp Xóm Chùa xã Tân Lân	Cắt FCO trạm Anh Bá	244	0,3450	0,0038	0,0203	0,0002	0,267	400	
66	14-04-26	08h00	14-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T73A/6 Chùa Phước Lâm	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T73A/6 Chùa Phước Lâm, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T73A/6 Chùa Phước Lâm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Xóm Chùa xã Tân Lân	Cắt FCO trạm T73A/6 Chùa Phước Lâm	47	0,0664	0,0007	0,0039	0,0000	0,050	75	
67	14-04-26	10h00	14-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T73A/18 Chùa Phước Lâm	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T73A/18 Chùa Phước Lâm, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T73A/18 Chùa Phước Lâm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 24 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T73A/18 Chùa Phước Lâm	39	0,0551	0,0006	0,0033	0,0000	0,033	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
68	14-04-26	10h00	14-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T84 Tân Lân Xoài Đồi	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T84 Tân Lân Xoài Đồi, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T84 Tân Lân Xoài Đồi - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Xóm Chùa xã Tân Lân	Cắt FCO trạm T84 Tân Lân Xoài Đồi	36	0,0509	0,0006	0,0030	0,0000	0,033	50	
69	14-04-26	13h30	14-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T16 Áp 7 Phước Tuy	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T16 Áp 7 Phước Tuy, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T16 Áp 7 Phước Tuy - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 24 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T16 Áp 7 Phước Tuy	57	0,0806	0,0009	0,0048	0,0001	0,067	100	
70	14-04-26	13h30	14-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T8/2 Trần Bá Phú	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T8/2 Trần Bá Phú, tuyến 474 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T8/2 Trần Bá Phú - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 24 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T8/2 Trần Bá Phú	16	0,0226	0,0003	0,0013	0,0000	0,017	25	
71	14-04-26	15h30	14-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Mỹ Lệ 5	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Mỹ Lệ 5, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Mỹ Lệ 5 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Xóm Chùa xã Tân Lân và một phần áp Vạn Phước xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm Mỹ Lệ 5	76	0,1075	0,0012	0,0063	0,0001	0,083	125	
72	14-04-26	15h30	14-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T3/1 Đỉnh Vạn Phước	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T3/1 Đỉnh Vạn Phước, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T3/1 Đỉnh Vạn Phước - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Vạn Phước xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T3/1 Đỉnh Vạn Phước	68	0,0961	0,0011	0,0057	0,0001	0,067	100	
73	14-04-26	07h00	14-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
74	14-04-26	07h00	14-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477, 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Thanh Điền (T1-T11), Kênh K3, Tân Quang, Tân Đại	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
75	14-04-26	08h00	14-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T9A Phước Hậu, T12 Phước Hậu, T15 Phước Hậu	Trạm: T9A Phước Hậu, T12 Phước Hậu, T15 Phước Hậu	Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T9 đến T13: 333 mét trạm T12 Phước Hậu; Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T13 đến T17: 330 mét trạm T15 Phước Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Áp Lộc Tiền, Lộc Trung xã Mỹ Lộc; áp Trong xã Phước Lý	- Cắt FCO trạm T9A Phước Hậu, trụ 9A Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc - Cắt FCO Nhánh rẽ trạm: T12 Phước Hậu, trụ 12, 15 Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc.	215	1,1355	0,0024	0,0956	0,0002	0,500	4,000	
76	14-04-26	08h00	14-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T7 KDC Thái Sơn	Trạm: T7 KDC Thái Sơn	Thay tủ điện cấp ngầm, điện kế vị trí T7-N1.1; T7-N1.2; T7-N1.1/1; T7-N1.1/2; T7-N1.1/1/1; T7-N1.1/1/2; T7-N2.3/1; T7-N2.3/2; T7-N2A.3/1; T7-N2A.3/2; T7-N2B.3/2/1; T7-N4.1; T7-N4.2; T7-N3.1.1; T7-N3.1/2; T7-N3.1/3; T7-N3.1/1/1; T7-N3.1/1/2; T7-N3.1/1/3; T7-N2.1; T7-N2.2; T7-N2.3; T7-N2.4; T7-N3.1; T7-N3.3.2; T4-N4.2/3/1: 26 tủ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Áp Long Hậu 2 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T7 KDC Thái Sơn, tại phòng trạm T7 KDC Thái Sơn, tuyến 475 Long Hậu.	90	0,4753	0,0010	0,0400	0,0001	0,833	6,667	
77	14-04-26	08h00	14-04-26	08h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty Khai Thác Và Quản Lý KCN Đặng Huỳnh 9	Nhánh rẽ Công Ty Khai Thác Và Quản Lý KCN Đặng Huỳnh 9	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha Trung áp Công Ty Khai Thác Và Quản Lý Khu Công Nghiệp Đặng Huỳnh, MKH: PB06040094375	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công Ty Khai Thác Và Quản Lý Khu Công Nghiệp Đặng Huỳnh: áp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công Ty Khai Thác Và Quản Lý KCN Đặng Huỳnh 9 (tại trụ 18B/11B Nhánh rẽ KCN Tân kim mở rộng, tuyến 473 Cần Giuộc)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	250	
78	14-04-26	08h40	14-04-26	09h10	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Minh Khôi	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Minh Khôi	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha Trung áp Công ty Cổ phần Minh Khôi, MKH: PB06040064005	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty Cổ phần Minh Khôi: áp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Minh Khôi (tại trụ 18B/7/3A Nhánh rẽ KCN Tân kim mở rộng, tuyến 473 Cần Giuộc)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	250	
79	14-04-26	09h30	14-04-26	10h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF, MKH: PB06040094985	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3: áp Tân Phước, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3 (tại trụ 01 Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3, Công ty trách nhiệm hữu hạn Tân Thành OSSIF 3, Tuyến 477 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,400	200	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
80	14-04-26	10h10	14-04-26	10h40	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công ty Cổ Phần Công Nghệ Cao và Thiết Bị Chiếu Sáng Đức Hậu- Chi nhánh Nhà Máy DUHAL Sài Gòn, MKH: PB06040032162	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín; áp Tân Phước, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công ty Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (tại trụ 12 Nhánh rẽ KCN Tân Kim, Tuyến 474 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,267	133	
81	14-04-26	11h00	14-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Kizuna JV 5	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Kizuna JV 5	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty Cổ Phần KIZUNA JV, MKH: PB06040071867	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	Công Ty CP Kizuna JV 5 (2x2000): áp Tân Phước, xã Cần Giuộc	Cắt Rec + DS Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Kizuna JV 5 (tại trụ 18A/9 Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng, Tuyến 473 Cần Giuộc)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	1,667	833	
82	14-04-26	07h30	14-04-26	08h45	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Trạm bù T4/1 KCN Tân Kim MR	Nhánh rẽ Trạm bù T4/1 KCN Tân Kim MR	Thí nghiệm Trạm bù T4/1 KCN Tân Kim MR: MC, FCO, TU cấp nguồn. Thay LA định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Cắt LBFCO nhánh rẽ Trạm bù T4/1 KCN Tân Kim MR (tại trụ 04 Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng, Tuyến 473 Cần Giuộc)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	1.500	
83	14-04-26	09h00	14-04-26	10h15	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú	Nhánh rẽ Trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú	Thí nghiệm Trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú: MC, FCO, TU cấp nguồn. Thay LA định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Cắt LBFCO nhánh rẽ Trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú (tại trụ 7/1 Nhánh rẽ trạm bù T7/2 Chợ Mới Long Phú, Tuyến 479 Cần Giuộc)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	1.500	
84	14-04-26	10h30	14-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Trạm bù T27/1 Đê Trường Long	Nhánh rẽ Trạm bù T27/1 Đê Trường Long	Thí nghiệm Trạm bù T27/1 Đê Trường Long: MC, FCO, TU cấp nguồn. Thay LA định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Cắt LBFCO nhánh rẽ Trạm bù T27/1 Đê Trường Long (tại trụ 27 Nhánh rẽ Đê Trường Long, Tuyến 477 Cần Giuộc)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	1.500	
85	14-04-26	13h30	14-04-26	15h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu	Nhánh rẽ Trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm Trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu: MC, FCO, TU cấp nguồn. Thay LA định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Cắt LBFCO nhánh rẽ Trạm bù T54/13/4/1 KCN Long Hậu (tại trụ 54/13/4 Nhánh rẽ Đường số 4 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 472 Long Hậu)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	1.500	
86	14-04-26	15h30	14-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu	Nhánh rẽ Trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm Trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu: MC, FCO, TU cấp nguồn. Thay LA định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Cắt LBFCO nhánh rẽ Trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu (tại trụ 54/6/21/2A nhánh rẽ đường số 5 KCN Long Hậu Mở Rộng, tuyến 478 Long Hậu)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	1.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
87	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 3 Hải Sơn 3+4 Nr DS 4 Hải Sơn 3+4	Tại trụ: T13-T13/2', T17-T17/6' T252-T253, T276-278, T266-267, T147-148, T222-223 từ T01 đến T30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr DS 3 Hải Sơn 3+4 Nr DS 4 Hải Sơn 3+4 Tổng: 19 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Sơn Lợi, nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T30 nhánh rẽ Sơn Lợi, T01 đến T05 nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, T01 đến T09 nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, T01 đến T12 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), T01 đến T07 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), T01 đến T06 nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, T01 đến T21 nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, T01 đến T12 nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Từ Trụ T01 đến T39 nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Thay đá, sứ, toppin công trình sửa chữa lớn đường dây trung hạ áp, khu vực Đức Huệ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần Áp Bàu Sầu, Xã Đông Thành	Cắt 3 LBFCO T40 Mỹ Bình	36	0,4436	0,0008	0,0180	0,0000	0,667	6.000	
90	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Từ Trụ T01 đến T39 nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, Thay đá, sứ, toppin, bảo trì trạm bịt ống PVC tram.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 3 LBFCO T40 Mỹ Bình	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	14-04-26	13h30	14-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,477,478,479TV	Tuyến 471,477,478,479 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
94	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
95	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 475&476 Long An, NR. Bình Nam	Từ trụ 20/1 tuyến 475&476 Long An (35 cây), từ trụ T1 đến trụ T15 NR. Bình Nam	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
96	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T10 Lê Hữu Nghĩa	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T10 Lê Hữu Nghĩa	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW Đ/d hạ áp Khu vực hẻm 56 Lê Hữu Nghĩa (12 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
97	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
98	14-04-26	08h00	14-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Kênh 63, nhánh rẽ 20/3, nhánh rẽ Đồn Dong, nhánh rẽ Kênh 8/3, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Kênh 63, nhánh rẽ 20/3, nhánh rẽ Đồn Dong, nhánh rẽ Kênh 8/3	Bảo trì, thay thiết bị thử nghiệm, khắc phục khiếm khuyết và điều hòa trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần áp áp Hưng Trung, áp Hưng Tân, xã Vĩnh Thạnh, và một phần áp Rọc Chanh A, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T235A Kênh 63&20/3	243	6,8808	0,0135	0,1124	0,0002	0,500	4.250	
99	14-04-26	08h00	14-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T1 nhánh rẽ Tám Xương 1 đến trụ T7/21 nhánh rẽ Tám Xương 2 - Tuyến 477 Tân An.	Từ trụ T1 nhánh rẽ Tám Xương 1 đến trụ T7/21 nhánh rẽ Tám Xương 2 - Tuyến 477 Tân An.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp bảo trì lưới điện nhánh rẽ Tám Xương. Thay MBA giảm công suất trạm Tám Xương 2 từ 37,5KVA xuống 25KVA, kết hợp dời trạm biến áp ra khỏi vùng ngập nước.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ Tám Xương	212	2,2796	0,0095	0,0472	0,0002	0,200	800	
100	14-04-26	13h30	14-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T39 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 477 Tân An.	Tại trụ T39 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 477 Tân An.	Thay MBA tăng công suất trạm Năm Hoa 2 từ 37,5KVA lên 50KVA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm: Năm Hoa 2.	34	0,3199	0,0015	0,0066	0,0000	0,033	117	
101	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 473 Thanh Hoá (22 cây)	Từ trụ số 44 đến trụ số 238 tuyến 473 Thanh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
103	14-04-26	07h00	14-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	14-04-26	07h30	14-04-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm T29 Kênh 4	Từ T29-8h, từ T29-T15 đường dây hạ thế trạm T29 Kênh 4	- Xử lý dây dẫn hạ thế bị chùng - Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3A, xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm T29 Kênh 4	38	0,3529	0,0015	0,0084	0,0000	0,033	133	
105	14-04-26	13h30	14-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm Kênh Gia Vần	Từ T15-34a đường dây hạ thế trạm Kênh Gia Vần	- Xử lý dây dẫn hạ thế bị chùng - Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3A, xã Mỹ Thạnh (khu vực Kênh 8 Thước)	Cắt FCO trạm Kênh Gia Vần	19	0,1544	0,0007	0,0037	0,0000	0,033	117	
106	14-04-26	08h00	14-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Hưng Điền A	T1 đến T80 Nr Hưng Điền A	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	14-04-26	08h30	14-04-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T57A/1 TBD Cần Đen	Tại TBA T57A/1 TBD Cần Đen	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Kiểm tra 03 LBFCO Nr TBD Cần Đen đang mở	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	14-04-26	09h45	14-04-26	10h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T5 CĐc Cà Trốt	Tại TBA T5 CĐc Cà Trốt	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Cà Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T5 CĐc Cà Trốt	31	0,0815	0,0018	0,0013	0,0000	0,033	25	
109	14-04-26	10h45	14-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T7 CĐc Cà Trốt	Tại TBA T7 CĐc Cà Trốt	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Cà Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T7 CĐc Cà Trốt	48	0,1262	0,0028	0,0020	0,0000	0,033	25	
110	14-04-26	13h00	14-04-26	14h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T35/1 TBD Cái Cỏ	Tại TBA T35/1 TBD Cái Cỏ	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Cà Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T35/1 TBD Cái Cỏ	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	125	
111	14-04-26	14h45	14-04-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T66/1 TBD Cái Cỏ 1	Tại TBA T66/1 TBD Cái Cỏ 1	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Cà Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T66/1 TBD Cái Cỏ 1	2	0,0088	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	125	
112	14-04-26	08h00	14-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công Ty TNHH Minh Hùng	Đường dây hạ áp trạm T2 Đình Điền	Đường dây hạ áp trạm T2 Đình Điền	Thay dây 2xAV.50mm2 bằng dây 2xAV.50mm2 dài 548 mét. - Thay dây 2xAV.50mm2 + AC.50mm2 bằng dây 2xAV.50mm2 + AC.50mm2 dài 1.346,5 mét.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Vĩnh Trị - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T2 Đình Điền	40	1,1923	0,0023	0,0189	0,0000	0,033	283	
113	14-04-26	07h30	14-04-26	08h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T14A TB Xã Lũ Bà Kén	Trụ T14A Nhánh rẽ XN Gỗ (Phường Kiến Tường)	Xử lý MBA cháy dầu trạm T14A TB Xã Lũ Bà Kén tại trụ T14 Nhánh rẽ XN Gỗ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm T14A TB Xã Lũ Bà Kén Khu Phố 7, Phường Kiến Tường	Cắt FCO Trạm T14A TB Xã Lũ Bà Kén	1	0,0024	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
114	14-04-26	08h30	14-04-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T1 Chợ Ngã 4 BH	Trụ T1 Nhánh rẽ Tổng Đài Bình Hiệp (Xã Bình Hiệp)	Xử lý MBA cháy dầu trạm T1 Chợ Ngã 4 BH tại trụ T1 Nhánh rẽ Tổng Đài Bình Hiệp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp Ống Nhan Tây, Xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T1 Chợ Ngã 4 BH	19	0,0453	0,0008	0,0011	0,0000	0,030	30	
115	14-04-26	10h00	14-04-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T190A/1 Kinh 79-5	Trụ T190A/1 Nhánh rẽ Kinh 79 - Vinh Đại (Xã Tuyên Thạnh)	Xử lý MBA cháy dầu trạm T190A/1 Kinh 79-5 tại trụ T190A/1 Nhánh rẽ Kinh 79 - Vinh Đại	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp Bàu Chứa, Xã Tuyên Thạnh	Cắt FCO Trạm T190A/1 Kinh 79-5	4	0,0144	0,0002	0,0003	0,0000	0,030	45	
116	14-04-26	13h00	14-04-26	14h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T33 Cầu Thanh Niên	Trụ 33 Nhánh rẽ Áp 7 Kinh 79 (Xã Mộc Hóa)	Xử lý MBA cháy dầu trạm T33 Cầu Thanh Niên tại trụ T33 Nhánh rẽ Áp 7 Kinh 79	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp 7, Xã Mộc Hóa	Cắt FCO Trạm T33 Cầu Thanh Niên	21	0,0502	0,0008	0,0012	0,0000	0,030	30	
117	14-04-26	14h00	14-04-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T131 TTYT BPT 1	Tại trụ T131 Nhánh rẽ Tân Thành - BPT (Xã Mộc Hóa)	Xử lý MBA cháy dầu trạm T131 TTYT BPT 1 tại trụ T131 Nhánh rẽ Tân Thành - BPT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp 2, Xã Mộc Hóa	Cắt FCO Trạm T131 TTYT BPT 1	14	0,0335	0,0006	0,0008	0,0000	0,030	30	
118	14-04-26	15h00	14-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm biến áp T20/1 TBD Kênh T1	Tại trụ T1 Nhánh rẽ TB Hai Ra (Xã Bình Hòa)	Xử lý MBA cháy dầu trạm T1 TB Hai Ra tại trụ T1 Nhánh rẽ TB Hai Ra	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	TB Hai Ra Áp Bình Đông, Xã Bình Hòa	Cắt FCO Trạm T1 TB Hai Ra	1	0,0036	0,0000	0,0001	0,0000	0,030	45	
119	14-04-26	07h30	14-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T06 Áp Bình Đông 4	Từ trụ H1 đến H14 & từ H1 đến H4 ĐDHA trạm T06 Áp Bình Đông 4 (Xã Bình Hòa)	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây, thu hồi trụ hạ áp từ trụ H1 đến H14 & từ H1 đến H4 ĐDHA trạm T06 Áp Bình Đông 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Một phần Áp Bình Đông, Xã Bình Hoà	Cắt LBFCO T136 Nr Áp Bình Đông	46	0,9902	0,0018	0,0230	0,0000	0,007	60	
120	14-04-26	07h30	14-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	15-04-26	08h00	15-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 Bến Lức, 476 KCN Thuận Đạo	Trụ T24-T30 (4 cây sao), T2-T2B (2 cây bàn) nhánh rẽ Long Kim Long Hoà, trụ T5-T7 (4 Lộc vừng, 1 sala) nhánh rẽ Long Kim Cầu Long Kim, trụ T13-T14 (1 cây xanh), T20-T21 (3 cây phượng) nhánh rẽ KCN Thuận Đạo 1	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Đông KTL, xe cầu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
122	15-04-26	08h30	15-04-26	12h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Trạm Lò Tương 1, T42 Bến Lức Cầu Ván, Ngã Tư Bình Nhứt	Từ trụ T41 đến trụ T42 đến trụ 8A đường dây hạ áp trạm Lò Tương 1, Ngã Tư Bình Nhứt, trụ 40 trục Bến Lức Cầu Ván tuyến 472TA; trụ 01 nhánh rẽ Lò Đường SCN tuyến 471BL	Kéo 55m dây LV ABC 4x120mm2 từ trụ T42 đến trụ 8A, ép lèo trụ T42, tách lưới hạ áp trụ T41, 8A công tác khai thác tài trạm T42 Bến Lức Cầu Ván	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 Nhứt Chánh, Thanh Đức xã Bình Đức	- Cắt 3FCO trạm T42 Bến Lức Cầu Ván; - Cắt CB trạm Lò Tương 1, Ngã Tư Bình Nhứt.	236	0,7576	0,0036	0,0459	0,0002	0,067	233	
123	15-04-26	13h00	15-04-26	17h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Trạm Cảng Thanh Phú, T53A Bến Lức Tân Bửu	Từ trụ 53A đến trụ 54 đường dây hạ áp trạm Cảng Thanh Phú, trụ 56 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473BL	Kéo 70m dây LV ABC 4x120mm2 từ trụ T53A đến trụ T54, ép lèo trụ T53A, tách lưới hạ áp trụ 54 công tác khai thác tài trạm T53A Bến Lức Tân Bửu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1A Thanh Phú xã Bến Lức	- Cắt 3FCO trạm T53A Bến Lức Tân Bửu; - Cắt CB trạm Cảng Thanh Phú.	119	0,4366	0,0018	0,0265	0,0001	0,067	267	
124	15-04-26	08h00	15-04-26	16h00	DL Bến Lức	Công ty Đông Phát Tiến	Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 478 An Thạnh	Từ trụ số 46 đến trụ số 49 Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 478 An Thạnh	- Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, kéo dây 3xACXH.50mm2+ AC.50mm2 dài 7m, đầu nối hoàn chỉnh công trình đường dây 22kV 3 pha và TBA 400kVA Công ty CP Xây lắp 368; - Chỉnh trụ T48 nhiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần áp 1B An Thạnh xã Bến Lức	- Cắt 3LBFCO T57A Đường Cao Tốc; - Cắt 3FCO trạm Áp 1 An Thạnh; - Cắt 3 LBFCO CTy TNHH DVMT SX-XD Đông Mê Kông (58B/1)	295	2,1616	0,0045	0,1313	0,0003	0,267	2.133	
125	15-04-26	08h30	15-04-26	10h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm Kim Trinh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Kim Trinh, trụ 1A nhánh rẽ Áp 2 An Thạnh tuyến 480BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 2 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm Kim Trinh	81	0,1486	0,0012	0,0090	0,0001	0,067	133	
126	15-04-26	10h30	15-04-26	12h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T15 Áp 2 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T15 Áp 2 An Thạnh, trụ 15 nhánh rẽ Áp 2 An Thạnh tuyến 478AT	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 2 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T15 Áp 2 An Thạnh	86	0,1183	0,0013	0,0072	0,0001	0,067	100	
127	15-04-26	13h00	15-04-26	14h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm Áp 1 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Áp 1 An Thạnh, trụ 59 tuyến 480, 472BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 3FCO trạm Áp 1 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	15-04-26	14h30	15-04-26	16h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T55 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T55 An Thạnh, trụ 55 tuyến 480, 472BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T55 An Thạnh	136	0,2495	0,0021	0,0151	0,0001	0,067	133	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
129	15-04-26	08h00	14-04-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại trạm T4 Khu dân cư Phú An Thạnh-480 BL	Tại thùng điện kế Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh	Công tác thay điện kế Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh (PB06060068087 áp 3 An Thạnh -xã Bến Lức)	Cắt LBFCO Trạm 560 kVA T4 Khu dân cư Phú An Thạnh	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
130	15-04-26	09h30	14-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Tự Cường	Tại trụ T1-T2 nhánh rẽ HKD Tự Cường	Công tác thay điện kế +TU+TI 10/5 HKD Tự Cường	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	HKD Tự Cường (PB06060068087 áp 8 Lương Hòa -xã Lương Hòa)	Cắt LBFCO phân đoạn HKD Tự Cường	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	417	
131	15-04-26	14h30	14-04-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty cổ phần phân bón Việt Úc	Tại trụ T1-T2 nhánh rẽ Công ty cổ phần phân bón Việt Úc	Công tác thay điện kế +TI 10/5 Công ty cổ phần phân bón Việt Úc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	ông ty cổ phần phân bón Việt Úc (PB06060028125 áp 9 Lương Hòa -xã Lương Hòa)	Cắt LBFCO Công ty cổ phần phân bón Việt Úc	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	333	
132	15-04-26	08h00	15-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T24 Áp 5 Tân Trạch	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T24 Áp 5 Tân Trạch, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T24 Áp 5 Tân Trạch - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 13 xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T24 Áp 5 Tân Trạch	16	0,0226	0,0003	0,0013	0,0000	0,017	25	
133	15-04-26	08h00	15-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T27 Áp 5 Tân Trạch	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T27 Áp 5 Tân Trạch, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T27 Áp 5 Tân Trạch - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 13 xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T27 Áp 5 Tân Trạch	38	0,0537	0,0006	0,0032	0,0000	0,033	50	
134	15-04-26	10h00	15-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Áp 5 Tân Trạch 2	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Áp 5 Tân Trạch 2, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Áp 5 Tân Trạch 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 13 xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm Áp 5 Tân Trạch 2	56	0,0792	0,0009	0,0047	0,0001	0,067	100	
135	15-04-26	10h00	15-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T12 Tám Bon	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T12 Tám Bon, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T12 Tám Bon - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Cầu Chùa xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T12 Tám Bon	29	0,0410	0,0005	0,0024	0,0000	0,033	50	
136	15-04-26	13h30	15-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T18 Đình Vạn Phước	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T18 Đình Vạn Phước, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T18 Đình Vạn Phước - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Cầu Chùa xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T18 Đình Vạn Phước	42	0,0594	0,0007	0,0035	0,0000	0,050	75	
137	15-04-26	13h30	15-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T15 Cầu Làng	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T15 Cầu Làng, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T15 Cầu Làng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp Cầu Tam Bình, Cầu Làng xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T15 Cầu Làng	121	0,1711	0,0019	0,0101	0,0001	0,133	200	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
138	15-04-26	15h30	15-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T8 Út Lâu Năm Hùng	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T8 Út Lâu Năm Hùng, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T8 Út Lâu Năm Hùng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Cầu Làng xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T8 Út Lâu Năm Hùng	23	0,0325	0,0004	0,0019	0,0000	0,033	50		
139	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475, 478 Long Hậu	Nhánh rẽ Đê Ông Sầu, KDC Lộc Thành, KDC Thành Hiếu (T22A), KDC Long Hậu A	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
141	15-04-26	08h00	15-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T33A Phước Hậu, T26 Phước Hậu, T31 Phước Hậu, T23 Văn Hai, UB Phước Hậu	Trạm: T33A Phước Hậu, T26 Phước Hậu, T31 Phước Hậu, T23 Văn Hai, UB Phước Hậu	Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T24 đến T28: 321 mét trạm T26 Phước Hậu; Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T28 đến T34: 503 mét trạm T31 Phước Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Áp Lộc Tiền, Lộc Trung xã Mỹ Lộc; áp Trong xã Phước Lý	- Cắt FCO trạm T33A Phước Hậu, trụ 33A Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc - Cắt FCO NR trạm: T26 Phước Hậu, T31 Phước Hậu, trụ 26, 31 Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc - Cắt MCCB trạm: T23 Văn Hai, UB Phước Hậu, trụ 23, 36 Nhánh rẽ Phước Hậu, tuyến 475 Cần Giuộc	516	2,7251	0,0057	0,2294	0,0005	1,000	8.000		
142	15-04-26	08h00	15-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T6 KDC Thái Sơn	Trạm: T6 KDC Thái Sơn	Thay tủ điện cấp ngầm, điện kế vị trí T6-N1.1; T6-N1.2; T6-N1.1/1; T6-N1.1/2; T6-N1.1/3; T6-N1.1/4; T6-N2.1; T6-N2.2; T6-N2.1/1; T6-N2.1/2; T6-N2.1/3; T6-N4.1; T6-N4.2; T6-N4.3; T6-N4.4; T6-N3.1; T6-N3.2; T6-N3.3; T6-N3.4; T6-N3.5; T6-N3.6; T6-N3.7; 22 tủ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Áp Long Hậu 2 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T6 KDC Thái Sơn, tại phòng trạm T6 KDC Thái Sơn, tuyến 475 Long Hậu.	90	0,4753	0,0010	0,0400	0,0001	0,833	6.667		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
143	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Thương Mai và Dịch Vụ LANGBIANG	Nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Thương Mai và Dịch Vụ LANGBIANG	Thay Điện kế, TI, TU CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MAI VÀ DỊCH VỤ LANGBIANG Mã Khách hàng: PB06040086486	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MAI VÀ DỊCH VỤ LANGBIANG: áp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Thương Mai và Dịch Vụ LANGBIANG, trụ 54/13/9B Nhánh rẽ Đường số 6 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 479 Long Hậu	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	0,400	1.400	
144	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn MTV Choung Hwa Vina	Nhánh rẽ Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn MTV Choung Hwa Vina	Thay Điện kế, TI, TU Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn MTV Choung Hwa Vina Mã Khách hàng: PB06040059901	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn MTV Choung Hwa Vina: áp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn MTV Choung Hwa Vina (tại trụ 2.5B Nhánh rẽ Đường số 2 KCN Long Hậu, Tuyến 478 Long Hậu)	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	0,400	1.400	
145	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Chi nhánh Công ty TNHH Kinh Lâm	Nhánh rẽ Chi nhánh Công ty TNHH Kinh Lâm	Lắp đặt hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế, nghiệm thu công trình đường dây trung thế và TBA 1000KVA Chi nhánh Công ty TNHH Kinh Lâm đưa vào vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Không cắt điện (LBFCO Nhánh rẽ Chi nhánh Công ty TNHH Kinh Lâm đang mở)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 5 Hải Sơn 3+4 Nr DS 6 Hải Sơn 3+4	Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11T3-6, T8-9, T10-11, T18-19, T25-26	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr DS 5 Hải Sơn 3+4 Nr DS 6 Hải Sơn 3+4 Tổng: 16 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Nông Sản- Cầu Tân Thái	Từ trụ T252 Nông Sản đến trụ T118 Cầu Tân Thái	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T252 Nông Sản đến trụ T118 Cầu Tân Thái	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 478 Đức Hòa 2, Rec T214A Sò Đo - đường dây 22kV tuyến 478 Đức Hòa 2 - đường dây 22kV 478 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	15-04-26	08h00	15-04-26	11h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV Trần Văn Phong	Nhánh rẽ Ấp Voi, tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T3A Nhánh rẽ Ấp Voi đến T02(dk) Nhánh rẽ Hộ Gia Đình Huỳnh Thị Sen, tuyến 479 Đức Huệ	Dựng trụ TBLT 14m tại T3A, lắp thiết bị, kéo dây đầu nối Hộ Gia Đình Huỳnh Thị Sen	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần Ấp Voi, Xã Đông Thành	- Cắt 1. LBFCO T88 Mỹ Thanh Tây - Cắt 1 FCO T89A/1 Mỹ Thanh Tây	345	1,4170	0,0079	0,0576	0,0003	0,167	500	
149	15-04-26	09h00	15-04-26	10h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ; tuyến 475 Đức Huệ	Tại Trụ T4A nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Đo đồng vị pha tuyến 472 - 475 Đức Huệ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	15-04-26	10h00	15-04-26	11h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
151	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Lộ 19 Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Quảng Hữu, Nhánh rẽ T14A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Tư Lơ, Nhánh rẽ T34A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Nồi lưới Ấp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Lâm Hải, Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Thanh Hải, tuyến 477 Đức Huệ.	Từ trụ T1 đến T42 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T13 Nhánh rẽ Lộ 19 Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T17 Nhánh rẽ Quảng Hữu, Từ trụ T1 đến T13 Nhánh rẽ T14A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T15 Nhánh rẽ Tư Lơ, Từ trụ T1 đến T10 Nhánh rẽ T34A Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T42 Nhánh rẽ Nồi lưới Ấp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T86 Nhánh rẽ Lâm Hải, Từ trụ T1 đến T24 Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Thanh Hải, tuyến 477	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
152	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472,474,479,480 TV	Tuyến 472,474,479,480 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
153	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
154	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVDL Tây Ninh	Nhánh rẽ Phú Tây B, Phú Tây B1, Phú Tây B2, Phú Tây B3 - Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Từ trụ số 02 đến trụ số 15 Nhánh rẽ Phú Tây B (476TV-TVĐ/219A) đến trụ số 09 Nhánh rẽ Phú Tây B3 (476TV-TVĐ/219A/9) đến trụ số 08 Nhánh rẽ Phú Tây B2 (476TV-TVĐ/219A/15) đang nhận điện tuyến 472 Tâm Vu 2	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm 6MBA 50kVA (Phú Tây B2, Phú Tây B3) và 7MBA 25kVA (Phú Tây B1, Phú Tây B1-1, Phú Tây B4), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần ấp Phú Tây B xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ Phú Tây B	350	5,0917	0,0094	0,1750	0,0003	0,2000	1.8000		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
155	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
156	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
157	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
158	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Khu D, tuyến 474 Tam Nông	Tại trụ 17 nhánh rẽ Khu D	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết và điều hòa trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Hưng Trung, xã Vĩnh Thạnh và một phần áp Roc Chanh A, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO trạm T16 Khu D	63	0,7346	0,0035	0,0120	0,0001	0,100	350	
159	15-04-26	08h00	15-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
160	15-04-26	08h00	15-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
161	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
162	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
163	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Thuận Bình (27 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 134 nhánh rẽ Thuận Bình	Phát quang bụi tre, vệ sinh góc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
164	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
165	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Bà Nghiệm, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ trụ T1-T29 nhánh rẽ Bà Nghiệm, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, sửa chữa, PCSC, khắc phục khiếm khuyết lưới điện trung hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bà Nghiệm, xã Mỹ Thạnh	Cắt LBFCO phân đoạn Bà Nghiệm	140	3,0876	0,0054	0,0739	0,0001	0,033	317	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
166	15-04-26	08h30	15-04-26	09h30	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T129/27 TBD Cây Trôm	Tại TBA T129/27 TBD Cây Trôm	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Tà Nu - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T129/27 TBD Cây Trôm	1	0,0035	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
167	15-04-26	09h45	15-04-26	10h45	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T38/1 TBD Cây Trôm số 2	Tại TBA T38/1 TBD Cây Trôm số 2	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Tà Nu - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T38/1 TBD Cây Trôm số 2	1	0,0035	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
168	15-04-26	11h00	15-04-26	12h00	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T28 TBD KT8	Tại TBA T28 TBD KT8	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Gò Xoài - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T28 TBD KT8	1	0,0035	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
169	15-04-26	13h30	15-04-26	14h15	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T25 ĐBP 889	Tại TBA T25 ĐBP 889	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3 - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T25 ĐBP 889	17	0,0447	0,0010	0,0007	0,0000	0,033	25	
170	15-04-26	14h45	15-04-26	15h30	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T70 Bầu Sen	Tại TBA T70 Bầu Sen	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bầu Sen - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T70 Bầu Sen	34	0,0894	0,0020	0,0014	0,0000	0,033	25	
171	15-04-26	15h45	15-04-26	16h30	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T54 Khánh Hưng	Tại TBA T54 Khánh Hưng	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bầu Sen - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T54 Khánh Hưng	38	0,0999	0,0022	0,0016	0,0000	0,033	25	
172	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T3 Nhật Tảo	Đường dây hạ áp trạm T3 Nhật Tảo	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	15-04-26	13h00	15-04-26	16h30	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T16 Đường 3/2	Đường dây hạ áp trạm T16 Đường 3/2	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	15-04-26	07h30	15-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Áp 7- Kinh 79	Từ trụ T32 đến trụ T90 Nhánh rẽ Áp 7- Kinh 79 (Xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T32-T33, T53-T54, T77-T78, T78-T79, T79-T80, T80-T86, T87-T90 Nhánh rẽ Áp 7- Kinh 79 (214 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	15-04-26	07h30	15-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T24 Cà Dừa 2	Từ trụ H1 đến H24 ĐDHA trạm T24 Cà Dừa 2 (Xã Bình Hòa)	Đào lỗ trụ BTLT 7,5m từ trụ H1 đến H24 ĐDHA trạm T24 Cà Dừa 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	15-04-26	07h30	15-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
177	16-04-26	08h00	16-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức	Tru T67-68 (2 bô dề, 1 dứa), T68/1 (dừa), T90-92 (3 cây xanh, 2 mận, cây xanh), T94-96 (2 bô dề, 2 cây xanh), T110-113(2 cây xanh, 2 dứa), T102-103(dừa), T124-125(cây xoài), T113-114 (2 cây xanh), T138/1(tre), T144-145(trứng gà); T79-85 (5 cây xà cừ, 3 cây sao) Truc Bến Lức-Đức Hòa (Từ T62 đến T154)	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Xuỳn)		0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	16-04-26	08h30	16-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T12 Áp 5,6 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T12 Áp 5,6 An Thạnh, trụ 12 nhánh rẽ Áp 5,6 An Thạnh tuyến 478AT	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1B An Thạnh xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T12 Áp 5,6 An Thạnh	139	0,2550	0,0021	0,0155	0,0001	0,067	133	
179	16-04-26	10h30	16-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T20B/1 Áp 5,6 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T20B/1 Áp 5,6 An Thạnh, trụ 20B/1 nhánh rẽ Áp 5,6 An Thạnh tuyến 478AT	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1B An Thạnh xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T20B/1 Áp 5,6 An Thạnh	33	0,0454	0,0005	0,0028	0,0000	0,067	100	
180	16-04-26	13h00	16-04-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T25 Áp 5,6 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T25 Áp 5,6 An Thạnh, trụ 25 nhánh rẽ Áp 5,6 An Thạnh tuyến 478AT	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 4 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T25 Áp 5,6 An Thạnh	158	0,2174	0,0024	0,0132	0,0001	0,067	100	
181	16-04-26	14h30	16-04-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T47A Áp 5,6 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T47A Áp 5,6 An Thạnh, trụ 47A nhánh rẽ Áp 5,6 An Thạnh tuyến 478AT	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 6 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm T47A Áp 5,6 An Thạnh	73	0,1339	0,0011	0,0081	0,0001	0,067	133	
182	16-04-26	08h00	14-04-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ DNTN Phạm Thị Cúc	Tại trụ T1-T2 nhánh rẽ DNTN Phạm Thị Cúc	Công tác thay điện kế +TI 10/5 DNTN Phạm Thị Cúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	DNTN Phạm Thị Cúc (PB06060002710 áp 4 Nhựt Chánh -xã Bình Đức)	Cắt FCO phân đoạn DNTN Phạm Thị Cúc	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	333	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
183	16-04-26	10h30	14-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Huy Hoàng (nhà trọ Nguyễn Thị Ánh Tuyết)	Tại thùng CB tổng HKD Huy Hoàng (nhà trọ Nguyễn Thị Ánh Tuyết)	Công tác thay điện kế +TI 400/5 HKD Huy Hoàng (nhà trọ Nguyễn Thị Ánh Tuyết)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	HKD Huy Hoàng (nhà trọ Nguyễn Thị Ánh Tuyết) (PB06060060184 áp 2 xã Lương Hòa)	Cắt LBFCO phân đoạn HKD Huy Hoàng (nhà trọ Nguyễn Thị Ánh Tuyết)	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,067	100	
184	16-04-26	13h30	14-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH San Hà - Chi nhánh Long An	Tại trụ T5 nhánh rẽ Công ty TNHH San Hà - Chi nhánh Long An	Công tác thay điện kế +TU +TI 25/5 Công ty TNHH San Hà - Chi nhánh Long An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Công ty TNHH San Hà - Chi nhánh Long An (PB06060040614 áp 4 xã Lương Hòa)	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH San Hà - Chi nhánh Long An (T3)	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,333	1.167	
185	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KCN LD-LC _Tuyến 480-471 Rạch Chanh	Tại khoảng trụ 14-24(36), 33-49(40), 49-55(25), 78-80(9), 81-101(40) Nhánh rẽ KCN LD-LC _Tuyến 480-471 Rạch Chanh	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 471,480 Rạch Chanh	Từ trụ T1 đến trụ T89 tuyến 471,480 Rạch Chanh	Rửa sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T1 đến trụ T89 tuyến 471,480 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 471, 480 Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	16-04-26	08h00	16-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm HNT Nguyễn Văn Hồng (50kVA), tuyến 471 Cần Đước	Tại tủ điện HNT Nguyễn Văn Hồng (50kVA), tuyến 471 Cần Đước	Thay TI hạ áp định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	HNT Nguyễn Văn Hồng, áp 3 xã Tân Lân	Cắt LBFCO trạm HNT Nguyễn Văn Hồng	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
188	16-04-26	10h00	16-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm DNTN Ngọc Hằng, tuyến 474 Cần Đước	Tại tủ điện DNTN Ngọc Hằng, tuyến 474 Cần Đước	Thay TI hạ áp định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	DNTN Ngọc Hằng, áp 14 xã Cần Đước	Cắt LBFCO trạm HNT Nguyễn Văn Hồng	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,200	300	
189	16-04-26	13h30	16-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm DNTN Hoài Bảo, tuyến 473 Cần Đước	Tại tủ điện DNTN Hoài Bảo, tuyến 473 Cần Đước	Thay TI hạ áp định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	DDNTN Hoài Bảo, áp Mỹ Tây xã Mỹ Lệ	Cắt LBFCO trạm DNTN Hoài Bảo	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,267	400	
190	16-04-26	15h30	16-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm HKD Ngọc Thành Nhân (37,5kVA), tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Tại tủ điện HKD Ngọc Thành Nhân (37,5kVA), tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Thay TI hạ áp định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	HKD Ngọc Thành Nhân (37,5kVA), áp 11 xã Long Cang	Cắt LBFCO trạm HKD Ngọc Thành Nhân (37,5kVA)	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
191	16-04-26	07h00	16-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
192	16-04-26	07h00	16-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Vùng Hạ (T43-T121); Chánh Nhì, Đê Tân Phước, Cầu Kinh, Phước Vinh Đông-PVT, Long Phụng-PVT	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
193	16-04-26	07h00	16-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu	Trục chính Cầu Ngang Mũi Tàu	Vệ sinh sứ Hotline	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	16-04-26	08h00	16-04-26	08h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Hồng Cúc	Nhánh rẽ Công ty Hồng Cúc	Thay Điện kế 3 pha trực tiếp Hạ áp Công Ty TNHH Hồng Cúc, MKH: PB06040026071	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty Hồng Cúc: ấp Tân Thành xã Tân Tập	Cắt FCO Nhánh rẽ Công ty Hồng Cúc (tại trụ 22 Nhánh rẽ Tân Tập, tuyến 473 Tân Tập	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	50	
195	16-04-26	08h40	16-04-26	09h05	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Võ Thị Lược	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Võ Thị Lược	Thay Điện kế gián tiếp 1 pha Hạ áp Hộ nuôi Tôm Võ Thị Lược, MKH: PB06040047716	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ nuôi tôm Võ Thị Lược: ấp Đông An xã Tân Tập	Cắt FCO Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Võ Thị Lược (tại trụ 48A Nhánh rẽ Phước Vinh Đông, tuyến 475 Tân Tập	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	42	
196	16-04-26	09h15	16-04-26	09h40	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Võ Đức Vũ	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Võ Đức Vũ	Thay Điện kế gián tiếp 1 pha Hạ áp Hộ Nuôi Tôm Võ Đức Vũ, MKH: PB06040045949	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ nuôi tôm Võ Đức Vũ: ấp Thanh Trung xã Tân Tập	Cắt FCO Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Võ Đức Vũ (tại trụ 53/2 Nhánh rẽ Thanh Trung 2, tuyến 475 Tân Tập	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	42	
197	16-04-26	09h50	16-04-26	10h35	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Văn Quyết	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Văn Quyết	Thay Điện kế gián tiếp, TI 1 pha hạ áp Hộ Nuôi Tôm Lê Văn Quyết, MKH: PB06040043489	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ nuôi tôm Lê Văn Quyết: ấp Thanh Trung xã Tân Tập	Cắt FCO Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Văn Quyết (tại trụ 73 Nhánh rẽ Thanh Trung 3, tuyến 475 Tân Tập	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	75	
198	16-04-26	10h45	16-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Ngô Việt Hùng	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Ngô Việt Hùng	Thay Điện kế gián tiếp, TI 1 pha hạ áp Hộ nuôi tôm Ngô Việt Hùng, MKH: PB06040091579	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ nuôi tôm Ngô Việt Hùng: ấp Đông Bình xã Tân Tập	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Ngô Việt Hùng (tại trụ 24A Nhánh rẽ Đông Bình 2, Tuyến 475 Tân Tập	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	75	
199	16-04-26	13h30	16-04-26	13h55	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Văn Quốc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Văn Quốc	Thay Điện kế gián tiếp 1 pha hạ áp Hộ nuôi Tôm Lê Văn Quốc, MKH: PB06040045188	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ nuôi tôm Lê Văn Quốc: ấp Vinh Thạnh xã Tân Tập	Cắt FCO Hộ nuôi tôm Lê Văn Quốc (tại trụ 7 Nhánh rẽ Vinh Thạnh, tuyến 479 Tân Tập	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	42	
200	16-04-26	14h05	16-04-26	14h45	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Thành Song	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Thành Song	Thay Điện kế gián tiếp, TI 1 pha hạ áp Hộ Nuôi Tôm Quang Văn Thuận, MKH: PB06040044391	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ nuôi tôm Nguyễn Thành Song: ấp Vinh Thạnh xã Tân Tập	Cắt FCO Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Thành Song (tại trụ 31 Nhánh rẽ Vinh Thạnh, tuyến 479 Tân Tập	1	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	67	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
201	16-04-26	14h55	16-04-26	15h20	DL Cần Giuộc	DL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Hoàng Dũng	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Hoàng Dũng	Thay Điện kế gián tiếp 1 pha hạ áp Hộ Nuôi Tôm Lê Hoàng Dũng, MKH: PB06040045187	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Hộ nuôi tôm Lê Hoàng Dũng: áp Vinh Thạnh xã Tân Tập	Cát LBFCO Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Lê Hoàng Dũng (tại trụ 40 Nhánh rẽ Vinh Thạnh, tuyến 479 Tân Tập	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,167	69	
202	16-04-26	15h30	16-04-26	16h10	DL Cần Giuộc	DL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Văn Dũng	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Văn Dũng	Thay Điện kế gián tiếp, TI 1 pha hạ áp Hộ nuôi tôm Nguyễn Văn Dũng, MKH: PB06040084576	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Hộ nuôi tôm Nguyễn Văn Dũng: áp Vinh Thạnh xã Tân Tập	Cát LBFCO Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Văn Dũng (tại trụ 34/16 Nhánh rẽ Công Bàu Sinh Tắc Ba Cao, tuyến 479 Tân Tập	1	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0,133	89	
203	16-04-26	16h20	16-04-26	17h00	DL Cần Giuộc	DL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hồng Phước An	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hồng Phước An	Thay Điện kế gián tiếp, TI 1 pha hạ áp Công ty TNHH Đầu tư Hồng Phước Long An, MKH: PB06040092486	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hồng Phước An: áp Vinh Thạnh xã Tân Tập	Cát LBFCO Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hồng Phước An (tại trụ 34/22 Nhánh rẽ Công Bàu Sinh Tắc Ba Cao, tuyến 479 Tân Tập	1	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0,167	111	
204	16-04-26	07h30	16-04-26	11h30	DL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T13A Long Thượng, Sáu Nhánh, T10 Long Thượng	Trạm: T13A Long Thượng, Sáu Nhánh, T10 Long Thượng	Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T13 đến T16: 253 mét trạm Sáu Nhánh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Áp Long Hưng xã Phước Lý	- Cát FCO trạm: T13A Long Thượng, Sáu Nhánh, trụ 13A, 14 Nhánh rẽ Long Thượng, tuyến 472 Cần Đước 2 - Cát MCCB trạm T10 Long Thượng, trụ 10 Nhánh rẽ Long Thượng, tuyến 472 Cần Đước 2.	549	1,4497	0,0060	0,1220	0,0005	0,833	3.333	
205	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa	Nr DS 7 Hải Sơn 3+4 Nr DS 8 Hải Sơn 3+4 Nr DS 9 Hải Sơn 3+4 Nr DS 10 Hải Sơn 3+4	Tại trụ: T24-T24/3, T32A-T32A/19B-T9B/2, T29-T29/1/T3A/2-T3A, T6-T6/2	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr DS 7 Hải Sơn 3+4 Nr DS 8 Hải Sơn 3+4 Nr DS 9 Hải Sơn 3+4 Nr DS 10 Hải Sơn 3+4 Tổng: 17 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa	Trục Hậu Nghĩa-Nông sản	Từ trụ T248 Hậu Nghĩa đến trụ T252 Nông Sản	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T248 Hậu Nghĩa đến trụ T252 Nông Sản	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 476 Đức Huệ, Rec T136A Tân Phú, MC 478 Đức Hòa2, Rec T214A Sò Đo - đường dây 22kV tuyến 476 Đức Huệ, 478 Đức Hòa2 - đường dây 22kV tuyến 476 Đức Huệ, 478 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	16-04-26	08h15	16-04-26	09h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa	Trạm T29/1 Ông Hùng	Tại trạm T29/1 Ông Hùng	Khắc phục kiểm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cát LBFCO NR T29 Ông Hùng	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
208	16-04-26	09h15	16-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T29/7 Ông Hùng	Tại trạm T29/7 Ông Hùng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt LBFCO NR T29 Ông Hùng	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
209	16-04-26	10h15	16-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5 Áp 2 Đức Hòa Đông	Tại trạm T5 Áp 2 Đức Hòa Đông	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T5 Áp 2 Đức Hòa Đông	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
210	16-04-26	11h15	16-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T12 Áp 2 Đức Hòa Đông	Tại trạm T12 Áp 2 Đức Hòa Đông	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T12 Áp 2 Đức Hòa Đông	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
211	16-04-26	13h30	16-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5 Hộ Dương Tân Tú	Tại trạm T5 Hộ Dương Tân Tú	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hộ Dương Tân Tú	Cắt FCO trạm T5 Hộ Dương Tân Tú	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
212	16-04-26	14h30	16-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T13 Kênh 5 Khoan	Tại trạm T13 Kênh 5 Khoan	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T13 Kênh 5 Khoan	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
213	16-04-26	15h30	16-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nhà trọ An Tín	Tại trạm 01 Nhà trọ An Tín	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Nhà trọ An Tín	Cắt FCO nhà trọ An Tín	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
214	16-04-26	08h30	16-04-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 1 Hải Sơn 3+4	Tại trụ T18/1 Đường số 1 Hải Sơn 3+4	Điều tra sự cố trạm bù T18/1 Đường số 1 Hải Sơn 3+4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Không mất điện	Cắt MC, 3LBFCO trạm bù, tháo hotline trạm bù T18/1 Đường số 1 Hải Sơn 3+4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
215	16-04-26	09h45	16-04-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 12 KCN Tân Đức GD 2	Tại trụ T2 Đường số 12 KCN Tân Đức GD 2	Điều tra sự cố trạm bù T2 Đường số 12 KCN Tân Đức GD 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Không mất điện	Cắt MC, 3LBFCO, tháo hotline trạm bù T2 Đường số 12 KCN Tân Đức GD 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
216	16-04-26	11h00	16-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Đường số 1 Hải Sơn Đức Hòa Đông	Tại trụ T3 Đường số 1 Hải Sơn Đức Hòa Đông	Điều tra sự cố trạm bù T3 Đường số 1 Hải Sơn Đức Hòa Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Không mất điện	Cắt MC, 3LBFCO, tháo hotline trạm bù T3 Đường số 1 Hải Sơn Đức Hòa Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
217	16-04-26	14h00	16-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 4 Hải Sơn Đức Hòa Đông	Tại trụ nhánh rẽ T2 Đường số 4 Hải Sơn Đức Hòa Đông	Điều tra sự cố trạm bù T2 Đường số 4 Hải Sơn Đức Hòa Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Không mất điện	Cắt MC, 3LBFCO, tháo hotline trạm bù T2 Đường số 4 Hải Sơn Đức Hòa Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
218	16-04-26	15h15	16-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 2 KCN Xuyên Á	Tại trụ T2A Đường số 2 KCN Xuyên Á	Điều tra sự cố trạm bù T2A Đường số 2 KCN Xuyên Á	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Không mất điện	Cắt MC, 3LBFCO, tháo hotline, trạm bù T2A Đường số 2 KCN Xuyên Á	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
219	16-04-26	14h00	16-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NRCN5 Cty TNHH TM DV KT Thành Phát	Tại trụ 02 NR CN5 Cty TNHH TM DV KT Thành Phát	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 750KVA CN5 Cty TNHH TM DV KT Thành Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
220	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Trạm Bom Tràm Bò, Nhánh rẽ Ngã 3 Mạnh Mạnh, Nhánh rẽ Ông Cang, Nhánh rẽ Mỹ Bình, Nhánh rẽ Áp 2 Mỹ Bình, Nhánh rẽ Áp 4 Mỹ Bình, Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Trạm Bom Tràm Bò, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ Ngã 3 Mạnh Mạnh, Từ T01 đến T05 Nhánh rẽ Ông Cang, Từ T01 đến T67 Nhánh rẽ Mỹ Bình, Từ T01 đến T25 Nhánh rẽ Áp 2 Mỹ Bình, Từ T01 đến T21 Nhánh rẽ Áp 4 Mỹ Bình, từ T01 đến T47 Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	16-04-26	08h00	16-04-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T08 nhánh rẽ Hòa Bình 1, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T08 đến T8/H2 đường dây hạ áp trạm T08 nhánh rẽ Hòa Bình 1, tuyến 474 Đức Huệ	Dời dây hạ áp, dời điện kế, thu hồi trụ hạ, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Hoà Bình 1, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T8 Hòa Bình 1	36	0,1725	0,0008	0,0070	0,0000	0,033	117	
222	16-04-26	13h30	16-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Lộc Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T14 Nhánh rẽ Lộc Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, thay tăng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 37,5kVA, Thay LA, FCO, bảo trì lò hạ áp bit ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần Áp Lộc Hòa, Xã An Ninh	Cắt 3 LBFCO T138 Tân Mỹ-Lộc Giang	557	2,6690	0,0127	0,1085	0,0005	0,333	1.167	
223	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477TV	Tuyến 471,473,475,477 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472,474,479,480TV	Tuyến 472,474,479,480 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	16-04-26	08h00	16-04-26	09h15	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 400kVA Cty may Thịnh Phát	Tại T.4 Nr Cty may Thịnh Phát	Thay dk định kỳ (36760)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Công ty Cổ phần May mặc Thịnh Phát - Áp Bình Nam, Phường Tân An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Cty may Thịnh Phát	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,267	333	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
227	16-04-26	09h30	16-04-26	10h30	DL Tân An	DL Tân An	TBA 1250kVA DNTN Công Tâm 1B	Tại T.1 Nr DNTN Công Tâm 1B	Thay dk định kỳ (41834)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	16	Doanh nghiệp tư nhân lương thực Ngọc Bảo Châu - Số 222 đường 833 khu phố Nhơn Hòa 1, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr DNTN Công Tâm 1B	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,533	533	
228	16-04-26	10h30	16-04-26	11h30	DL Tân An	DL Tân An	ĐDHT và TBA 160kVA Tòa Án Tỉnh	Tại tủ điện Tòa Án Tỉnh và Đ DHT hỗn hợp trạm Tòa Án Tỉnh	Thay dk định kỳ (51343)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Tòa An Nhân Dân Tỉnh Long An - 12 Tuyến tránh Quốc lộ 1A khu phố Bình Cư 2, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Tòa Án Tỉnh	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,133	133	
229	16-04-26	13h30	16-04-26	14h45	DL Tân An	DL Tân An	TBA 630kVA Cty Thảo Duy	Tại T.1 Nr Cty Thảo Duy	Thay dk định kỳ (28617)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty TNHH Một thành viên Thảo Duy - Lô D1 khu D CCN Lợi Bình Nhơn, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Cty Thảo Duy	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,500	625	
230	16-04-26	14h45	16-04-26	16h00	DL Tân An	DL Tân An	TBA 112.5kVA Cấp Nước Lợi Bình Nhơn	Tại tủ điện trạm Cấp Nước Lợi Bình Nhơn	Thay TI định kỳ (27734)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Công Ty CP Đầu Tư Hạ Tầng KCN Và Đô Thị Long An (Lainco) - CCN Lợi Bình Nhơn, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Cấp Nước Lợi Bình Nhơn	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,133	167	
231	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Tân An	DL Tân An	Đường dây hạ thế đo DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế đo DL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
232	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Tân An	DL Tân An	Tuyến 471&474 Long An, NR. Thủ Từu	Từ trụ 33 đến trụ T93 tuyến 472&477 Long An (45 cây), từ trụ T1 đến trụ T19 NR. Thủ Từu	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
233	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Tân An	DL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T36C Tỉnh Lộ 827	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T36C Tỉnh Lộ 827	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWFXDM Đ/d hạ áp Hẻm 55 TL 827 (12 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Tân An	DL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF thuộc đường dây hạ áp TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu (12 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
235	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T9 Võ Văn Môn	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T9 Võ Văn Môn	Tăng cường kẹp rơ IPC vị trí đầu lèo, thu hồi đường dây hiện hữu không sử dụng, sang điện kê khai thác hiệu quả công trình KFW DM Đ/d hạ áp Khu vực hẻm 66, hẻm 54 đường Võ Văn Môn thuộc trạm T9 Võ Văn Môn (08 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	16-04-26	08h00	16-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T68 Cà Gó, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T68 Cà Gó	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết và thay dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Rượu Lưới, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T68 Cà Gó	34	0,9627	0,0019	0,0157	0,0000	0,100	850	
239	16-04-26	08h00	16-04-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T02 nhánh rẽ Thanh Phong - Tuyến 477 Tân An.	Tại trụ T02 nhánh rẽ Thanh Phong - Tuyến 477 Tân An.	Khắc phục tiếp đất trạm Mươi Bầu không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm: Thanh Phong.	52	0,1398	0,0023	0,0029	0,0000	0,033	33	
240	16-04-26	09h15	16-04-26	10h15	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T05 nhánh rẽ Thanh Phong - Tuyến 477 Tân An.	Tại trụ T05 nhánh rẽ Thanh Phong - Tuyến 477 Tân An.	Khắc phục tiếp đất trạm T5 Thanh Phong không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm: T5 Thanh Phong.	26	0,0699	0,0012	0,0014	0,0000	0,033	33	
241	16-04-26	10h30	16-04-26	11h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T08 nhánh rẽ Thanh Phong - Tuyến 477 Tân An.	Tại trụ T08 nhánh rẽ Thanh Phong - Tuyến 477 Tân An.	Khắc phục tiếp đất trạm T8 Thanh Phong không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm: T8 Thanh Phong.	21	0,0565	0,0009	0,0012	0,0000	0,033	33	
242	16-04-26	13h30	16-04-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T29/13 nhánh rẽ Bình An 3 - Tuyến 477 Tân An.	Tại trụ T29/13 nhánh rẽ Bình An 3 - Tuyến 477 Tân An.	Khắc phục tiếp đất trạm Bình An 3 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm: Bình An 3.	38	0,1022	0,0017	0,0021	0,0000	0,033	33	
243	16-04-26	14h40	16-04-26	15h40	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T29/14 nhánh rẽ Bình An 3 - Tuyến 477 Tân An.	Tại trụ T29/14 nhánh rẽ Bình An 3 - Tuyến 477 Tân An.	Khắc phục tiếp đất trạm T29/14 Bình An 3 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Bình An, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm: T29/14 Bình An 3.	50	0,1344	0,0022	0,0028	0,0000	0,033	33	
244	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hóa	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
245	16-04-26	08h00	16-04-26	08h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Giáo xứ Sông Xoài	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Giáo xứ Sông Xoài	Thay TI hệ thống đo đếm gián tiếp hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Giáo xứ Sông Xoài; ấp Vàm Lớn - xã Thạnh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T38 Giáo xứ Sông Xoài	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
246	16-04-26	09h00	16-04-26	10h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trang Trại Hà Kim Tùng	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Trang Trại Hà Kim Tùng	Thay 3TI hệ thống đo đếm gián tiếp hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trang Trại Hà Kim Tùng; ấp Hoàng Gia - xã Thạnh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T32 Trang Trại Hà Kim Tùng	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
247	16-04-26	10h00	16-04-26	11h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Duy Khánh	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Duy Khánh	Thay TI hệ thống đo đếm gián tiếp hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Hộ kinh doanh Nguyễn Duy Khánh; ấp Hoàng Gia - xã Thạnh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T44 Hộ kinh doanh Nguyễn Duy Khánh	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,067	67	
248	16-04-26	11h30	16-04-26	12h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Công ty Thanh Tâm Thanh Tâm	Tại trụ số 03 nhánh rẽ Công ty Thanh Tâm Thanh Tâm	Thay điện kế hệ thống đo đếm gián tiếp trung áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Công ty Thanh Tâm Thanh Tâm; ấp Cà Ràng - xã Tân Tây	Cắt Rec T02 + mở DS T01 phân đoạn Công ty Thanh Tâm Thanh Tâm	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,333	333	
249	16-04-26	13h30	16-04-26	14h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Phương	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Phương	Thay TI hệ thống đo đếm gián tiếp hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Phương; ấp Tân Đông - xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T7A Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Phương	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	33	
250	16-04-26	14h30	16-04-26	15h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Công ty Diễm Thành	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Công ty Diễm Thành	Thay 3TI hệ thống đo đếm gián tiếp hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công ty Diễm Thành; ấp Tân Đông - xã Tân Tây	Cắt 3LBFCO phân đoạn T213 Công ty Diễm Thành	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	33	
251	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Thuận Bình (27 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 134 nhánh rẽ Thuận Bình	Phát quang bụi tre, vệ sinh góc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
252	16-04-26	07h00	16-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
253	16-04-26	09h00	16-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA và đường dây hạ áp trạm T6 CDC Tà Nu	Tại TBA và đường dây hạ áp trạm T6 CDC Tà Nu	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Tà Nu - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T6 CDC Tà Nu	92	0,8029	0,0054	0,0128	0,0001	0,100	250	
254	16-04-26	13h00	16-04-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T66A Cà Trốt	Đường dây hạ áp trạm T66A Cà Trốt	Chấp sắt, nâng dây hạ áp (dịch vụ khách hàng)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Cà Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T66A Cà Trốt	29	0,1519	0,0017	0,0024	0,0000	0,033	50	
255	16-04-26	15h00	16-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T3A/2 CDC Gò Châu Mai	Đường dây hạ áp trạm T3A/2 CDC Gò Châu Mai	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Gò Châu Mai - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T3A/2 CDC Gò Châu Mai	58	0,3037	0,0034	0,0048	0,0001	0,033	50	
256	16-04-26	08h00	16-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Khánh Hưng	T1 đến T103 Nr Khánh Hưng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
257	16-04-26	07h30	13-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T06 Ấp Bình Đông 4	Từ trụ H1 đến H14 & từ H1 đến H4 ĐDHA trạm T06 Ấp Bình Đông 4 (Xã Bình Hòa)	Đào lỗ trụ BTLT 7,5m từ trụ H1 đến H14 & từ H1 đến H4 ĐDHA trạm T06 Ấp Bình Đông 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	16-04-26	07h30	13-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	16-04-26	07h30	16-04-26	08h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T4 Sậy lúa Nguyễn Văn Phận	Trụ 4 Nhánh rẽ Sậy lúa Nguyễn Văn Phận (Xã Tuyên Thạnh)	Thay TI hạ áp trạm Nguyễn Văn Phận tại trụ T4 Nhánh rẽ Sậy lúa Nguyễn Văn Phận	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm T4 Sậy lúa Nguyễn Văn Phận , Ấp Bắc Chan 1, Xã Tuyên Thạnh	Cắt FCO Trạm T4 Sậy lúa Nguyễn Văn Phận	1	0,0024	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	50	
260	16-04-26	08h30	16-04-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T1 Ngọc Sang	Trụ T1 Nhánh rẽ Ngọc Sang (Xã Tuyên Thạnh)	Thay TI hạ áp trạm Ngọc Sang tại trụ T1 Nhánh rẽ Ngọc Sang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm T1 Ngọc Sang , Ấp Bàu Mua , Xã Tuyên Thạnh	Cắt FCO Trạm T1 Ngọc Sang	1	0,0024	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	50	
261	16-04-26	09h30	16-04-26	10h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T6 Bùi Văn Nhân	Trụ T6 Nhánh rẽ Bùi Văn Nhân (Xã Mộc Hóa)	Thay TI hạ áp trạm Bùi Văn Nhân tại trụ T6 Nhánh rẽ Bùi Văn Nhân	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm T6 Bùi Văn Nhân , Ấp 7 , Xã Mộc Hóa	Cắt FCO Trạm T6 Bùi Văn Nhân	1	0,0024	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	50	
262	16-04-26	10h30	16-04-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T2 Bờ Bắc Kênh 79	Trụ T2 Nhánh rẽ Bờ Bắc Kênh 79 (Xã Mộc Hóa)	Thay TI hạ áp trạm Phạm Ngọc Đàm tại trụ T2 Nhánh rẽ Bờ Bắc Kênh 79	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Hộ: Phạm Ngọc Đàm , Ấp 7 , Xã Mộc Hóa	Cắt FCO Trạm T2 Bờ Bắc Kênh 79	1	0,0024	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	50	
263	16-04-26	13h00	16-04-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T1 Biên Phòng Thạnh Trị	Trụ T1 Nhánh rẽ Biên Phòng Thạnh Trị (Xã Bình Hiệp)	Thay TI hạ áp trạm Đồn Biên Phòng Thạnh Trị tại trụ T1 Nhánh rẽ Biên Phòng Thạnh Trị	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm TT1 Biên Phòng Thạnh Trị, Ấp 7 , Xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T1 Biên Phòng Thạnh Trị	1	0,0036	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	75	
264	16-04-26	15h00	16-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T8 TB Bình Tân 1	Trụ 8 Nhánh rẽ Cái Đồi Tây (Xã Bình Hiệp)	Thay TI hạ áp TB Nước NN Ấp Cái Đồi Tây tại trụ T8 Nhánh rẽ Cái Đồi Tây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Trạm T8 TB Bình Tân 1, Ấp Cái Đồi Tây, Xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T8 TB Bình Tân 1	1	0,0036	0,0000	0,0001	0,0000	0,050	75	
265	16-04-26	07h30	16-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T24 Cà Dứa 2	Từ trụ H1 đến H24 ĐDHA trạm T24 Cà Dứa 2 (Xã Bình Hòa)	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây, thu hồi trụ hạ áp từ trụ H1 đến H24 ĐDHA trạm T24 Cà Dứa 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Một phần Ấp 1, Xã Bình Hoà	Cắt CB trạm T24 Cà Dứa 2	29	0,6243	0,0012	0,0145	0,0000	0,000	0	
266	16-04-26	07h30	16-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
267	17-04-26	08h00	17-04-26	16h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh	Trụ T5-7 (cây xanh, tràmiếu), T10-11 (bụi cây xanh), T20-21 (2 tràmiếu), T22A (bụi tràmiếu), T23-24 (bụi tràmiếu, cây tràmiếu), T29-29A (hàng tràmiếu), T44A-45 (cây bạch đàn, tràmiếu) nhánh rẽ Kinh Bà Kiêng, trụ T4-5 (dừa), T9-10 (2 dừa), T18-18B (2 dừa), T31 (2 dừa), T32-33 (trám) nhánh rẽ Áp 6 Bình Đức	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Hiếu)		0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
268	17-04-26	08h30	17-04-26	10h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm Áp Chánh Long Hiệp 5	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Áp Chánh Long Hiệp 5, trụ 01 nhánh rẽ Áp Chánh Long Hiệp 5 tuyến 472LH	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Chánh xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Áp Chánh Long Hiệp 5	120	0,2201	0,0018	0,0134	0,0001	0,067	133	
269	17-04-26	10h30	17-04-26	12h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm Áp 1 Phước Vân 1	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Áp 1 Phước Vân 1, trụ 32 nhánh rẽ Áp Chánh Long Hiệp tuyến 479LH	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 Phước Vân xã Long Cang	Cắt 3FCO trạm Áp 1 Phước Vân 1	184	0,2531	0,0028	0,0154	0,0002	0,067	100	
270	17-04-26	13h00	17-04-26	14h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm T8 Long Bình	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T8 Long Bình, trụ 8 nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Long Bình xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO trạm T8 Long Bình	76	0,1046	0,0012	0,0063	0,0001	0,067	100	
271	17-04-26	14h30	17-04-26	16h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Trạm Nhà Khách Huyện Ủy	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm Nhà Khách Huyện Ủy, trụ 01 nhánh rẽ Nhà Khách Huyện Ủy tuyến 474BL	Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp, thay CB thí nghiệm, thí nghiệm định kỳ MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Nhà Khách Huyện Ủy xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm Nhà Khách Huyện Ủy	7	0,0128	0,0001	0,0008	0,0000	0,067	133	
272	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Nhánh rẽ Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út	Tại trụ T8 nhánh rẽ Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út	Công tác thay điện kế +TI 15/5+TU Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út (PB06060031384 áp 7B Mỹ Yên -xã Mỹ Yên)	Cắt LBFCO phân đoạn Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út (T7)	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,167	583	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
273	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An	Tại trụ T18B nhánh rẽ Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An	Công tác thay điện kế +TI 200/5+TU Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	100	Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An (PB06060020837 áp Voi Lá xã Mỹ Yên)	Cắt Rec + DS Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An (T18,T18A)	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	3,333	11.667	
274	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Cần Đước	DL Cần Đước	Nhánh rẽ CCN ANOVA, CCN Hoàng Long, CCN Kiến Thành, KDC Long Cang, KDC Áp 3/2 Long Cang, KDC Áp 3 Long Cang 2	Tại khoảng trụ 4-9(17) Nhánh rẽ CCN ANOVA _ Tuyến 480 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 1-11(28) Nhánh rẽ CCN Hoàng Long _ Tuyến 475 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 1-7(28), 7-7/2(4), 7/3-7/5(5), 8-10(7) Nhánh rẽ CCN Kiến Thành _ Tuyến 480, 475 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 1-13(40) Nhánh rẽ KDC Long Cang _ Tuyến 480 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 73-73/1(1), 2-4(6) Nhánh rẽ KDC Áp 3/2 Long Cang _ Tuyến 477 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 1-8(20), 11-18(17)	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	DL Cần Đước	DL Cần Đước	Tuyến 473,476,478 Rạch Chanh	Từ trụ T2 đến trụ T37 tuyến 473, 476, 478 Rạch Chanh	Rửa sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T2 đến trụ T37 tuyến 473, 476, 478 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 473,476,478 Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
276	17-04-26	07h00	17-04-26	17h00	DL Cần Giuộc	DL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 LH; Tuyến 472 CD, 473CD, 472 CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, lắp, kiểm tra DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
277	17-04-26	07h00	17-04-26	17h00	DL Cần Giuộc	DL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Katy, Rạch Đập, Trường Bình-PVT, Áp Bắc, Áp Trung	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
278	17-04-26	08h00	17-04-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T173 Năm Nhẫn, T175 Mũi Tàu Xoài Đồi	Trạm: T173 Năm Nhẫn, T175 Mũi Tàu Xoài Đồi	Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T173 đến T176; 268 mét trạm T175 Mũi Tàu Xoài Đồi; Thay dây hạ áp 3xAV50mm2 + 1xAC50mm2 từ T173 đến T171A; 180 mét trạm T173 Năm Nhẫn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Áp Phước Hưng 2 xã Mỹ Lộc	Cắt FCO trạm: T173 Năm Nhẫn, T175 Mũi Tàu Xoài Đồi, trụ 173, 175 trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi, tuyến 473 Cần Đức.	275	1,4524	0,0030	0,1222	0,0003	0,500	4,000	
279	17-04-26	09h00	17-04-26	10h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Phương An	Trạm T12A/1 Long Thượng 4	Trạm T12A/1 Long Thượng 4	Di dời trụ hạ thế H12/9/3 thuộc đường dây hạ thế trạm T12A/1 Long Thượng 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Áp Tân Điền, Long Thới xã Phước Lý	Cắt MCCB trạm T12A/1 Long Thượng 4, trụ 12A/1 Nhánh rẽ T12A Long Thượng 4, tuyến 475 Cần Giuộc.	91	0,0901	0,0010	0,0076	0,0001	0,333	500	
280	17-04-26	08h00	17-04-26	08h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam., MKH: PB06040066837	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn MTV Yamaoka Việt Nam (tại trụ 1.13 Nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu, Tuyến 480 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,667	333	
281	17-04-26	08h40	17-04-26	09h10	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp Điện	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp Điện	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha Trung áp Công Ty Cổ Phần MC-BIFI BAUCHEMIE- Chi Nhánh Long An, MKH: PB06040061064	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Công Ty trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp Điện: ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp Điện (tại trụ 1.7B Nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu, Tuyến 480 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,267	133	
282	17-04-26	09h20	17-04-26	09h50	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Viet Fiber, MKH: PB06040041962	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú (tại trụ 62/1A Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu, Tuyến 478 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	250	
283	17-04-26	10h00	17-04-26	10h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1	Nhánh rẽ Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha hạ áp Công ty Cổ phần Long Hậu, MKH: PB06040024156	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1: ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt FCO Nhánh rẽ Chiếu Sáng KCN Long Hậu T62/1 (tại trụ 62/1 Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu, Tuyến 478 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	50	
284	17-04-26	10h40	17-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Trung tâm dịch vụ kỹ thuật KCN Long Hậu	Nhánh rẽ Trung tâm dịch vụ kỹ thuật KCN Long Hậu	Thay Điện kế gián tiếp 3, đôi cấp đầu TI Trung áp (hạ cấp đầu từ 20/5A thành 10/5A) Công ty Cổ phần Long Hậu, MKH: PB06040075416	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Trung tâm dịch vụ kỹ thuật KCN Long Hậu: ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Trung tâm dịch vụ kỹ thuật KCN Long Hậu (tại trụ 62 Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu, Tuyến 478 Long Hậu)	1	0,0006	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	417	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
285	17-04-26	13h30	17-04-26	14h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty ELT VIỆT NAM	Nhánh rẽ Công ty ELT VIỆT NAM	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV Kitchen 4PS, MKH: PB06040049722	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Công ty ELT VIỆT NAM, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty ELT VIỆT NAM (tại trụ 54/13/6-3A1 Nhánh rẽ Đường trung tâm KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 472 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,667	333	
286	17-04-26	14h15	17-04-26	14h45	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu Tư Công Nghiệp Phú Long	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Đầu Tư Công Nghiệp Phú Long	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha Trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Đầu Tư Công Nghiệp Phú Long, MKH: PB06040095292	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Công Ty trách nhiệm hữu hạn Đầu Tư Công Nghiệp Phú Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Đầu Tư Công Nghiệp Phú Long (tại trụ 54/13/6-4A Nhánh rẽ Đường Trung tâm KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 472 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,400	200	
287	17-04-26	15h00	17-04-26	15h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Vĩnh Thạnh	Nhánh rẽ Công ty Vĩnh Thạnh	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha hạ áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Thương Mại Vĩnh Thạnh, MKH: PB06040036990	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Công ty Vĩnh Thạnh, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty Vĩnh Thạnh (tại trụ 54/6/23 Nhánh rẽ Đường số 5 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 479 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,200	100	
288	17-04-26	15h45	17-04-26	16h15	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long	Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long, MKH: PB06040060176	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công Ty trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Sản xuất Lạc Long (tại trụ 54/35A Nhánh rẽ Đường số 8 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 479 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,833	417	
289	17-04-26	16h30	17-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long	Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long	Thay Điện kế gián tiếp 3 pha trung áp Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Thương Mại Sản Xuất Lạc Long, MKH: PB06040043481	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 TV Lạc Long (tại trụ 54/33 Nhánh rẽ Đường số 8 KCN Long Hậu mở rộng, Tuyến 479 Long Hậu)	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,333	167	
290	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 1 Tân Đức Nr ĐS 3 Tân Đức	Tại trụ: T1-T2, T4-6, T7-8, T10-12, T15-16, T18-19, T25-26, T28-29T1-3, T8-9, T12-13, T16-17, T24-25, T29-30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 1 Tân Đức Nr ĐS 3 Tân Đức Tổng: 19 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
291	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Từ T186 Tân Mỹ đến T30A Lộc Giang	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ T186 Tân Mỹ đến T30A Lộc Giang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự động lại của: MC 474 Đức Huệ, Rec T8A Tân Mỹ, MC 478 Đức Hòa 2, Rec T214A Sò Đo - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Huệ, 478 Đức Hòa2 - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Huệ, 478 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	17-04-26	14h00	17-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Thăng Long Building	Tại trụ 03 NR Cty Thăng Long Building	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 2000KVA Cty Thăng Long Building	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	17-04-26	08h00	17-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Nhon Hòa 2	Tại H2, H3 đường dây hạ áp trạm T16 Nhon Hòa 2	Thay trụ hạ áp bị mục gốc trạm T16 Nhon Hòa 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Nhon Hòa 2, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T16 Nhon Hòa 2	105	0,6027	0,0011	0,0000	0,0001	0,100	950		
294	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ Anh Bình, Nhánh rẽ Bầu trâm, Nhánh rẽ Giếng Nước MTD, Nhánh rẽ 2 Du, Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ Giồng Nhỏ, Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ Bến Đò Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ Rạch Bong, tuyến 477Đức Huệ	Từ T01 đến T52 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T15 Nhánh rẽ Anh Bình, Từ T06 đến T23 Nhánh rẽ Bầu trâm, Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ Giếng Nước MTD, Từ T01 đến T14 Nhánh rẽ 2 Du, Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Thạnh Đông, Từ T01 đến T17 Nhánh rẽ Giồng Nhỏ, Từ T1 đến T21 Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông, Từ T1 đến T30 Nhánh rẽ Bến Đò Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông, Từ T1 đến T10 Nhánh rẽ Rạch Bong, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
295	17-04-26	08h00	17-04-26	16h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV HUNG SON PHÁT	Nhánh rẽ Hòa Bình 2, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T28 đến T29 nhánh rẽ Hòa Bình 2, tuyến 474 Đức Huệ	Dựng trụ TBLT 18m, thay dây, tháp Đà U, công trình Đường Hồ Chí Minh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần Áp Hòa Bình 2, Xã Hiệp Hoà	Cát 1. LBFCO T42 Hòa Bình 3	109	1,1938	0,0025	0,0485	0,0001	0,100	800		
296	17-04-26	08h00	17-04-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hòa Bình 2, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T27 đến T34/H14 nhánh rẽ Hòa Bình 2, tuyến 474 Đức Huệ	vệ sinh sứ, Bảo trì lưới điện, thay LA thí nghiệm, bảo trì trạm, lắp bổ sung tiếp đất lập lại, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cát 1. LBFCO T42 Hòa Bình 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
298	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477, 479TV; Tuyến 472,474,476,478, 480TV.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
299	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477TV	Tuyến 471,473,475,477 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
300	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Hội Xuân, Hội Xuân nối dài - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 02 Nhánh rẽ Hội Xuân (480TV/163/22A) đến trụ số 19 Nhánh rẽ Hội Xuân nối dài (480TV/163/22A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, lắp bổ sung LA tăng cường chống sét, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, tháp đã nâng cao độ tinh không, thí nghiệm MBA 50kVA Dương Xuân Hội 2-2, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Hội Xuân, Mỹ Xuân, xã An Lục Long	Cát 3LBFCO Nhánh rẽ Hội Xuân	354	2,0027	0,0095	0,0688	0,0003	0,200	700		
301	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Tâm Vu	Cty TNHH MTV XD Minh Khai Phát	Nhánh rẽ Hội Xuân, Hội Xuân nối dài - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 17 nhánh rẽ Hội Xuân nối dài (480TV/163/22A) đến trụ số 01 nhánh rẽ TSTL Phan Thanh Nhả (480TV/163/22A/17) dự kiến	Lắp sứ và cố định 12m dây ACXH.50mm2 + AC.50mm2 đầu nối đường dây 22 kV và trạm 75 kVA TSTL Phan Thanh Nhả	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cát LBFCO Nhánh rẽ TSTL Đặng Ngọc Vũ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
302	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Vĩnh Xuân - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 01 đến trụ số 21 Nhánh rẽ Vĩnh Xuân (480TV/163/22).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm 2MBA 50kVA (Vĩnh Xuân 1, Vĩnh Xuân 1-1) và 3MBA 25kVA (Vĩnh Xuân 2, Vĩnh Xuân 8), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Vĩnh Xuân A, Mỹ Xuân, xã An Lục Long	Cát 3LBFCO Nhánh rẽ Vĩnh Xuân	282	1,5954	0,0076	0,0548	0,0003	0,200	700		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
303	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
304	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu (10 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
305	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 477 Long An	Tại NR. Bà Thiên	- Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế, thay ống bọc lều phòng chống sự cố, xử lý tình trạng quá tải T.12 Bà Thiên 1 (Cây mới TBA 37,5KVA T.11 Bà Thiên) - Sang tải đường dây hạ thế TBA T11 Bà Thiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một Phần Đường Phạm Văn Điện, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Bà Thiên	192	1,8165	0,0034	0,0961	0,0002	0,500	4.500	
306	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T5 Trường Hùng Vương	Tại đường dây hạ áp TBA T5 Trường Hùng Vương	- Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T5 Trường Hùng Vương - Cân pha phong chống quá tải TBA T5 Trường Hùng Vương - Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế, di dời điện kế Trường THPT Hùng Vương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Nguyễn Văn Tiếp, đường Trần Văn Thiện, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T5 Trường Hùng Vương	68	0,2502	0,0012	0,0132	0,0001	0,200	700	
307	17-04-26	13h30	17-04-26	15h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T2 Đình Viết Cửu	Tại Đường dây hạ áp TBA T2 Đình Viết Cửu	- Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T2 Đình Viết Cửu - Cân pha phong chống quá tải TBA T2 Đình Viết Cửu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần đường Đình Viết Cửu, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T2 Đình Viết Cửu	112	0,1766	0,0020	0,0093	0,0001	0,133	200	
308	17-04-26	15h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T6 VD Nhơn Thạnh Trung	Tại Đường dây hạ áp TBA T13 Mai Bá Hương	- Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T13 Mai Bá Hương - Cân pha phong chống quá tải TBA T13 Mai Bá Hương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần đường TL 833, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T13 Mai Bá Hương	98	0,2060	0,0017	0,0109	0,0001	0,100	200	
309	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
310	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
311	17-04-26	08h00	17-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T57, T64 Cả Góc, tuyến 478 Vinh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T57, T64 Cả Góc	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết và thay dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp Rừng Lưới, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T57 và T64 Cả Góc	30	0,8495	0,0017	0,0139	0,0000	0,133	1.133	
312	17-04-26	08h00	17-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vinh Hưng, 476 Vinh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vinh Hưng, 476 Vinh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
313	17-04-26	08h00	17-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
315	17-04-26	15h00	17-04-26	15h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ 30, 29 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh nổi dài, tại trụ 66A, 66B nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An.	Tại trụ 30, 29 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh nổi dài, tại trụ 66A, 66B nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới nội bộ tuyến 473 Tân An tại DS T30 + LBS T29 Quê Mỹ Thạnh nổi dài đến Rec T66A + DS T66B Mỹ Bình	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện.	- Đóng DS T30 Quê Mỹ Thạnh nổi dài. - Kiểm tra đủ điều kiện trước khi khép vòng tại tủ điều khiển LBS T29 Quê Mỹ Thạnh nổi dài xong. - Đóng LBS T29 Quê Mỹ Thạnh nổi dài. - Cắt Rec T66A + DS T66B Mỹ Bình.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	17-04-26	16h30	17-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T02, T01 nhánh rẽ Cầu Đình - Tuyến 473 Tân An. Tại trụ T01 nhánh rẽ Bình Trinh Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tại trụ T02, T01 nhánh rẽ Cầu Đình - Tuyến 473 Tân An. Tại trụ T01 nhánh rẽ Bình Trinh Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 - 473 Tân An từ 3 LBFCO T1 Bình Trinh đến DS T1 Cầu Đình	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần áp Tân Bình, áp Bình Đông, áp Bình Tây và áp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	- Cắt Rec T2 + DS T1 Cầu Đình. - Đóng 3 LBFCO T1 Bình Trinh.	1428	1,9194	0,0640	0,0397	0,0013	1,000	500	
317	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	17-04-26	08h00	17-04-26	08h45	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Trạm biến áp T77 QL 62	Tại trụ số 77 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Xử lý tiếp địa trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Nước Trong - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T77 QL 62	67	0,1672	0,0037	0,0028	0,0001	0,033	25	
319	17-04-26	09h00	17-04-26	09h45	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Trạm biến áp T93 QL 62	Tại trụ số 93 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Xử lý tiếp địa trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Nước Trong - xã Tân Tây	Cắt FCO trạm T93 QL 62	59	0,1472	0,0033	0,0025	0,0001	0,033	25	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
320	17-04-26	10h00	17-04-26	12h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Trạm biến áp T09 Trà Cú	Tại trụ số 09 nhánh rẽ Trà Cú	Thay thùng CD trạm và xử lý tiếp địa trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Trà Cú - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T09 Trà Cú	52	0,3460	0,0029	0,0058	0,0000	0,033	67	
321	17-04-26	14h00	17-04-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Trạm biến áp T26 Trà Cú	Tại trụ số 26 nhánh rẽ Trà Cú	Thay thùng CD trạm và xử lý tiếp địa trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Trà Cú - xã Thanh Phước	Cắt FCO trạm T26 Trà Cú	48	0,4791	0,0027	0,0080	0,0000	0,033	100	
322	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 79 và nhánh rẽ Kênh Lâm Trường (22 cây)	Từ trụ số 10 nhánh rẽ Kênh 79 đến trụ số 16 nhánh rẽ Đền Thờ; Từ trụ số 01 đến trụ số 75 nhánh rẽ Kênh Lâm Trường	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
323	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm T4/6 Kênh Đứng	Từ trụ T6-T3/1, từ T6-16b, từ 10b-10b/3a, từ 10b/1-10/1b đường dây hạ thế trạm T4/6 Kênh Đứng	- Xử lý dây dẫn hạ thế bị chùng - Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 4, xã Mỹ Thanh (khu vực Kênh Đứng)	Cắt FCO trạm T4/6 Kênh Đứng	39	0,8601	0,0015	0,0206	0,0000	0,033	317	
324	17-04-26	08h30	17-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr CDC Bình Tứ	T1 đến T7 Nr CDC Bình Tứ	Điều hoà trạm, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp I - xã Khánh Hưng	Cắt FCO Nr CDC Bình Tứ	139	1,4623	0,0081	0,0232	0,0001	0,100	300	
325	17-04-26	13h00	17-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tân Thành	T171 đến T207 Nr Tân Thành	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
326	17-04-26	07h30	17-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Ngon Nhỏ	Từ trụ T1 đến trụ T28 Nhánh rẽ Ngon Nhỏ (Xã Tuyên Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1-T2, T3-T4, T12-T12/1, T26-T27, T27-T28 Nhánh rẽ Ngon Nhỏ (13 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
327	17-04-26	07h30	17-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T48 Tân Thành 9	Từ trụ H44 đến H54 ĐDHA trạm T48 Tân Thành 9 (Xã Mộc Hóa)	Đào lỗ trụ BTLT 7,5m từ trụ H44 đến H54 ĐDHA trạm T48 Tân Thành 9	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
328	17-04-26	07h30	17-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
329	18-04-26	16h00	18-04-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức - 477 Long Hiệp từ DS T100 Gò Đen đến 3LS T04 Long Bình (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T100 Gò Đen; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T01 Gò Đen; - Đóng Rec T01 Gò Đen; - Cắt LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
330	18-04-26	16h30	18-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh	Tại DS TC 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức - 475 An Thạnh từ DS TC 475 An Thạnh đến DS TC 480 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 475 An Thạnh; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS TC 475 An Thạnh; - Cắt MC 475 An Thạnh; - Đóng DS TC 475 An Thạnh; - Đóng MC 475 An Thạnh; - Cắt MC 480 Bến Lức+ DS TC 480 Bến Lức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	18-04-26	17h00	18-04-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức	Tại Rec T6+ DS T5B Lò Đường SCN; Tại LBS T31+ DS T32 Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh - 471 Bến Lức từ DS T32 Bình Đức đến DS T5B Lò Đường SCN (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	* ĐL Bến Lức: - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Local; - Đóng DS T32 Bình Đức; - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Remote; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T31 Bình Đức; * TTDK: - Đóng LBS T31 Bình Đức; - Cắt Rec T6+ DS T5B Lò Đường SCN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
332	18-04-26	06h00	18-04-26	07h00	ĐL Bến Lức + Tân Trụ	ĐL Bến Lức + Tân Trụ	Tại Rec T22+ DS T24 áp 5 An Nhứt Tân; LBS T40+ 3LS T38 Năm Y	Tại Rec T22+ DS T24 áp 5 An Nhứt Tân; LBS T40+ 3LS T38 Năm Y	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh - 473 Tân An từ 3LS T38 Năm Y đến DS T24 áp 5 An Nhứt Tân (ĐL Tân Trụ công tác)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	45	Một phần áp 6 Nhứt Chánh xã Bình Đức	<ul style="list-style-type: none"> - DL Bến Lức. - Cắt LBS T40 Năm Y (tru 40); - Cắt FCO trạm T39 Nhứt Chánh (cắt AB trạm, tru 39); - Đóng 3LS T38 Năm Y (tru 38); - Đóng FCO trạm T39 Nhứt Chánh (đóng AB trạm, tru 39); - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T40 Năm Y (tru 40); - Đóng LBS T40 Năm Y (tru 40); * DL Tân Trụ: - Cắt Rec T22+ DS T24 áp 5 An Nhứt Tân (tru 40); 	60	0,0558	0,0009	0,0033	0,0001	1,500	1.500	
333	18-04-26	17h00	18-04-26	18h00	ĐL Bến Lức + Tân Trụ	ĐL Bến Lức + Tân Trụ	Tại Rec T22+ DS T24 áp 5 An Nhứt Tân; LBS T40+ 3LS T38 Năm Y	Tại Rec T22+ DS T24 áp 5 An Nhứt Tân; LBS T40+ 3LS T38 Năm Y	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh - 473 Tân An từ DS T24 áp 5 An Nhứt Tân đến 3 LS T38 Năm Y (45A)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	45	Một phần áp 6 Nhứt Chánh xã Bình Đức	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng DS T24 áp 5 An Nhứt Tân; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T22 áp 5 An Nhứt Tân; - Đóng Rec T22 áp 5 An Nhứt Tân; * DL Bến Lức: - Cắt LBS T40 Năm Y (tru 40); - Cắt FCO trạm T39 Nhứt Chánh (cắt AB trạm, tru 39); - Cắt 3LS T38 Năm Y (tru 38); - Đóng FCO trạm T39 Nhứt Chánh (đóng AB trạm, tru 39); - Đóng LBS T40 Năm Y (tru 40); 	60	0,0558	0,0009	0,0033	0,0001	1,500	1.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
334	18-04-26	07h00	18-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, lắp, kiểm tra DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	18-04-26	07h00	18-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Long Thượng 1, Long Thượng 2, Long Thượng 4, Tân Điền, Tân Điền 1	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
336	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Thực Phẩm Cát Hải	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Thực Phẩm Cát Hải	Thay Điện kế, TI, TU Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Cát Hải Mã Khách hàng: PB06040055743	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Cát Hải: ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt Rec + DS Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Thực Phẩm Cát Hải (Trụ 01, trụ 54/13/3/3B-1 Nhánh rẽ KCN Long Hậu mở rộng, tuyến 472 Long Hậu)	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	1,667	5.833		
337	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Chi nhánh Công ty Cổ Phần Thương Mại Việt Hương	Nhánh rẽ Chi nhánh Công ty Cổ Phần Thương Mại Việt Hương	Thay Điện kế, TI, TU Chi nhánh Công Ty Cổ Phần Hương Liệu Việt Hương Mã Khách hàng: PB06040060045	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Chi nhánh Công Ty Cổ Phần Hương Liệu Việt Hương: ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt REC, DS Nhánh rẽ Chi nhánh Công ty Cổ Phần Thương Mại Việt Hương (tại trụ 01, trụ 57 Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu, Tuyến 475 Long Hậu)	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	0,833	2.917		
338	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 5 Tân Đức Nr DS 7 Tân Đức	Tại trụ: T3-6, T8-9, T10-11, T25-26, T27-29, T35-36, T38-39, T40-42, T46-47, T57-58T1+2, T5-6, T8-9, T10-12, T14-15, T19-20	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr DS 5 Tân Đức Nr DS 7 Tân Đức Tổng: 16 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Tân Phú- Hiệp Hòa	Từ trụ T135A đến trụ T150 trục Tân Phú- Hiệp Hòa	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T135A đến trụ T150 trục Tân Phú- Hiệp Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 475, 476 Đức Huệ, Rec T136A, T140 Tân Phú, đường dây 22kV tuyến 475, 476 Đức Huệ, đường dây 22kV tuyến 475, 476 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	18-04-26	08h15	18-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T33 Giồng Ngang	Tại trạm T33 Giồng Ngang	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Giồng Ngang, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T33 Giồng Ngang	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIFI	SAIFI	SAIDI	SAIDI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
341	18-04-26	09h15	18-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T57 Cống Bà Bông	Tại trạm T57 Cống Bà Bông	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T57 Cống Bà Bông	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
342	18-04-26	10h15	18-04-26	11h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T69A/8/9 Cát Tường	Tại trạm T69A/8/9 Cát Tường	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T69A/8/9 Cát Tường	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
343	18-04-26	11h15	18-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	HKD Thảo Hắng	Tại trụ 01 HKD Thảo Hắng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Hệ kinh doanh Thảo Hắng	Cắt FCO HKD Thảo Hắng	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
344	18-04-26	13h30	18-04-26	14h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T10/7 TB Bình Hữu	Tại trạm T10/7 TB Bình Hữu	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Hình Hữu, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T10/7 TB Bình Hữu	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
345	18-04-26	14h30	18-04-26	15h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8 Nhơn Hòa 1	Tại trạm T8 Nhơn Hòa 1	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Nhơn Hòa 1, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T8 Nhơn Hòa 1	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
346	18-04-26	15h30	18-04-26	16h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T69A/8 Cống bà Bông	Tại trạm T69A/8 Cống bà Bông	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T69A/8 Cống bà Bông	50	0,2870	0,0005	0,0000	0,0000	0,100	950	
347	18-04-26	08h00	18-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T3A Gò Huru	Đường dây hạ áp trạm T3A Gò Huru	Cần pha, sang tải trạm T3A Gò Huru	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T3A Gò Huru	98	0,5626	0,0010	0,0000	0,0001	0,100	950	
348	18-04-26	10h30	18-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T35 Bình Tiên	Đường dây hạ áp trạm T35 Bình Tiên	Cần pha, sang tải trạm T35 Bình Tiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Áp Bình Tiên 1, Áp Bình Tả, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T31 Chợ Chiều, T35 Bình Tiên, T30A Đức Hòa Hạ	205	1,1768	0,0021	0,0000	0,0002	0,200	1.900	
349	18-04-26	08h00	13-04-26	08h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Kinh Thầy Cai	Tại trụ T2, T3 trục Kinh Thầy Cai	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tuyến 473 Đức Lập - 476 Đức Hòa 2 tại LBS T3 Kênh Thầy Cai - Đóng thử khép vòng trong trường hợp thỏa điều kiện khép vòng - Cắt khép vòng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T3 Kênh Thầy Cai đang cắt - Đóng 3LS T2 Kênh Thầy Cai - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại TDK LBS T3 Kênh Thầy Cai - Đóng LBS T3 Kênh Thầy Cai (trường hợp đủ điều kiện khép vòng) - Cắt LBS T3 + 3LS T3 Kênh Thầy Cai	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
350	18-04-26	08h45	13-04-26	09h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đường 36m	Tại trụ T167, T167A trục Đường 36m	- Kiểm tra điều kiện khớp vòng tuyến 479 Đức Lập - 474 Đức Hòa 2 tại LBS T167 Đường 36m - Đóng thử khớp vòng trong trường hợp thỏa điều kiện khớp vòng - Cắt khớp vòng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T167 Đường 36m đang cắt - Đóng DS T167A Đường 36m - Kiểm tra điều kiện khớp vòng tại TĐK LBS T167 Đường 36m - Đóng LBS T167 Đường 36m (trường hợp thỏa điều kiện khớp vòng) - Cắt LBS T167 + DS T167A Đường 36m	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	18-04-26	09h30	13-04-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đường 36m	Tại trụ T137A, T138 trục Đường 36m	- Kiểm tra điều kiện khớp vòng tuyến 475 Đức Lập - 476 Đức Hòa 2 tại LBS T138 Đức Lập - Đóng thử khớp vòng trong trường hợp thỏa điều kiện khớp vòng - Cắt khớp vòng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T138 Đức Lập đang cắt - Đóng DS T137A Đức Lập - Kiểm tra điều kiện khớp vòng tại TĐK LBS T138 Đức Lập - Đóng LBS T138 Đức Lập (trường hợp thỏa điều kiện khớp vòng) - Cắt LBS T138 + DS T137A Đức Lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
352	18-04-26	10h15	13-04-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Phú Mỹ Vinh	Tại trụ T146/1, T146/1A Đường 36m	- Kiểm tra điều kiện khớp vòng tuyến 473 Đức Lập - 476 Đức Hòa 2 tại LBS T146/1 Đường 36m - Đóng thử khớp vòng trong trường hợp thỏa điều kiện khớp vòng - Cắt khớp vòng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T146/1 Đường 36m đang cắt - Đóng DS T146/1A Đường 36m, - Kiểm tra điều kiện khớp vòng tại TĐK LBS T146/1 Đường 36m - Đóng LBS T146/1 Đường 36m (trường hợp điều kiện khớp vòng) - Cắt LBS T1 + DS T146/1A Đường 36m	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
353	18-04-26	14h00	18-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Thăng Long Building	Tại trụ 03 NR Cty Thăng Long Building	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 2000KVA Cty Thăng Long Building	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
354	18-04-26	14h00	18-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH SX TM Thái Quang	Tại trụ 02 NR Cty TNHH SX TM Thái Quang	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 250KVA Cty TNHH SX TM Thái Quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
355	18-04-26	04h30	18-04-26	07h30	DL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Hòa Phát	NR Đức Hòa Đông	Tại trụ 1A nhánh rẽ Đức Hòa Đông, tuyến 471 Đức Hòa 3	Đầu nối công trình đường dây và trạm 250KVA HKD Tiên Lách Xanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ Đức Hòa Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
356	18-04-26	16h00	18-04-26	18h00	DL Đức Hòa	Cty TNHH TV TK XD & TM Khánh Thịnh	NR Đường N3 Nam Thuận	Tại trụ 4A nhánh rẽ Đường N3 Nam Thuận, tuyến 482 Đức Lập	Đầu nối công trình đường dây và trạm 560KVA Cty TNHH SX TM Hòa Kỳ Long An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + DS nhánh rẽ Đường N3 Nam Thuận	10	0,0574	0,0001	0,0000	0,0000	0,667	6.333	
357	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Đức Huệ	DL Đức Huệ	nhánh rẽ Bến Phà, nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, nhánh rẽ T17A Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, nhánh rẽ CDC Đông Thành, nhánh rẽ KDC Đông Thành, nhánh rẽ Đền Đường, nhánh rẽ T8A Khu Vực 3, nhánh rẽ Khu Vực 3, nhánh rẽ Khu Vực 3 Nối Dài, nhánh rẽ Cầu Sập 2, nhánh rẽ XX Lương Thực, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T20 nhánh rẽ Bến Phà, Từ trụ T01 đến T57 nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ trụ T01 đến T11 nhánh rẽ T17A Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ trụ T01 đến T03 nhánh rẽ CDC Đông Thành, Từ trụ T01 đến T08 nhánh rẽ KDC Đông Thành, Từ trụ T01 đến T22 nhánh rẽ Đền Đường, Từ trụ T01 đến T11 nhánh rẽ T8A Khu Vực 3, Từ trụ T01 đến T08 nhánh rẽ Khu Vực 3, Từ trụ T01 đến T15 nhánh rẽ Khu Vực 3 Nối Dài, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ Cầu Sập 2, Từ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
358	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Đức Huệ	DL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
359	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	DL Tầm Vu	DL Tầm Vu	Tuyến 471,477,478,479TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
360	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477, 479TV; Tuyến 472,474,476,478, 480TV.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
361	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA Hùng Vương 2	Tại tủ điện hạ thế thuộc TBA Hùng Vương 2	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết tủ điện hạ thế vận hành lâu năm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần đường Hùng Vương Nổi Dài, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA Hùng Vương 2	44	0,1619	0,0008	0,0086	0,0000	0,267	933	
362	18-04-26	13h00	18-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA Hùng Vương 1	Tại tủ điện hạ thế thuộc TBA Hùng Vương 1	- Bảo trì khắc phục khiếm khuyết tủ điện hạ thế vận hành lâu năm - Thay TI định kỳ khách hàng Nốt Nhạc Vui (PB06010047482)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Hùng Vương Nổi Dài, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA Hùng Vương 1	78	0,3280	0,0014	0,0174	0,0001	0,200	800	
363	18-04-26	08h00	18-04-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 1000kVA Cty Lainco MT	Tại tủ điện trạm Cty Lainco MT	Thay dk định kỳ (58333)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	16	Công ty TNHH Vũ Gia - Lainco - Số 1 đường số 4 khu đô thị Lợi Bình Nhơn, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Cty Lainco MT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,533	533	
364	18-04-26	09h00	18-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 3250kVA Cty TOTAL FROOR	Tại T.1 Nr Cty TOTAL FROOR	Thay TU, dk định kỳ (49112)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Total Floor Covering Việt Nam - Lô M5 và Lô MSB (thửa đất số 1304 tờ bản đồ số 5) đường số 10, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt REC+DS Nr Cty TOTAL FROOR	1	0,0026	0,0000	0,0001	0,0000	1,000	2.500	
365	18-04-26	13h30	18-04-26	14h45	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 630kVA Cty May Tiên Vệ	Tại T.1 Nr Cty May Tiên Vệ	Thay dk định kỳ (08308)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	16	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tiên Vệ - Km 1954 Quốc lộ 1A, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Nr Cty May Tiên Vệ	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,533	667	
366	18-04-26	14h45	18-04-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 1250kVA Cty Dược GMP	Tại T.2 Nr Cty Dược GMP	Thay dk định kỳ (21438)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	32	Công Ty Cổ Phần Dược Vacopharm - Cây số 1954 Quốc lộ 1, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Cty Dược GMP	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	1,067	1.333	
367	18-04-26	16h00	18-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 1250kVA Cty MienHua MT1	Tại T.1 Nr Cty MienHua MT1	Thay dk định kỳ (57944) + bảo trì vận hành thuê	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Hoàng Nguyên - Km 1954 Quốc lộ 1A, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Cty MienHua MT1	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	1,000	1.000	
368	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Xóm Đình	Tại đường dây hạ áp TBA Xóm Đình	- Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ áp tăng cường dây dẫn phòng chống quá tải dây dẫn TBA Xóm Đình - Cân pha phong chống quá tải TBA Xóm Đình	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần Ấp Ngãi Lợi B, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD Xóm Đình	98	0,3606	0,0017	0,0191	0,0001	0,200	700	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
369	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Huỳnh Văn Tạo	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Huỳnh Văn Tạo và T4 Huỳnh Văn Tạo	- Khắc phục kiểm khuyết tăng cường đường dây hạ áp thuộc TBA T1 Huỳnh Văn Tạo và T4 Huỳnh Văn Tạo - Cân pha đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Huỳnh Văn Tạo và T4 Huỳnh Văn Tạo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	12	Một phần đường Hưng Vương, đường Huỳnh Văn Tạo, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD Huỳnh Văn Tạo	92	0,3385	0,0016	0,0179	0,0001	0,400	1.400	
370	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Đinh Thiệu Sơn	Tại TBA T8 Đinh Thiệu Sơn	Khắc phục khiếm khuyết và xử lý tình trạng non tải TBA T.8 Đinh Thiệu Sơn (Thay MBA, TI, điện kế) 50kVA xuống 37.5kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần đường Đinh Thiệu Sơn, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Đinh Thiệu Sơn	70	0,2575	0,0012	0,0136	0,0001	0,267	933	
371	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Lương Văn Bang	Tại NR. Lương Văn Bang	Khắc phục khiếm khuyết TCS TBA T.58 Lê Văn Tường từ 25kVA lên 37.5kVA (Thay MBA, TI, điện kế)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Một phần đường Lê Văn Tường, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD T.54 CS Cao Tốc	221	0,8131	0,0039	0,0430	0,0002	0,833	2.917	
372	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Lê Thị Điền	Tại TBA T5 Lê Thị Điền	Khắc phục khiếm khuyết thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố lắp sử tăng cường cách điện làm kín ống cáp suất và xử lý tình trạng quá tải TBA Lê Thị Điền TCS TBA từ 100kVA lên 250kVA (Hoàn chuyển MBA, thay CT, Điện kế)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Lê Thị Điền, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD Lê Thị Điền	74	0,2723	0,0013	0,0144	0,0001	0,200	700	
373	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. TS Nam Phát	Tại TBA T1 TS Nam Phát	Khắc phục khiếm khuyết thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố lắp sử tăng cường cách điện làm kín ống cáp suất và xử lý tình trạng non tải TBA T1 TS Nam Phát giám công suất TBA từ 250kVA xuống 100kVA (Hoàn chuyển MBA, thay CT, Điện kế)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần đường Nguyễn Thông, đường Trần Văn Nam, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD TBA TS Nam Phát	12	0,0442	0,0002	0,0023	0,0000	0,267	933	
374	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
375	18-04-26	07h00	18-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên nối dài, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên nối dài	Bảo trì, thay sứ đứng, khắc phục khiếm khuyết và điều hòa trạm biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần áp: Vĩnh Nguyên, Rọc Năng, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T07 Vĩnh Nguyên	232	7,3422	0,0129	0,1200	0,0002	0,667	6.333	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
376	18-04-26	05h45	18-04-26	06h00	DL Tân Hưng	DL Tân Hưng	Rec T49 Vinh Châu B + DS T47 Vinh Châu B, tuyến 474 Tam Nông, DS T218 Tân Hưng, LBS T218/1 Tân Hưng, tuyến 478 Vinh Hưng	Tại trụ 47, 49 nhánh rẽ Vinh Châu B, tuyến 474 Tam Nông và tại trụ 218, 218/1 nhánh rẽ Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông và tuyến 478 Vinh Hưng	Chuyển lưới tuyến 478 Vinh Hưng - 474 Tam Nông từ DS T218 Tân Hưng đến DS T47 Vinh Châu B	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	85	Một phần áp: Gò Thuyền A, Gò Thuyền B, Cà Nỏ, toàn bộ áp Roc Chanh A, xã Tân Hưng, ấp 5, ấp 7, ấp Hưng Tân, Hưng Trung, ấp Gò Gòn, xã Vinh Thanh	- Cắt Rec T49 + DS T47 Vinh Châu B; - Đóng DS T218 + LBS T218/1 Tân Hưng.	3612	3,0135	0,2009	0,0493	0,0033	2,833	708	
377	18-04-26	12h00	18-04-26	13h30	DL Tân Hưng	DL Tân Hưng	DS T218 Tân Hưng, LBS T218/1 Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông và tuyến 478 Vinh Hưng, Rec T49 Vinh Châu B + DS T47 Vinh Châu B, tuyến 474 Tam Nông	Tại trụ 218, 218/1 nhánh rẽ Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông và tuyến 478 Vinh Hưng, 47, 49 nhánh rẽ Vinh Châu B	Chuyển lưới tuyến 474 Tam Nông - 478 Vinh Hưng từ DS T47 Vinh Châu B đến DS T218 Tân Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	85	Một phần áp: Gò Thuyền A, Gò Thuyền B, Cà Nỏ, toàn bộ áp Roc Chanh A, xã Tân Hưng, ấp 5, ấp 7, ấp Hưng Tân, Hưng Trung, ấp Gò Gòn, xã Vinh Thanh	- Cắt LBS T218/1 + DS T218 Tân Hưng; - Đóng DS T47 + Rec T49 Vinh Châu B.	3612	18,0811	0,2009	0,2955	0,0033	2,833	4.250	
378	18-04-26	07h00	18-04-26	12h00	DL Tân Hưng	Công ty cổ phần PCI Miền Nam	Nhánh rẽ Vinh Châu B, tuyến 474 Tam Nông	Từ trụ 73 đến trụ 74 nhánh rẽ Vinh Châu B	Làm giàn giáo, bọc cách điện cách ly đường dây trung thế 22kV giao chéo đi phía dưới đường dây 110kV Hồng Ngự - Vinh Hưng (Phục vụ công tác xây dựng mới đường dây 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần áp 7 và toàn bộ áp 6, xã Vinh Thanh, một phần áp Roc Năng, xã Vinh Châu	- Cắt Rec T129 + DS T31/3 Tam Nông-Tân Hưng. - Cắt Rec T49 Vinh Châu B + DS T47 Vinh Châu B.	647	10,7767	0,0359	0,1761	0,0006	0,500	2.500	
379	18-04-26	07h00	18-04-26	11h30	DL Tân Hưng	DL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vinh Châu B, tuyến 474 Tam Nông	Tại trụ 129 nhánh rẽ Gò Thuyền	Khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec T129 + DS T31/3 Tam Nông-Tân Hưng. - Cắt Rec T49 Vinh Châu B + DS T47 Vinh Châu B.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
380	18-04-26	07h00	18-04-26	11h30	DL Tân Hưng	DL Tân Hưng	Nhánh rẽ Gò Thuyền, nhánh rẽ Vinh Châu B, tuyến 474 Tam Nông	Tại tủ điều khiển Rec T129 Tam Nông-Tân Hưng lắp tại trụ 129 nhánh rẽ Gò Thuyền và tại tủ điều khiển Rec T49 Vinh Châu B, lắp tại trụ 49 nhánh rẽ Vinh Châu B	Thao tác kết nối scada và HMI và chuyển sang chế độ Remote, Recloser T23 Hưng Hà	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
381	18-04-26	07h00	18-04-26	18h00	DL Tân Trụ	Công Ty Đông Phát Tiến	Từ trụ T06 đến trụ T10 nhánh rẽ Ấp 6 An Nhứt Tân - Tuyến 473 Tân An.	Từ trụ T06 đến trụ T10 nhánh rẽ Ấp 6 An Nhứt Tân - Tuyến 473 Tân An.	Di dời đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Ấp 6 An Nhứt Tân. Theo đề nghị của ban Quản Lý Dự Án xã Nhứt Tảo.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Một phần áp 2, ấp 3, 4, 5, 6 xã Nhứt Tảo. Một phần áp Bình Trinh Đông, một phần áp Bình Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt DS T28 471 Tân Trụ - Cần Đức. - Cắt DS T28 473 Tân Trụ - Cần Đức.	3508	103,7312	0,1572	2,1469	0,0033	2,000	22.000	
382	18-04-26	07h30	18-04-26	18h00	DL Tân Trụ	Công Ty Đông Phát Tiến	Tại trụ H15A đường dây hạ áp trạm T19 Ông Tây - Tuyến 473 Tân An.	Tại trụ H15A đường dây hạ áp trạm T19 Ông Tây - Tuyến 473 Tân An.	Di dời đường dây hạ áp trạm T19 Ông Tây. Theo đề nghị của ban Quản Lý Dự Án xã Nhứt Tảo.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt DS T28 471 Tân Trụ - Cần Đức. - Cắt DS T28 473 Tân Trụ - Cần Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	2,000	21.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
383	18-04-26	07h00	18-04-26	18h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T109 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo đến trụ T149 nhánh rẽ Chợ Táo Bình Trinh - Tuyến 473 Tân An.	Từ trụ T109 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo đến trụ T149 nhánh rẽ Chợ Táo Bình Trinh - Tuyến 473 Tân An.	Tháo lèo chuyển đầu nối nhánh rẽ Tân Đức từ tầng dưới lên tầng trên tại trụ T119, Cắt, thu hồi lèo tại trụ T120, lắp lại DS Bypass tại trụ T109A Nhánh rẽ Ngã 3 ANT-Chợ Táo (lắp xong để mở). Lắp DS tại trụ T146A, T147, T148B Nhánh rẽ Chợ Táo - Bình Trính. Lắp DS tại trụ T2, T3 tuyến 471, 473 Tân Trụ. (các DS này lắp xong để mở)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt DS T28 471 Tân Trụ - Cần Đước. - Cắt DS T28 473 Tân Trụ - Cần Đước.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	367	
384	18-04-26	07h30	18-04-26	18h00	ĐL Tân Trụ	Công ty TNHH ĐT TM Xây lắp điện Hoàng Gia Phát	Tại trụ T147B, T147A nhánh rẽ Chợ Táo Bình Trinh - Tuyến 473 Tân An. Tại trụ T02 Tuyến 471 - 473 Tân Trụ dự kiến.	Tại trụ T147B, T147A nhánh rẽ Chợ Táo Bình Trinh - Tuyến 473 Tân An. Tại trụ T02 Tuyến 471 - 473 Tân Trụ dự kiến.	Lắp 1 DS tại trụ T147B (không đầu nối vào lưới hiện hữu), 2 DS tại trụ 147A (không đầu nối vào lưới hiện hữu) nhánh rẽ Chợ Táo - Bình Trính. Lắp LBFCO tại trụ T2 tuyến 471, 473 Tân Trụ (dk) (đầu nối vào mạch trên).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt DS T28 471 Tân Trụ - Cần Đước. - Cắt DS T28 473 Tân Trụ - Cần Đước.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
385	18-04-26	08h00	18-04-26	18h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ + XNDV ĐL Tây Ninh	Tại trụ T110A, T110B, T111, T111A, T111B, T112 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo - Tuyến 473 Tân An.	Tại trụ T110A, T110B, T111, T111A, T111B, T112 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo - Tuyến 473 Tân An.	Thí nghiệm DS T110A + RecT111A + DS T112 Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo mạch trên (thí nghiệm xong sẽ đóng lại). Thí nghiệm DS T110B + RecT111 + DS T111B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo mạch dưới.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt DS T28 471 Tân Trụ - Cần Đước. - Cắt DS T28 473 Tân Trụ - Cần Đước.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
386	18-04-26	17h00	18-04-26	18h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ 66B, 66A nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An.	Tại trụ 66B, 66A nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 473 Tân An.	Chuyên giao lưới tuyến 473 Tân An - 478 Rạch Chanh từ DS T66B Mỹ Bình đến DS T24 Áp 5 An Nhứt Tân	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Cấp điện lại sau khi công tác	- Kiểm tra Rec T66A Mỹ Bình đang mở. - Đóng DS T66B + Rec T66A Mỹ Bình.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
387	18-04-26	17h30	18-04-26	18h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ 182B, 182 nhánh rẽ Chợ Táo Bình Bình - Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tại trụ 182B, 182 nhánh rẽ Chợ Táo Bình Bình - Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Chuyên giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 - 473 Tân An từ DS T182B Ngã tư Tân Phước đến DS T148B Chợ Táo Bình Trinh (DS T2 479 Tân Trụ)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Cấp điện lại sau khi công tác	- Kiểm tra Rec T182 Ngã Tư Tân Phước đang mở. - Kiểm tra DS T148B Chợ Táo Bình Trinh đang mở. - Đóng DS T182B + Rec T182 Ngã Tư Tân Phước.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
388	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thạnh Hóa	Từ trụ T180 - T273 Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thạnh Hóa	Bảo trì, sửa chữa, PCSC, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Toàn bộ áp 1, áp 2, áp 3, áp 4, áp 5, xã Tân Long	Cắt LBFCO T128 Xóm Chùa	850	18,7464	0,0329	0,4487	0,0008	0,833	7.917		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
389	18-04-26	08h00	18-04-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH TM - XL Đồng Phát Tiến	Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thanh Hóa	Từ trụ T246 - T248 Trục Quốc Lộ N2 và từ T248-T2 NR 3 pha dự kiến	Thí công đầu nối công trình ĐD trung áp và TBA 3 pha Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp Hội nhập - Địa điểm kinh doanh Tân Long: Lắp đặt, sửa, kéo dây đầu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Toàn bộ áp 1, áp 2, áp 3, áp 4, áp 5, xã Tân Long	Cắt LBFCO T128 Xóm Chùa	850	15,7864	0,0329	0,3778	0,0008	0,833	6.667	
390	18-04-26	07h30	18-04-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Đường dây hạ thế trạm Trung Nhị	Từ trụ T77-T73, T77-T78/2, T76-T76/5, T73/1-T73/6 đường dây hạ thế trạm Trung Nhị	Thí công công trình SCL: thay dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thủ Khoa Thừa 1, một phần đường Nguyễn Văn Thời, Phan Văn Tinh, Trung Nhi, Trương Công Định, Thủ Khoa Thừa	Cắt FCO trạm Trung Nhị	173	3,6146	0,0067	0,0865	0,0002	0,033	300	
391	18-04-26	07h30	18-04-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Đường dây hạ thế trạm Bến Xe	Từ trụ T70-T76/5, T66-T66/5, T70-T70/7, T70-T73 đường dây hạ thế trạm Bến Xe	Thí công công trình SCL: thay dây hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thủ Khoa Thừa 1, Thủ Khoa Thừa 2, đường Phan Văn Tinh	Cắt FCO trạm Bến Xe	329	6,8741	0,0127	0,1645	0,0003	0,033	300	
392	18-04-26	07h30	18-04-26	07h40	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại 03 LBFCO T1 Đê Bao 2, 03 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ	Tại 03 LBFCO T1 Đê Bao 2, 03 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ	Chuyển giao lưới tuyến 476 Vĩnh Hưng - 478 Vĩnh Hưng từ 3 LBFCO T1 Đê Bao 2 đến 3 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	9	Một phần áp 4, Măng Đa, Rạch Bù - xã Vĩnh Hưng	- Cắt 03 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ - Đóng 03 LBFCO T1 Đê Bao 2	230	0,1344	0,0134	0,0021	0,0002	0,300	50	
393	18-04-26	07h45	18-04-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	Công Ty TNHH Minh Hùng	Nr Chợ Vĩnh Hưng, Nr Trường Cấp 3	T1 đến T13 Nr Chợ Vĩnh Hưng, T1 đến T9 Nr Trường Cấp 3	Thí công công trình SCL (thay dây trung áp Nr Chợ Vĩnh Hưng, Nr Trường Cấp 3)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần áp 1, 2, 3, 4, Măng Đa, Rạch Bù - xã Vĩnh Hưng	Cắt 03 LBFCO T285/1 Nối Lưới Thị Trấn	1635	48,7347	0,0956	0,7732	0,0015	1,000	8.500	
394	18-04-26	07h45	18-04-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thị Trấn Vĩnh Hưng, Nr Trường Cấp 3, trạm T1/1 Trường Tiểu Học Thị Trấn Vĩnh Hưng	T1 đến T21 Nr Thị Trấn Vĩnh Hưng, T1 đến T9 Nr Trường Cấp 3, trạm T1/1 Trường Tiểu Học Thị Trấn Vĩnh Hưng	Bảo trì, phát quang, thay TI định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt 03 LBFCO T285/1 Nối Lưới Thị Trấn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
395	18-04-26	16h20	18-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại 03 LBFCO T1 Đê Bao 2, 03 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ	Tại 03 LBFCO T1 Đê Bao 2, 03 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ	Chuyển giao lưới tuyến 478 Vĩnh Hưng - 476 Vĩnh Hưng từ 3 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ đến 3 LBFCO T1 Đê Bao 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	9	Một phần áp 4, Măng Đa, Rạch Bù - xã Vĩnh Hưng	- Cắt 3 LBFCO T1 Đê Bao 2. - Đóng 3 LBFCO T16A Trạm Bom Xã Lũ.	230	0,1344	0,0134	0,0021	0,0002	0,300	50	
396	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T301/2 Chiến Thắng	Đường dây hạ áp trạm T301/2 Chiến Thắng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
397	18-04-26	13h00	18-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T15 Đê Bao 1	Đường dây hạ áp trạm T15 Đê Bao 1	Phát quang đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
398	18-04-26	07h00	18-04-26	07h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Tân Thành - Bình Phong Thạnh & Nr Kênh Huyện Ủy	- Tại trụ T84, T85 nhánh rẽ Kênh Huyện Ủy - Tại trụ T56 nhánh rẽ Tân Thành - Bình Phong Thạnh (Xã Mộc Hóa)	Chuyển giao lưới nhánh rẽ Kênh Tân Thiết 2 thuộc tuyến 475 Mộc Hóa nhánh rẽ Tân Thành Bình Phong Thạnh thuộc tuyến 477 Mộc Hóa từ DS T84 Kênh Huyện Ủy đến LBFCO T56 Tân Thành Bình Phong Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần áp Cà Đá, áp Tân Thiết, Áp 2, Xã Mộc Hóa	-Cắt LBFCO T56 Tân Thành - Bình Phong Thạnh -Đóng DS T84 + LBS T85 Kênh Huyện Ủy	817	0,9770	0,0326	0,0227	0,0008	0,267	133	
399	18-04-26	16h30	18-04-26	17h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Tân Thành - Bình Phong Thạnh & Nr Kênh Huyện Ủy	- Tại trụ T84, T85 nhánh rẽ Kênh Huyện Ủy - Tại trụ T56 nhánh rẽ Tân Thành - Bình Phong Thạnh (Xã Mộc Hóa)	Chuyển giao lưới tuyến 475 Mộc Hóa - 477 Mộc Hóa từ 3 LBFCO T56 Tân Thành Bình Phong Thạnh đến DS T84 Kênh Huyện Ủy	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần áp Cà Đá, áp Tân Thiết, Áp 2, Xã Mộc Hóa	- Cắt LBS T85 + DS T84 Kênh Huyện Ủy; - Đóng 3 LBFCO T56 Tân Thành - Bình Phong Thạnh.	817	0,9770	0,0326	0,0227	0,0008	0,267	133	
400	18-04-26	07h30	18-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T48 Tân Thành 9	Từ trụ H44 đến H54 ĐDHA trạm T48 Tân Thành 9 (Xã Mộc Hóa)	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây, thu hồi trụ hạ áp từ trụ H44 đến H54 ĐDHA trạm T48 Tân Thành 9	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần Cà Đá, Xã Mộc Hóa	- Cắt LBS T53 + DS 55 Kinh KT1. - Kiểm tra 3 LBFCO T56 Tân Thành - Bình Phong Thạnh đang cắt.	85	1,8297	0,0034	0,0426	0,0001	0,500	4.500	
401	18-04-26	07h30	18-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	19-04-26	05h30	19-04-26	06h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức- 474 Rach Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức - 474 Rach Chanh từ DS T10 Thuận Đạo 2 đến DS T41 Thuận Đạo (ĐL Căn Đước cắt 474 Rach Chanh)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	150	Không mất điện	* DL Bến Lức: - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local; - Đóng DS T10 Thuận Đạo 2; - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T9 Thuận Đạo 2; * TTDK: - Đóng LBS T9 Thuận Đạo 2; * DL Bến Lức: - Cắt Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	5,000	2.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
403	19-04-26	05h30	19-04-26	06h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhứt; DS TC tuyến 471 Bến Lức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh - 471 Bến Lức từ 3 LS T3B Chợ Bình Nhứt đến DS TC tuyến 471 Bến Lức (giảm tải trạm 110kV Bến Lức)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng 3 LS T3B Chợ Bình Nhứt; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T3 Chợ Bình Nhứt; - Đóng LBS T3 Chợ Bình Nhứt; - Cắt MC 471 Bến Lức+ DS TC 471 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
404	19-04-26	17h00	19-04-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức- 474 Rạch Chanh	Tại LBS T9+ DS T10 Thuận Đạo 2; Rec T40+ DS T41 Thuận Đạo	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Bến Lức - 474 Rạch Chanh từ DS T41 Thuận Đạo đến DS T10 Thuận Đạo 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	150	Không mất điện	* DL Bến Lức: - Đóng DS T41 Thuận Đạo; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T40 Thuận Đạo; - Đóng Rec T40 Thuận Đạo; * TTDK: - Cắt LBS T9 Thuận Đạo 2; * DL Bến Lức: - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Local; - Cắt DS T10 Thuận Đạo 2; - Chuyển LBS T9 Thuận Đạo 2 sang chế độ Remote.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	5,000	7.500		
405	19-04-26	17h00	19-04-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức, 477 Long Hiệp	Tại Rec T01+ DS T100 Gò Đen Tại LBS T3B+ 3LS T04 Long Bình	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Bến Lức - 477 Long Hiệp từ 3LS T04 Long Bình đến DS T100 Gò Đen	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng 3LS T04 Long Bình; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T3B Long Bình; - Đóng LBS T3B Long Bình; - Cắt Rec T01+ DS T100 Gò Đen.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
406	19-04-26	17h00	19-04-26	18h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Tuyến 478 Rạch Chanh- 471 Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; DS TC tuyến 471 Bến Lức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh - 471 Bến Lức từ DS TC tuyến 471 Bến Lức đến 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 471 Bến Lức; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS TC 471 Bến Lức; - Cắt MC 471 Bến Lức; - Đóng DS TC 471 Bến Lức. - Đóng MC 471 Bến Lức; - Cắt LBS T3+ 3 LS T3B Chợ Bình Nhựt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
407	19-04-26	17h00	19-04-26	18h30	DL Bến Lức	DL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức	Tại Rec T6+ DS T5B Lò Đường SCN; Tại LBS T31+ DS T32 Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh - 471 Bến Lức từ DS T5B Lò Đường SCN đến DS T32 Bình Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T5B Lò Đường SCN; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T6 Lò Đường SCN; - Đóng Rec T6 Lò Đường SCN; * DL Bến Lức: - Kiểm tra LBS T31 Bình Đức đang ở chế độ Remote; * TTDK: - Cắt LBS T31 Bình Đức; * DL Bến Lức: - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Local; - Cắt DS T32 Bình Đức; - Chuyển LBS T31 Bình Đức sang chế độ Remote.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
408	19-04-26	17h00	19-04-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh	Tại DS T154 TC 475 An Thạnh; DS TC 480 Bến Lức.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức - 475 An Thạnh từ DS TC 480 Bến Lức đến DS T154 TC 475 An Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng MC 480 Bến Lức; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại DS TC 480 Bến Lức; - Cắt MC 480 Bến Lức; - Đóng DS TC 480 Bến Lức; - Đóng MC 480 Bến Lức; - Cắt MC 475 An Thạnh+ DS T154 TC 475 An Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
409	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp	Từ trụ số 85 đến trụ số 90B nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp đến trạm Cơ Sở Hiệp Long	- Sang dây hạ áp qua trụ 85B xây dựng mới, thu hồi trụ 85B; sang dây hạ áp qua trụ 90 xây dựng mới, thu hồi trụ 90 công tác thu hồi trụ 90 theo đề nghị của UBND xã Mỹ Yên; - Bảo trì thuê QLVH Cơ Sở Hiệp Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	100	Một phần áp Phước Toàn, áp 1 Mỹ Yên, ấp Chợ xã Mỹ Yên; toàn bộ áp 1, 2, 3A, 3B, 4, 5 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê	5223	43,0559	0,0797	2,6152	0,0048	3,333	30.000	
410	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 478 Long Hiệp	Tại trụ số 66 nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp	Bảo trì LS T66 Gò Đen Long Khê bị phát nhiệt (lò ép pha bia trong)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
411	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 478 Long Hiệp	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T4 Phước Tiến, trụ số 04 nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 478 Long Hiệp	- Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp; - Kiểm định định kỳ TBA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê; - Cắt FCO trạm T4 Phước Tiến.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
412	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 478 Long Hiệp	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T10 Phước Tiến, trụ số 10 nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 478 Long Hiệp	- Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp; - Kiểm định định kỳ TBA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê; - Cắt 3FCO trạm T10 Phước Tiến.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
413	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 478 Long Hiệp	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T12B Phước Tiến, trụ số 12B nhánh rẽ Phước Tiến tuyến 478 Long Hiệp	- Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp; - Kiểm định định kỳ TBA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê; - Cắt 3FCO trạm T12B Phước Tiến.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
414	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Địa ốc Thăng Lợi tuyến 478 Long Hiệp	Từ trụ số 01 nhánh rẽ Công ty Cổ phần Địa ốc Thăng Lợi tuyến 478 Long Hiệp đến TBA (2x400+750kVA) Công ty Cổ phần Địa ốc Thăng Lợi	- Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp; - Kiểm định định kỳ TBA (2x400+750kVA); - Kiểm định định kỳ: Đoạn cáp ngầm T4B/1 đến KDC Thăng Lợi Gò Đen (2x400kVA); Đoạn cáp ngầm Tủ RMU 1 - TBA KDC Thăng Lợi 400kVA; Đoạn cáp ngầm Tủ RMU 2 đến TBA KDC Thăng Lợi 400kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê; - Cắt 3FCO trạm T12B Phước Tiến.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
415	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ áp 3B Phước Lợi tuyến 478 Long Hiệp	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm T9 áp 3B Phước Lợi, trụ số 09 nhánh rẽ áp 3B Phước Lợi tuyến 478 Long Hiệp	- Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp; - Kiểm định định kỳ TBA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê; - Cắt FCO trạm T9 áp 3B Phước Lợi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
416	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ áp 4 Phước Lợi tuyến 478 Long Hiệp	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm áp 4 Phước Lợi 1, trụ số 07 nhánh rẽ áp 4 Phước Lợi tuyến 478 Long Hiệp	- Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp; - Kiểm định định kỳ TBA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê; - Cắt FCO trạm áp 4 Phước Lợi 1.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
417	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ áp 4 Phước Lợi tuyến 478 Long Hiệp	Từ MBA đến thùng Aptomat trạm áp 4 Phước Lợi 2, trụ số 14 nhánh rẽ áp 4 Phước Lợi tuyến 478 Long Hiệp	- Bảo trì trạm, kiểm tra tiếp đất, bit ống PVC bảo vệ cáp xuất hạ áp; - Kiểm định định kỳ TBA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê; - Cắt FCO trạm áp 4 Phước Lợi 2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
418	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cty TNHH SX TM DV Vận tải Phước Lợi (250kVA) tuyến 478 Long Hiệp	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Cty TNHH SX TM DV Vận tải Phước Lợi (250kVA) tuyến 478 Long Hiệp	Bảo trì thuê QLVH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
419	19-04-26	08h00	19-04-26	08h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp	Tại tủ điều khiển Rec T65 Gò Đen - Long Khê, trụ 65 nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp	Nghiệm thu điều khiển xa thiết bị thuộc công tác kết nối SCADA HMI 22kV	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Không cắt điện; - Kiểm tra DS T65 Gò Đen - Long Khê đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
420	19-04-26	07h00	19-04-26	16h00	DL Bến Lức	Công ty Ngọc Huy	Nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp	Từ trụ số 102A đến trụ số 103 nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp đến trụ 01 XDM nhánh rẽ HKD Đặng Tấn Hùng	Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đá, sứ, kéo dây 3xACXH.50mm2+ AC.50mm2 dài 19m, đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây 22kV 3 pha và TBA 320kVA HKD Đặng Tấn Hùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T65 T66 Gò Đen - Long Khê	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
421	19-04-26	06h00	19-04-26	06h30	DL Bến Lức + Cần Đước	DL Bến Lức + Cần Đước	Tại LBS T40+ DS T41 UB Long Khê, LBS+ 3LS T107B Gò Đen Long Khê	Tại LBS T40+ DS T41 UB Long Khê, LBS+ 3LS T107B Gò Đen Long Khê	Chuyển giao lưới tuyến 478 Long Hiệp - 479 KCN Thuận Đạo từ DS T41 UB Long Khê đến 3LS T107B Gò Đen Long Khê	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	Áp 2, 3A Phước Lợi xã Mỹ Yên	* DL Bến Lức: - Cắt LBS+ 3LS T107B Gò Đen Long Khê; * DL Cần Đước: - Đóng DS T41 UB Long Khê (nhà LBS T40A UB Long Khê).	1299	0,6100	0,0203	0,0361	0,0012	1,667	833		
422	19-04-26	16h00	19-04-26	17h00	DL Bến Lức + Cần Đước	DL Bến Lức + Cần Đước	Tại LBS T40+ DS T41 UB Long Khê, LBS+ 3LS T107B Gò Đen Long Khê	Tại LBS T40+ DS T41 UB Long Khê, LBS+ 3LS T107B Gò Đen Long Khê	Chuyển giao lưới tuyến 478 Long Hiệp - 479 KCN Thuận Đạo từ DS T41 UB Long Khê đến 3LS T107B Gò Đen Long Khê	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	50	Áp 2, 3A Phước Lợi xã Mỹ Yên	* DL Cần Đước: - Cắt DS T41 UB Long Khê (nhà LBS T40A UB Long Khê); * DL Bến Lức: - Đóng 3LS+ LBS T107B Gò Đen Long Khê.	1299	1,2200	0,0203	0,0723	0,0012	1,667	1.667		
423	19-04-26	08h00	19-04-26	11h30	DL Cần Đước	DL Cần Đước	Trạm Công ty Thành Tài (Gas) 2x560 kVA	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thể trạm khách hàng Công ty Thành Tài (Gas) 2x560 kVA, tuyến 478 Rạch Chanh	- Thay TU, TI định kỳ - Bảo trì lều hệ thống đo ghi gián tiếp trung thể trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty Thành Tài (Gas) 2x560 kVA, áp 8 xã Long Cang	Cắt LBFCO p/d Công ty Thành Tài (Gas) 2x560 kVA	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,500	1.750		
424	19-04-26	08h00	19-04-26	11h30	DL Cần Đước	DL Cần Đước	Trạm Công ty TNHH SX TM DV Bao Bi Lâm Hưng	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thể trạm khách hàng Công ty TNHH SX TM DV Bao Bi Lâm Hưng, tuyến 471 KCN Thuận Đạo	- Thay TU, TI định kỳ - Bảo trì lều hệ thống đo ghi gián tiếp trung thể trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Công ty TNHH SX TM DV Bao Bi Lâm Hưng, áp 8 xã Long Cang	Cắt LBFCO p/d Công ty TNHH SX TM DV Bao Bi Lâm Hưng	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	1,000	3.500		
425	19-04-26	13h30	19-04-26	16h00	DL Cần Đước	DL Cần Đước	Trạm Công ty CP Môi Trường Xanh Thành Tài (TBA 1500kVA)	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thể trạm khách hàng Công ty CP Môi Trường Xanh Thành Tài (TBA 1500kVA), tuyến 478 Rạch Chanh	- Thay TU, TI định kỳ - Bảo trì lều hệ thống đo ghi gián tiếp trung thể trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Công ty CP Môi Trường Xanh Thành Tài (TBA 1500kVA), áp 8 xã Long Cang	Cắt LBFCO p/d Công ty CP Môi Trường Xanh Thành Tài (TBA 1500kVA)	1	0,0024	0,0000	0,0001	0,0000	0,500	1.250		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
426	19-04-26	13h30	19-04-26	16h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Công ty TNHH Nutreco International (Việt Nam) (1600+2x2000kVA)	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng Công ty TNHH Nutreco International (Việt Nam) (1600+2x2000kVA), tuyến 476 KCN Thuận Đạo	- Thay TU, TI định kỳ - Bảo trì lều hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Công ty TNHH Nutreco International (Việt Nam) (1600+2x2000kVA), ấp 8 xã Long Cang	Cắt Rec + DS Công ty TNHH Nutreco International (Việt Nam) (1600+2x2000kVA)	1	0,0024	0,0000	0,0001	0,0000	2,000	5,000	
427	19-04-26	16h00	19-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Công ty TNHH Công nghiệp Ốc vít Năm Long (2x2500+2000kVA)	Tại tủ điện trạm khách hàng Công ty TNHH Công nghiệp Ốc vít Năm Long (2x2500+2000kVA), tuyến 478 KCN Thuận Đạo	Thay điện kế định kỳ trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Công ty TNHH Công nghiệp Ốc vít Năm Long (2x2500+2000kVA), ấp 8 xã Long Cang	Cắt Rec + DS Công ty TNHH Công nghiệp Ốc vít Năm Long (2x2500+2000kVA)	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	2,000	2,000	
428	19-04-26	16h00	19-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Công ty TNHH Elite Global Realty Estate (1500kVA)	Tại tủ điện trạm khách hàng Công ty TNHH Elite Global Realty Estate (1500kVA), tuyến 478 KCN Thuận Đạo	Thay điện kế định kỳ trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	CCông ty TNHH Elite Global Realty Estate (1500kVA), ấp 4 xã Long Cang	Cắt REC + DS Công ty TNHH Elite	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,667	667	
429	19-04-26	08h00	19-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 476 KCN Thuận Đạo, 472, 474 Rạch Chanh	Từ trụ T5 đến trụ T29 và tại trụ T34B (đk) tuyến 476 KCN Thuận Đạo, 472, 474 Rạch Chanh	- Dựng trụ chèn giảm chiều dài khoảng cách dây bọc - Thay LA định kỳ - Thay tolle mục, vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện mùa khô 2026 kết hợp thực hiện các phụ lục PCSC	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	150	Một phần KCN Long Định-Long Cang, ấp 8 xã Long Cang	- Cắt MC 472, 474 Rạch Chanh; đóng DTD 472-76, 474-76 Rạch Chanh. - Cắt Rec T5 + DS T4 DS 9 KCN Thuận Đạo MR (tuyến 476 KCN Thuận Đạo). - Cắt FCO trạm Áp 4 Long Định 1, T7A/1 Áp 4 Long Định.	564	4,7844	0,0089	0,2821	0,0005	5,000	45,000	
430	19-04-26	08h00	19-04-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Thuận Đạo	Từ trụ 49 đến trụ 59 nhánh rẽ Thuận Đạo, tuyến 474 Rạch Chanh	Thay sứ đứng, sứ treo từ trụ 49 đến trụ 59 nhánh rẽ Thuận Đạo, tuyến 474 Rạch Chanh (SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp lịch cắt điện	Cắt LBFCO p/d Thuận Đạo	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
431	19-04-26	08h00	19-04-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Áp 4 Long Định 1	Từ trụ 09 đến trụ 16 nhánh rẽ Áp 4 Long Định 1, tuyến 473 Rạch Chanh	Thay sứ đứng, sứ treo từ trụ 09 đến trụ 16 nhánh rẽ Áp 4 Long Định 1, tuyến 473 Rạch Chanh (SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần ấp 8, xã Long Cang	Cắt LBFCO p/d Áp 4 Long Định 1	594	4,4790	0,0093	0,2641	0,0006	0,667	5,333	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
432	19-04-26	08h00	19-04-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Nhánh rẽ áp 4 Long Định	Tại trụ T23A (dk) nhánh rẽ áp 4 Long Định, tuyến 473 Rach Chanh	Dựng trụ chèn giảm chiều dài khoảng cách dây bọc tại trụ T23A (dk) nhánh rẽ áp 4 Long Định, tuyến 473 Rach Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Cty TNHH Việt Nam Supply Solution&Tranding, áp 8 xã Long Cang	- Cắt LBS T23 + DS T21 áp 4 Long Định - Kiểm tra DS T24 áp 4 Long Định đang mở	1	0,0085	0,0000	0,0005	0,0000	0,500	4.500	
433	19-04-26	08h00	19-04-26	16h00	ĐL Cần Đức	Cty Ngọc Huy	Nhánh rẽ HKD Hồ Quốc Tuấn	Tại trạm 400kVA HKD Hồ Quốc Tuấn, tuyến 476 Cần Đức 2	Vệ sinh, bảo trì trạm định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	HKD Hồ Quốc Tuấn, áp 10 xã Mỹ Lệ	Cắt LBFCO p/d HKD Hồ Quốc Tuấn	1	0,0075	0,0000	0,0004	0,0000	0,200	1.600	
434	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trụ công T1A, T1B, T1C, T1D, T1E tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 480 Bình Tiên	Tại Trụ công T1A, T1B, T1C, T1D, T1E tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 480 Bình Tiên	Bảo trì mối nối, vệ sinh cách điện DS, cấp ngậm tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 480 Bình Tiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	750	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt MC 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 480 Bình Tiên, đóng DTD 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76, 480-76 Bình Tiên	2516	14,4427	0,0253	0,0000	0,0023	25,000	16.000	
435	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 9 Tân Đức	Tại trụ T9 NR Đường số 9 Tân Đức, tuyến 475 Bình Tiên	Điều tra sự cố trạm bù T16 Đường số 9 KCN Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Bình Tiên, đóng DTD 475-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
436	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 2 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T35 đến T37 Đường số 2 Hải Sơn 3,4; tuyến 472, 474 Bình Tiên	Nối dây trung hòa bị đứt T36 Đường số 2 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 472 Bình Tiên, đóng DTD 471-76, 475-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
437	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	NR Đường số 19 Tân Đức GD 2	Tại trụ T1 NR Đường số 19 Tân Đức GD 2; tuyến 478 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2, bảo trì LBS T1 Đường số 19 Tân Đức GD 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Bình Tiên, đóng DTD 478-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
438	19-04-26	07h00	19-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH KT NL Lê Đình	NR Đường số 6 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T22 NR Đường số 6 Hải Sơn 3,4; tuyến 476 Bình Tiên	Thay kẹp quay + ốc siết cáp thành kẹp quay ép + hotline nhánh rẽ Cty TNHH CN Tanixa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Bình Tiên, đóng DTD 476-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
439	19-04-26	07h00	19-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP NLX Thành Đô	NR Đường 15B Tân Đức GD 2	Tại trụ T44 NR Đường 15B Tân Đức GD 2, tuyến 474 Bình Tiên	Thay DS bị hỏng, bảo trì, thí nghiệm trạm (1000+2000)KVA Cty TNHH in BDT Việt Nam	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Bình Tiên, đóng DTD 474-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
440	19-04-26	07h00	19-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TV TK XD & TM Khánh Khang Thịnh	NR Đường số 6 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T8B NR Đường số 6 Hải Sơn 3,4; tuyến 476 Bình Tiên	Thay 3LBFCO 100A thành 3LBFCO 200A Cty TNHH CP thủy sản Bạc Liêu CN Long An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Bình Tiên, đóng DTD 476-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
441	19-04-26	07h00	19-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Hòa Phát	NR Đường 11 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T8 NR Đường 11 Hải Sơn 3,4, tuyến 480 Bình Tiên	Thực hiện giải pháp đấu nối dây bọc nhánh rẽ Cty TNHH dầu khí và hóa chất Benzol	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 480 Bình Tiên, đóng DTD 480-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
442	19-04-26	07h00	19-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Hòa Phát	NR Đường số 2 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T2A NR Đường số 2 Hải Sơn 3,4, tuyến 471, 472 Bình Tiên	Thay cáp CEV, thay kẹp quay thành kẹp quay ép, thực hiện giải pháp đấu nối dây bọc nhánh rẽ Cty TNHH mtt cao su HengYuan	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 472 Bình Tiên, đóng DTD 471-76, 472-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
443	19-04-26	07h00	19-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Hòa Phát	NR Đường 7 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T14 NR Đường 7 Hải Sơn 3,4, tuyến 474 Bình Tiên	Thay kẹp quay + ốc siết cáp thành kẹp quay ép + hotline nhánh rẽ CN Cty TNHH SX và TM Inox Việt Nam	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Bình Tiên, đóng DTD 474-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
444	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	NR Đường số 2 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T65/1 NR Đường số 2 Hải Sơn 3,4; tuyến 471, 472 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 LBS T65/1 Đường số 2 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 472 Bình Tiên, đóng DTD 471-76, 472-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
445	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Tân Đò	Tại trụ T30/2 NR Đường số 8 Tân Đò, tuyến 477 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 LBS T30/2 Đường số 8 Tân Đò	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Bình Tiên, đóng DTD 477-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
446	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	NR Đường số 5 Tân Đò	Tại trụ T45 NR Đường số 5 Tân Đò, tuyến 473, 475 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 LBS T45 Đường số 5 Tân Đò	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Bình Tiên, đóng DTD 475-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
447	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	NR Đường số 7 Tân Đức	Tại trụ T9 NR Đường số 7 Tân Đức, tuyến 472 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 MC trạm bù T9 Đường số 7 Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Bình Tiên, đóng DTD 472-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
448	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	T16 Đường số 7 KCN Tân Đức	Tại trụ T16 Đường số 7 KCN Tân Đức, tuyến 472 Bình Tiên	Điều tra sự cố trạm bù, thí nghiệm CBM cấp độ 2 T16 Đường số 7 KCN Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Bình Tiên, đóng DTD 472-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
449	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	NR Đường số 3 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T16 NR Đường số 3 Hải Sơn 3,4; tuyến 473 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 MC trạm bù T16 Đường số 3 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Bình Tiên, đóng DTD 473-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
450	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh +ĐL Đức Hòa	NR Đường số 9 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T30 NR Đường số 9 Hải Sơn 3,4; tuyến 480 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 MC trạm bù T30 Đường số 9 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 480 Bình Tiên, đóng DTD 480-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
451	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 1 Tân Đức	Tại trụ T10 NR Đường số 1 Tân Đức, tuyến 475 Bình Tiên	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 MC trạm bù T10 Đường số 1 Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Bình Tiên, đóng DTD 475-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
452	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 3 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T1 NR Đường số 3 Hải Sơn 3,4, tuyến 473 Bình Tiên	Bảo trì LBS T1 Đường số 3 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Bình Tiên, đóng DTD 473-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
453	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T1 NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4, tuyến 478 Bình Tiên	Thu hồi LBS T1 Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 478 Bình Tiên, đóng DTD 474-76, 478-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
454	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T29 NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4, tuyến 478 Bình Tiên	Lắp LBS T29 Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Bình Tiên, đóng DTD 478-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
455	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T23 NR Đường số 7 Hải Sơn 3,4, tuyến 474 Bình Tiên	Cắt dừng dây nhánh rẽ Đường số 7 Hải Sơn 3,4 tại T23	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 480 Bình Tiên, đóng DTD 474-76, 480-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
456	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T23 NR Đường số 7 Hải Sơn 3,4, tuyến 474 Bình Tiên	Chuyển đầu nối DS (ngàm trên) tại T23 Đường số 7 Hải Sơn 3,4 vào đoạn dây từ T23-T31 Đường số 7 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 480 Bình Tiên, đóng DTD 474-76, 480-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
457	19-04-26	15h00	19-04-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Tại trụ: - T23 Đường số 9 Hải Sơn 3,4 - T1 Đường số 9 Hải Sơn 3,4 - T1 Đường số 8 Hải Sơn 3,4 - T29 Đường số 8 Hải Sơn 3,4 - T23 Đường số 7 Hải Sơn 3,4	Chuyển một phần phụ tải tuyến 474 Bình Tiên từ T23- T31 Đường số 7 Hải Sơn 3,4 qua tuyến 480 Bình Tiên Chuyển toàn bộ phụ tải nhánh rẽ Đường số 8 Hải Sơn 3,4 qua tuyến 480 Bình Tiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt 3LS T23 Đường số 13 Hải Sơn 3,4. - Cắt LBS T29 Đường số 8 Hải Sơn 3,4. - Đóng DS T31 Đường số 8 Hải Sơn 3,4. - Đóng DS 23 + LBS T1 Đường số 9 Hải Sơn 3,4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
458	19-04-26	18h00	19-04-26	18h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Tại trụ: - T23 Đường số 9 Hải Sơn 3,4 - T1 Đường số 9 Hải Sơn 3,4	Kiểm tra đồng vị pha tuyến 478 Bình Tiên- 480 Bình Tiên tại LBS T29 Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Kiểm tra LBS T29 Đường số 8 Hải Sơn 3,4 đang cắt - Đóng 3LS T23 Đường số 13 Hải Sơn 3,4 - Kiểm tra đồng vị pha tại TĐK LBS T29 Đường số 8 Hải Sơn 3,4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
459	19-04-26	18h30	19-04-26	20h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hải Sơn 3,4	Tại trụ: - T1 Đường số 9 Hải Sơn 3,4	Đào lều xử lý đồng vị pha tuyến 478 Bình Tiên- 480 Bình Tiên tại LBS T1 Đường số 9 Hải Sơn 3,4 (trường hợp không đồng vị pha)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	80	Kết hợp	Cắt MC 480 Bình Tiên, đóng DTD 480-76 Bình Tiên	30	0,1722	0,0003	0,0158	0,0000	2,667	25.333	
460	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Việt Sáng	NR Đường 3B Hồng Đát	Từ trụ T2 đến trụ T16 và T16/1 nhánh rẽ Đường 3B Hồng Đát	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m nhánh rẽ Đường 3B Hồng Đát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt LBS + 3LTD T1 nhánh rẽ Đường 3B Hồng Đát	7	0,0402	0,0001	0,0000	0,0000	1,000	9.500	
461	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Việt Sáng	NR Đường 5B Hồng Đát	Từ trụ T2 đến trụ T16 rẽ Đường 5B Hồng Đát	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m nhánh rẽ Đường 5B Hồng Đát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt LBS + 3LTD T1 nhánh rẽ Đường 5B Hồng Đát	10	0,0574	0,0001	0,0000	0,0000	1,000	9.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
462	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP NLX Thành Đô	NR Đường số 1 Tân Đức	Tại trụ T30A nhánh rẽ Đường số 1 Tân Đức, tuyến 475 Bình Tiên	Đầu nối công trình đường dây và trạm (320+630)KVA Công ty Yi Zhu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Bình Tiên, đóng DND 475-76 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
463	19-04-26	04h30	19-04-26	05h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Mạch 2 trục Đức Hòa- Liên Thôn	Tại trụ: - T58/1 Đức Hòa - T58/111 Liên Thôn - T68 Chùa Linh Nguyên	Chuyển giao lưới tuyến 471 An Thành - 475 Đức Hòa từ 3LTD T58/111 Liên Thôn đến 3LS T58/1 Đức Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	100	Áp 4, KV 3 xã Đức Hòa	- Cắt 3LS T58/1 Đức Hòa (nhà LBS T68 Chùa Linh Nguyên); - Đóng 3LTD + Rec T58/111 Liên Thôn.	452	2,5946	0,0046	0,2383	0,0004	3,333	31.667	
464	19-04-26	05h00	19-04-26	05h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	- Tuyến 475 Đức Huệ - Tuyến 475 Đức Hòa	Tại trụ: - T226, T226A Hòa Khánh - T68, T68A, T68B Đức Hòa	Đóng, cắt vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 475 Đức Hòa từ 3LS T68 Đức Hòa đến DS T226A Hòa Khánh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Cắt 3LBFCO T68B Đức Hòa - Đóng 3LS T68 Đức Hòa. - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T68A Đức Hòa. - Đóng LBS T68A Đức Hòa. - Cắt Rec T226 + DS T226A Hòa Khánh. - Đóng 3LBFCO T68B Đức Hòa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
465	19-04-26	05h30	19-04-26	06h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	- Tuyến 475 Đức Huệ - Tuyến 472 Đức Hòa 2	Tại trụ: - T139A, T140 Tân Phú - T16B Ngân Hàng	Đóng, cắt vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 472 Đức Hòa 2 từ DS T139A Tân Phú đến DS T139A Tân Phú	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T16B Ngân Hàng. - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T16B Ngân Hàng. - Đóng LBS T16B Ngân Hàng. - Cắt Rec T140 + DS T139A Tân Phú.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
466	19-04-26	17h00	19-04-26	17h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	- Tuyến 475 Đức Huệ - Tuyến 472 Đức Hòa 2	Tại trụ: - T139A, T140 Tân Phú - T16B Ngân Hàng	Đóng, cắt vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 472 Đức Hòa 2 từ DS T139A Tân Phú đến DS T16B Ngân Hàng đến	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T139A Tân Phú. - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại Rec T140 Tân Phú. - Đóng Rec T140 Tân Phú. - Cắt LBS + DS T16B Ngân Hàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
467	19-04-26	17h30	19-04-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	- Tuyến 475 Đức Huệ - Tuyến 475 Đức Hòa	Tại trụ: - T226, T226A Hòa Khánh - T68, T68A, T68B Đức Hòa	Đóng, cắt vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 475 Đức Hòa từ DS T226A Hòa Khánh đến 3LS T68 Đức Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Cắt 3LBFCO T68B Đức Hòa - Đóng DS T226A Hòa Khánh. - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại Rec T226 Hòa Khánh. - Đóng Rec T226 Hòa Khánh. - Cắt LBS T68A + 3LS T68 Hòa Khánh - Đóng 3LBFCO T68B Đức Hòa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
468	19-04-26	18h00	19-04-26	18h30	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa	Mạch 2 trục Đức Hòa- Liên Thôn	Tại trụ: - T58/1 Đức Hòa - T58/111 Liên Thôn - T68 Chùa Linh Nguyên	Chuyển giao lưới tuyến 471 An Thạnh - 475 Đức Hòa từ 3LS T58/1 Đức Hòa đến 3LTD T58/111 Liên Thôn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	100	Áp 4, KV 3 xã Đức Hòa	- Cắt Rec + 3LTD T58/111 Liên Thôn. - Đóng 3LS T58/1 Đức Hòa (nhà LBS T68 Chùa Linh Nguyên).	452	2,5946	0,0046	0,2383	0,0004	3,333	31.667	
469	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	LBS T2 Đường số 3 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T2 Đường số 3 Hải Sơn 3,4	Nghiệm thu điều khiển xa HMI LBS T2 Đường số 3 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng, cắt LBS T2 Đường số 3 Hải Sơn 3,4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
470	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	Rec T65/38 Đường số 15B Tân Đức GD 2	Tại trụ T65/38 Đường số 15B Tân Đức GD 2	Nghiệm thu điều khiển xa HMI Rec T65/38 Đường số 15B Tân Đức GD 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng, cắt Rec T65/38 Đường số 15B Tân Đức GD 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
471	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	LBS T2 Đường số 6 Hải Sơn 3,4	Tại trụ T2 Đường số 6 Hải Sơn 3,4	Nghiệm thu điều khiển xa HMI LBS T2 Đường số 6 Hải Sơn 3,4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng, cắt LBS T2 Đường số 6 Hải Sơn 3,4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
472	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	LBS T1 Đường số 9 Tân Đức	Tại trụ T1 Đường số 9 Tân Đức	Nghiệm thu điều khiển xa HMI LBS T1 Đường số 9 Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng, cắt LBS T1 Đường số 9 Tân Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
473	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	LBS T34 Đường số 9 Tân Đức	Tại trụ T34 Đường số 9 Tân Đức	Nghiệm thu điều khiển xa HMI LBS T34 Đường số 9 Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng, cắt LBS T34 Đường số 9 Tân Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
474	19-04-26	06h00	19-04-26	18h00	DL Đức Hòa	DL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	LBS T5 Đường Tân Đức	Tại trụ T5 Đường Tân Đức	Nghiệm thu điều khiển xa HMI LBS T5 Đường Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng, cắt LBS T5 Đường Tân Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
475	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	DL Đức Huệ	DL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Từ trụ T59 đến T134A tuyến 475-476 Đức Huệ đến T10E/2 nhánh rẽ KCN DNN Tân Phú, tuyến 476, đến T20 nhánh Rạch Nhum- Hốc Thom, tuyến 475 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, thay lều trung áp, thay dây tia phi kim, thay giáp niêu, điều hòa trạm biến áp, lắp thiết bị, bảo trì trạm, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	100	Một phần xã Hiệp Hòa	- Cắt LBS T58 + DS T56 Thổ Định - Cắt LBS T50 + 3 LS T49 Thổ Định	2285	31,2835	0,0521	1,2713	0,0021	3,333	33.333	
476	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	DL Đức Huệ	DL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

CƠ SỞ 2

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 41/21 Áp Voi 16 tuyến 473BC	Trạm 50kVA trụ 41/21 Áp Voi 16 tuyến 473BC	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 41/21 Áp Voi 16 tuyến 473BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Voi xã Bến Cầu	- Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 41/21 Áp Voi 16 tuyến 473BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 41/21/1 Áp Voi 38 tuyến 473BC	125	0,6284	0,0030	0,0244	0,0001	0,103	360	
2	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 41/20 Áp Voi 27 tuyến 473BC	Trạm 50kVA trụ 41/20 Áp Voi 27 tuyến 473BC	Thu hồi trạm 50kVA ngưng vận hành trụ 41/20 Áp Voi 27 tuyến 473BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Voi xã Bến Cầu	- Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 41/20 Áp Voi 27 tuyến 473BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 41/21/1 Áp Voi 38 tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	13-04-26	13h30	13-04-26	17h00	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 53/114 Phước Chi 1 tuyến 480BC	Trạm 75kVA trụ 53/114 Phước Chi 1 tuyến 480BC	Thu hồi trạm 75kVA ngưng vận hành trụ 53/114 Phước Chi 1 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Phước Dân xã Phước Chi	- Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 53/114 Phước Chi 1 tuyến 480BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ Phước Chi 18 tuyến 480BC	132	0,6636	0,0032	0,0257	0,0001	0,137	480	
4	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 180kVA trụ 194/7/44/2 Trạm bơm Long Hưng tuyến 476BC	Trạm 180kVA trụ 194/7/44/2 Trạm bơm Long Hưng tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ trạm 180kVA trụ 194/7/44/2 Trạm bơm Long Hưng tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ	4	Khách hàng Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy Lợi Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 180kVA trụ 194/7/44/2 Trạm bơm Long Hưng tuyến 476BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,137	480	
5	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 3x15kVA trụ 203B/1 Hộ kinh doanh Phạm Văn Tường tuyến 476BC	Trạm 3x15kVA trụ 203B/1 Hộ kinh doanh Phạm Văn Tường tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15kVA trụ 203B/1 Hộ kinh doanh Phạm Văn Tường tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ	3	Khách hàng Phạm Văn Tường	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 203B/1 Hộ kinh doanh Phạm Văn Tường tuyến 476BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
6	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 3x25kVA trụ 221/16B/5 Trung tâm Thủy Lợi và Nước sạch (Trạm Bơm Long Khánh 1) tuyến 476BC	Trạm 3x25kVA trụ 221/16B/5 Trung tâm Thủy Lợi và Nước sạch (Trạm Bơm Long Khánh 1) tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25kVA trụ 221/16B/5 Trung tâm Thủy Lợi và Nước sạch (Trạm Bơm Long Khánh 1) tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ	2	Khách hàng công ty TNHH MTC Khai thác Thủy lợi Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 221/16B/5 Trung tâm Thủy Lợi và Nước sạch (Trạm Bơm Long Khánh 1) tuyến 476BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240	
7	13-04-26	13h30	13-04-26	17h00	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 221/108/41P/4 Công ty TNHH SX TM Bảo Phúc tuyến 476BC	Trạm 250kVA trụ 221/108/41P/4 Công ty TNHH SX TM Bảo Phúc tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ trạm 250kVA trụ 221/108/41P/4 Công ty TNHH SX TM Bảo Phúc tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ	3	Khách hàng công ty TNHH SX TM Bảo Phúc	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 221/108/41P/4 Công ty TNHH SX TM Bảo Phúc tuyến 476BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
8	13-04-26	13h30	13-04-26	17h00	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Trạm 400kVA trụ 288B/1/3 DNTN Đại Nam 2 tuyến 476BC	Trạm 400kVA trụ 288B/1/3 DNTN Đại Nam 2 tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ trạm 400kVA trụ 288B/1/3 DNTN Đại Nam 2 tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ	5	Khách hàng DNTN Đại Nam	Cắt CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 288B/1/3 DNTN Đại Nam 2 tuyến 476BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	600	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
9	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Dương Minh Châu	DL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/8/16 Phước Bình 1 A tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1 A tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1 A tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Dương Minh Châu	DL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/71/1A Lộc Tân tuyến 475TD	Từ trụ 118/71/2 đến trụ 118/71/25, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/35, từ trụ 118/71/34/11/7 đến trụ 118/71/34/7/3, từ trụ 118/71/34/11 đến trụ 118/71/34/11/16 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 118/71/2 đến trụ 118/71/25, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/35, từ trụ 118/71/34/11/7 đến trụ 118/71/34/7/3, từ trụ 118/71/34/11 đến trụ 118/71/34/11/16 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Dương Minh Châu	DL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/12 đến trụ 262/29, từ trụ 262/12/1 đến trụ 262/12/28 Cơ Giới tuyến 477HT	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 262/12 đến trụ 262/29, từ trụ 262/12/1 đến trụ 262/12/28 Cơ Giới tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Dương Minh Châu	DL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 276B/1 đến trụ 276B/11, từ trụ 279 đến trụ 279/1, trụ 280, từ trụ 281B đến trụ 281B/1, từ trụ 298B/1 đến trụ 298B/16 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 276B/1 đến trụ 276B/11, từ trụ 279 đến trụ 279/1, trụ 280, từ trụ 281B đến trụ 281B/1, từ trụ 298B/1 đến trụ 298B/16 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	13-04-26	07h00	13-04-26	17h00	DL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/89/1 Ấp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/89 đến trụ 48B/89/9 Ấp Láng tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay dây trần thành dây bọc, thu hồi vật tư từ trụ 48B/89 đến trụ 48B/89/9 Ấp Láng tuyến 476HT	Sửa chữa lớn	8	Ấp Phước Hiệp xã Cầu Khởi	- Cắt LBFCO tại trụ 48B/89/1 và tháo hotline nhánh rẽ đầu nối tại trụ 48B/89 Ấp Láng tuyến 476HT. - Cắt CB điện kế đèn đường (No: 1911611824) tại trụ 48B/109 Ấp Láng tuyến 476HT	114	1,2237	0,0020	0,0635	0,0001	0,091	910		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
14	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PDC	Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PDC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	12	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PDC	202	1,6969	0,0033	0,0000	0,0000	264,000	2.244		
15	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/4N/14/8 Phước Đông 24-1 tuyến 472TĐ	102	0,8568	0,0017	0,0000	0,0000	176,000	1.496		
16	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 45 Phước Đông 12 tuyến 472TĐ	Trạm 250kVA trụ 45 Phước Đông 12 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 45 Phước Đông 12 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 45 Phước Đông 12 tuyến 472TĐ	149	1,2517	0,0025	0,0000	0,0000	176,000	1.496		
17	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 64 Phước Đông 3 tuyến 471TB	Trạm 250kVA trụ 64 Phước Đông 3 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 64 Phước Đông 3 tuyến 471TB	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 64 Phước Đông 3 tuyến 471TB	216	1,8145	0,0036	0,0000	0,0000	176,000	1.496		
18	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/29/1 Phước Đức tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/29/1 Phước Đức tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/29/1 Phước Đức tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/38/1 Phước Đức tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/38/1 Phước Đức tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/38/1 Phước Đức tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/74/1 Bầu Đồn tuyến 477TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/74/1 Bầu Đồn tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/74/1 Bầu Đồn tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trụ 42/74/1 tuyến 477TĐ	Trụ 42/74/1 tuyến 477TĐ	Sửa chữa, căng lại dây neo trung áp trụ 42/74/1 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 54/27/1A/1 Cty CP Đầu tư Năng lượng Tái tạo QTC2 tuyến 476TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 54/27/1A/1 Cty CP Đầu tư Năng lượng Tái tạo QTC2 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Hệ thống đo đếm trung áp trụ 54/27/1A/1 Cty CP Đầu tư Năng lượng Tái tạo QTC2 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/25/2 Cty CP Phát triển Công Nghiệp Xanh VN tuyến 477TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/25/2 Cty CP Phát triển Công Nghiệp Xanh VN tuyến 477TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/25/2 Cty CP Phát triển Công Nghiệp Xanh VN tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
25	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/1 Rạch Sơn 10 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/1 Rạch Sơn 10 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/1 Rạch Sơn 10 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
26	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 186 Rạch Sơn tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 186 Rạch Sơn tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 186 Rạch Sơn tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
27	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
28	13-04-26	07h30	13-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
29	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Hòa Thành	DL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 88 đến trụ 95/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Từ trụ 88 đến trụ 95/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Kiểm tra cáp quang điện lực, dây ra sau công tơ từ trụ 88 đến trụ 95/1 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
30	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Hòa Thành	Công ty TNHH DV KT Hưng Minh Tâm	Trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 5 trụ 4 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 5 trụ 4 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 5 trụ 4 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Long Thờ phường Long Hoa	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 15kVA Hàn tiện Cao Thượng Phẩm 5 trụ 4 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm M1 trụ 4C Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	55	0,4708	0,0010	0,0245	0,0001	0,157	1.257		
31	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Tân Biên	DL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 110/1 Cao su Tư Hợp tuyến 474TBI	Từ trụ 110/15, từ trụ 110/2 đến trụ 110/23 tuyến 474TBI	Bảo trì trạm trụ 110/15, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 110/2 đến trụ 110/23 tuyến 474TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Cầu xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 110/1 Cao su Tư Hợp tuyến 474TBI	30	0,3887	0,0007	0,0150	0,0000	0,016	146		
32	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Tân Châu	DL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/49 Công ty Truong Thịnh tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Thí công dựng trụ, lắp phụ kiện từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Nhận thầu thi công	50	Công ty Truong Thịnh	Cắt REC trụ 173/36/49/1 và 3LTD trụ 173/36/49 tuyến 475SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,715	15.433		
33	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	DL Tân Châu	DL Tân Châu	Trạm 100kVA Nguyễn Thù Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 471SN	Trạm 100kVA Nguyễn Thù Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 471SN	Thay TI định kỳ trạm 100kVA Nguyễn Thù Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 471SN	Thay TI hạ thế định kỳ	5	Nguyễn Thù Oanh	Cắt 01 FCO trạm 100kVA Nguyễn Thù Oanh trụ 167/18/28/1T tuyến 471SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
34	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 471SN	Trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 471SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 471SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	5	Trần Văn Trừ	Cắt 01 FCO trạm 100kVA trụ 167/18/100/31 tuyến 471SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514	
35	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 471SN	Trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 471SN	Thay công tơ định kỳ trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 471SN	Thay công tơ định kỳ	2	Ngô Minh Lực	Cắt 01 FCO trạm 50kVA trụ 167/5/55B tuyến 471SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
36	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 471SN	Trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 471SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 471SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	1	Nguyễn Văn Dũng	Cắt 01 FCO trạm 25kVA trụ 167/5/75/30/19/1T tuyến 471SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
37	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 471SN	Trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 471SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 471SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	5	Đỗ Biên phòng Suối Lam	Cắt 01 FCO trạm 100kVA trụ 167/5/75/30/111/1T tuyến 471SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514	
38	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	Thay công tơ định kỳ	3	VNPT TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 7/1B tuyến 471TH.	4	0,0383	0,0001	0,0020	0,0000	0,034	309	
39	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 11 tuyến 471TH	Trạm 25kVA trụ 11 tuyến 471TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 25kVA trụ 11 tuyến 471TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	1	Đoàn Đức Quyền	Cắt 01 FCO trạm 25kVA trụ 11 tuyến 471TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
40	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 471TH	Trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 471TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 471TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	3	Đặng Minh Thành	Cắt 01 FCO trạm 75kVA trụ 21/1 tuyến 471TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
41	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37,5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 471TH	Trạm 3x37,5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 471TH	Thay công tơ định kỳ trạm 3x37,5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 471TH	Thay công tơ định kỳ	5	Lê Quang Hào TRẦN THỊ SỬA	Cắt 03 FCO trạm 3x37,5 kVA trụ 41/6/5 tuyến 471TH	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,057	514	
42	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Lâm Văn An	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 12B tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
43	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 26/1 đến trụ 26/34 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 26/1 đến trụ 26/34 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/8/10 Ba Châm 7 tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/8/10 Ba Châm 7 tuyến 473SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 186/189/8/10 đến trụ 186/189/8/10/11 tuyến 473SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Tân Long xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 186/189/8/10 Ba Châm 7 tuyến 473SD	42	0,1469	0,0007	0,0082	0,0000	0,011	40	
46	13-04-26	08h00	13-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/22/29/16 Ba Châm 3 tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 186/189/22/29/16 Ba Châm 3 tuyến 473SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 186/190/22/29/16 đến trụ 186/190/22/29/16/10P, từ trụ 186/190/22/29/16 đến trụ 186/190/22/29/16/11T tuyến 473SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Tân Long xã Hòa Hội	Cắt 1 LBFCO trụ 186/189/22/29/16 tuyến 473SD	52	0,1818	0,0009	0,0101	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú		
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty						
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)		
47	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/28/18C đến trụ 141/18/28/18C/11, từ trụ 141/18/28/17 đến trụ 141/18/28/17/6 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/28/18C đến trụ 141/18/28/18C/11, từ trụ 141/18/28/17 đến trụ 141/18/28/17/6 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/28/18C đến trụ 141/18/28/18C/11, từ trụ 141/18/28/17 đến trụ 141/18/28/17/6 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0		
48	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/28/11B đến trụ 141/18/28/11B/6 từ trụ 141/18/28/11B/5B đến trụ 141/18/28/11B/5B/6, từ trụ 141/18/28/12 đến trụ 141/18/28/12/4B tuyến 476SD	từ trụ 141/18/28/11B đến trụ 141/18/28/11B/6 từ trụ 141/18/28/11B/5B đến trụ 141/18/28/11B/5B/6, từ trụ 141/18/28/12 đến trụ 141/18/28/12/4B tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/28/11B đến trụ 141/18/28/11B/6 từ trụ 141/18/28/11B/5B đến trụ 141/18/28/11B/5B/6, từ trụ 141/18/28/12 đến trụ 141/18/28/12/4B tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
49	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 202 đến trụ 286, từ trụ 205 đến trụ 205/1, từ trụ 220 đến trụ 220/1 tuyến 471SD	Từ trụ 202 đến trụ 286, từ trụ 205 đến trụ 205/1, từ trụ 220 đến trụ 220/1 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 202 đến trụ 286, từ trụ 205 đến trụ 205/1, từ trụ 220 đến trụ 220/1 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
50	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/70 tuyến 477SD	Từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/70 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/70 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
51	13-04-26	13h30	13-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/189/31/33 Gò Cây Da và Gò Cây Da A tuyến 473SD	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/189/31/33 Gò Cây Da và Gò Cây Da A tuyến 473SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 186/189/31/29 đến trụ 186/189/31/36 tuyến 473SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Tân Định xã Hòa Hội	Cắt 2 CB, 2 FCO và tháo 2 hotline trạm trụ 2x25kVA trụ 186/189/31/33 Gò Cây Da và Gò Cây Da A tuyến 473SD	29	0,1014	0,0005	0,0056	0,0000	0,011	40			
52	13-04-26	13h30	13-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 75kVA trụ 186/189/31/64 Lò Cò tuyến 473SD	Trạm biến áp 75kVA trụ 186/189/31/64 Lò Cò tuyến 473SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 186/189/31/57 đến trụ 186/189/31/64, từ trụ 186/189/31/59 đến trụ 186/189/31/59/8 tuyến 473SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Tân Định xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 75kVA trụ 186/189/31/64 Lò Cò tuyến 473SD	128	0,4475	0,0021	0,0249	0,0001	0,011	40			
53	13-04-26	08h00	13-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới điện hạ áp từ trụ 25C/30/25A/7A/11/1 đến trụ 11/1/3 thuộc trạm 50kVA trụ 25C/30/25B/16 Tĩnh Phong tuyến 478TB	Từ trụ 25C/30/25A/7A/11/1 đến trụ 11/1/3 tuyến 478TB	Phát quang, lưới điện hạ áp từ trụ 25C/30/25A/7A/11/1 đến trụ 11/1/3 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố Tĩnh Phong phường An Tĩnh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 25C/30/25B/16 Tĩnh Phong tuyến 478TB	96	0,8656	0,0016	0,0481	0,0001	0,024	217			

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
54	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103 đến trụ 105 Bến Cầu - Tiên Thuận tuyến 476BC	Từ trụ 103 đến trụ 105 đường dây 22kV Bến Cầu - Tiên Thuận tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103 đến trụ 105 Bến Cầu - Tiên Thuận tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
55	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 111 đến trụ 111/1 Thị Trấn 9 tuyến 476BC	Từ trụ 111 đến trụ 111/1 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 9 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 111 đến trụ 111/1 Thị Trấn 9 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
56	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B đến trụ 103B/14 Nối tuyến 479BC-481MB	Từ trụ 103B đến trụ 103B/14 đường dây 22kV Nối tuyến 479BC-481MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B đến trụ 103B/14 Nối tuyến 479BC-481MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
57	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 103B/14 đến trụ 103B/21B tuyến 479BC-479MB	Từ trụ 103B/14 đến trụ 103B/21B đường dây 2 mạch tuyến 479BC-479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/14 đến trụ 103B/21B đường dây 2 mạch tuyến 479BC-479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
58	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/3/2 đến trụ 103B/3/4 Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Từ trụ 103B/3/2 đến trụ 103B/3/4 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/3/2 đến trụ 103B/3/4 Thị Trấn 6 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
59	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/5/1 đến trụ 103B/5/4 Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Từ trụ 103B/5/1 đến trụ 103B/5/4 nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/5/1 đến trụ 103B/5/4 Thị Trấn 5 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
60	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/6/1 đến trụ 103B/6/2 Hàn tiền Tấn Phát tuyến 479BC	Từ trụ 103B/6/1 đến trụ 103B/6/2 nhánh rẽ 12,7kV Hàn tiền Tấn Phát tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/6/1 đến trụ 103B/6/2 Hàn tiền Tấn Phát tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
61	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/8 đến trụ 103B/8/2 đên đường Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 103B/8 đến trụ 103B/8/2 nhánh rẽ 12,7kV đên đường Bến Cầu tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/8 đến trụ 103B/8/2 đên đường Bến Cầu tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
62	14-04-26	07h00	14-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/61 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/61/19P đến trụ 48B/61/19P/7 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay dây trần thành dây bọc, thu hồi vật tư từ trụ 48B/61/19P đến trụ 48B/61/19P/7 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Sửa chữa lớn	30	Áp Láng, Khởi Nghĩa, Khởi An xã Cầu Khởi	- Cắt LBFCO tại trụ 48B/61 Áp Láng tuyến 476HT. - Cắt CB trạm 50kVA tại trụ 48B/61/18P Khởi Nghĩa A tuyến 476HT	1177	12,6337	0,0211	0,6551	0,0011	0,343	3.430	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 400kVA trụ 57B/1 Suối Cao 17 tuyến 471TB	Trạm 400kVA trụ 57B/1 Suối Cao 17 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 400kVA trụ 57B/1 Suối Cao 17 tuyến 471TB	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	12	Khu phố Suối Cao A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 400kVA trụ 57B/1 Suối Cao 17 tuyến 471TB	136	1,1425	0,0022	0,0000	0,0000	264,000	2.244	
64	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 48A/1 Phước Đông 28 tuyến 472TD	Trạm 250kVA trụ 48A/1 Phước Đông 28 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 48A/1 Phước Đông 28 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Suối Cao A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 48A/1 Phước Đông 28 tuyến 472TD	72	0,6048	0,0012	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
65	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 58B/9/3 Suối Cao 9-2 tuyến 47TD	Trạm 250kVA trụ 58B/9/3 Suối Cao 9-2 tuyến 47TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 58B/9/3 Suối Cao 9-2 tuyến 47TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Suối Cao A phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 58B/9/3 Suối Cao 9-2 tuyến 47TD	137	1,1509	0,0023	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
66	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 190/26 Tầm Lanh 6 tuyến 471TD	Trạm 2x25kVA trụ 190/26 Tầm Lanh 6 tuyến 471TD	Xử lý MBA ri dàu, bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 2x25kVA trụ 190/26 Tầm Lanh 6 tuyến 471TD	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tầm Lanh xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x25kVA trụ 190/26 Tầm Lanh 6 tuyến 471TD	76	0,6384	0,0013	0,0000	0,0000	44,000	374	
67	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TD	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TD	Đo chất lượng điện năng tại Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 189B Rạch Sơn 9 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 189B Rạch Sơn 9 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 189B Rạch Sơn 9 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
72	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 192 Rạch Sơn 5 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 192 Rạch Sơn 5 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 192 Rạch Sơn 5 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
74	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 198/1 Rạch Sơn 13 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 198/1 Rạch Sơn 13 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 198/1 Rạch Sơn 13 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 160kVA trụ 188A/4 Rạch Sơn 11 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 160kVA trụ 188A/4 Rạch Sơn 11 tuyến 476TD	Thay công tơ định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA Lưới điện hạ áp trạm 160kVA trụ 188A/4 Rạch Sơn 11 tuyến 476TD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	6	Khu phố Rạch Sơn phường Gò Dầu	Cắt 3FCO Lưới điện hạ áp trạm 160kVA trụ 188A/4 Rạch Sơn 11 tuyến 476TD	130	1,0921	0,0021	0,0000	0,0000	132,000	1.122		
76	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
77	14-04-26	07h30	14-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, nhổ trụ hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 18/TT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141 đến trụ 141/1 Phạm Hùng tuyến 475TN	Từ trụ 141 đến trụ 141/1 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thay dây trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 141 đến trụ 141/1 Phạm Hùng tuyến 475TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố Long Thới phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA Xây chá Thành Long trụ 141/1T, tháo 3 hotline trụ 141 Phạm Hùng tuyến 475TN	70	0,5992	0,0012	0,0312	0,0001	0,105	838		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
80	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	DL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 54 Tôn Đức thắng tuyến 476TN đến trụ 141A Phạm Hùng tuyến 475TN, từ trụ 54 Tôn Đức thắng tuyến 476TN đến trụ 15B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Từ trụ 54 Tôn Đức thắng tuyến 476TN đến trụ 141A Phạm Hùng tuyến 475TN, từ trụ 54 Tôn Đức thắng tuyến 476TN đến trụ 15B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Thay dây hạ áp, thay thùng composite, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 54 Tôn Đức thắng tuyến 476TN đến trụ 141A Phạm Hùng tuyến 475TN, từ trụ 54 Tôn Đức thắng tuyến 476TN đến trụ 15B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	14	Khu phố Long Thới phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA Xây chà Thành Long trụ 141/1T, tháo 3 hotline trụ 141 Phạm Hùng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 250kVA Ca Bảo Đạo E trụ 142B Phạm Hùng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 160kVA Tôn Đức Thắng A trụ 55 Tôn Đức Thắng tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA Cánh Nam D trụ 49 Tôn Đức Thắng tuyến 476TN - Cắt CB trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm H trụ 14B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	981	8,3979	0,0175	0,4368	0,0009	0,262	2.094	
81	14-04-26	08h00	14-04-26	09h30	DL Tân Biên	DL Tân Biên	TBA 3x25kVA Hàn điện Nguyễn Văn Công trụ 32 tuyến 471TBI	Trụ 32 tuyến 471TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Hàn điện Nguyễn Văn Công trụ 32 tuyến 471TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Cơ sở Nguyễn Tài Sác	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Hàn điện Nguyễn Văn Công trụ 32 tuyến 471TBI	2	0,0043	0,0000	0,0002	0,0000	0,001	2	
82	14-04-26	09h30	14-04-26	10h30	DL Tân Biên	DL Tân Biên	TBA 3x15kVA HTS Nguyễn Văn Long trụ 32A tuyến 471TBI	Trụ 32A tuyến 471TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA HTS Nguyễn Văn Long trụ 32A tuyến 471TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Nguyễn Văn Long	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA HTS Nguyễn Văn Long trụ 32A tuyến 471TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
83	14-04-26	10h30	14-04-26	11h30	DL Tân Biên	DL Tân Biên	TBA 25kVA CS chế biến nhựa Lê Thanh Duẩn trụ 129/1 tuyến 471TBI	Trụ 129/1 tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA CS chế biến nhựa Lê Thanh Duẩn trụ 129/1 tuyến 471TBI	Thay CT định kỳ	1	Cơ sở Bùi Thanh Tuấn	Cắt FCO TBA 25kVA CS chế biến nhựa Lê Thanh Duẩn trụ 129/1 tuyến 471TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
84	14-04-26	15h00	14-04-26	16h00	DL Tân Biên	DL Tân Biên	TBA 25kVA Cơ sở hàn tiện Nguyễn Ngọc Thành trụ 178 tuyến 479TBI	Trụ 178 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA Cơ sở hàn tiện Nguyễn Ngọc Thành trụ 178 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ	1	Nguyễn Ngọc Thành	Cắt FCO TBA 25kVA Cơ sở hàn tiện Nguyễn Ngọc Thành trụ 178 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
85	14-04-26	16h00	14-04-26	17h00	DL Tân Biên	DL Tân Biên	TBA 25kVA Karaoke Hoàng Phát trụ 193/1 tuyến 479TBI	Trụ 193/1 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA Karaoke Hoàng Phát trụ 193/1 tuyến 479TBI	Thay CT định kỳ	1	Karaoke Hoàng Phát	Cắt FCO TBA 25kVA Karaoke Hoàng Phát trụ 193/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
86	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	DL Tân Biên	DL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 124/75/3T/1 đến trụ 124/75/3T/29 Dài tuyến 476TH	Từ trụ 124/75/3T/1 đến trụ 124/75/3T/29 tuyến 476TH	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 124/75/3T/1 đến trụ 124/75/3T/29 tuyến 476TH	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Đồng Dài xã Thanh Bình	Cắt LBFCO trụ 124/75/3T/1 Đồng Dài tuyến 476TH	178	2,3063	0,0043	0,0892	0,0002	0,016	146	
87	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	DL Tân Châu	DL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 63 Thạnh Đông 6 tuyến 479TH	Trạm 50 kVA trụ 63 Thạnh Đông 6 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 63 tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thanh Quới xã Thạnh Đông	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50 kVA trụ 63 Thạnh Đông 6 tuyến 479TH	85	0,8138	0,0015	0,0426	0,0001	0,034	309	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
88	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 260/64 Đồng Kèn 1 tuyến 480SN	Trụ 260/64/14 tuyến 480SN	Thay máy biến áp ri dầu trụ 260/64/14 tuyến 480SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Đồng Kèn xã Tân Thành	Cắt LBFCO Nhánh rẽ 12,7kV trụ 260/64 Đồng Kèn 1 tuyến 480SN	85	0,8138	0,0015	0,0426	0,0001	0,034	309	
89	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37,5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	Trạm 3x37,5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37,5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ	5	Nguyễn Văn Hùng	Cắt 03 FCO trạm 3x37,5 kVA trụ 33/7 tuyến 477TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,057	514	
90	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 477TH	Trạm 37,5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 477TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37,5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 477TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Hồ Tất An	Cắt 01 FCO trạm 37,5 kVA trụ 105A/29/1 tuyến 477TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
91	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	Trạm 37,5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37,5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	Thay TI hạ thế định kỳ	2	Nguyễn Tài Anh	Cắt 01 FCO trạm 37,5 kVA trụ 121/44/1 tuyến 477TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
92	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Phạm Văn Mẫn	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 166 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
93	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Lò BÁnh Mì Hoàì Thương	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 248 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
94	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 473SN	Trạm 37,5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 473SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37,5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 473SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trường Tiểu học Tân Đông	Cắt 01 FCO trạm 37,5 kVA trụ 210/20/1 tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
95	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 473SN	Trạm 37,5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 473SN	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37,5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 473SN.	Thay TI hạ thế định kỳ	2	Công ty TNHH Tân Hội Đông	Cắt 01 FCO trạm 37,5 kVA trụ 210/59/4 tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
96	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 tuyến 473SN	Trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	2	DNTN Hàn Linh	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 242/2/1 đang vận hành tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
97	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 160 kVA trụ 242/3A/2 tuyến 4783SN	Trạm 160 kVA trụ 242/3A/2 tuyến 4783SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 160 kVA trụ 242/3A/2 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	4	Công ty TNHH SAPUS	Cắt 03 FCO trạm 160kVA trụ 242/3A/2 tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,046	411	
98	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 473SN	Trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Thế Dũng	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 264B tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
99	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	14-04-26	08h00	14-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 186/18/7 Thanh Nghĩa 1 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 186/18/7 Thanh Nghĩa 1 tuyến 473SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 186/18/4 đến trụ 186/18/11 tuyến 473SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Thành Tân xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 37,5kVA trụ 186/18/7 Thanh Nghĩa 1 tuyến 473SD	81	0,2832	0,0013	0,0158	0,0001	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
102	14-04-26	08h00	14-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 186/18/20 đến trụ 186/18/20/12 tuyến 473SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Thành Tân xã Ninh Điền	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm trụ 2x25kVA trụ 186/18/20 Thanh Nghĩa và Thanh Nghĩa 2 tuyến 473SD	52	0,1818	0,0009	0,0101	0,0000	0,011	40	
103	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/110B/1 đến trụ 186/110B/16 tuyến 473SD	Từ trụ 186/110B/1 đến trụ 186/110B/16 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/110B/1 đến trụ 186/110B/16 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/97/1 đến trụ 128/97/29/32 tuyến 477SD	Từ trụ 128/97/1 đến trụ 128/97/29/32 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/97/1 đến trụ 128/97/29/32 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/178/1 đến trụ 234/178/29/27 tuyến 479MB	Từ trụ 234/178/1 đến trụ 234/178/29/27 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 234/178/1 đến trụ 234/178/29/27 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	14-04-26	13h30	14-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điền 12 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điền 12 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 128/13 đến trụ 128/13/9 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 128/13 Ninh Điền 12 tuyến 477SD	37	0,1294	0,0006	0,0072	0,0000	0,011	40	
108	14-04-26	13h30	14-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền 3 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền 3 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 128/25 đến trụ 128/31, từ trụ 128/28b đến trụ 128/28b/8 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 128/26 Ninh Điền 3 tuyến 477SD	100	0,3496	0,0017	0,0195	0,0001	0,011	40	
109	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7KV từ trụ 70/1 đến trụ 70/8 Gia Lâm 3 tuyến 473TB	Từ trụ 70/1 đến trụ 70/8 tuyến 473TB	Vệ sinh, bảo trì phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	8	Khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 70/1 Gia Lâm 3 tuyến 473TB	122	1,0996	0,0020	0,0605	0,0001	0,097	869	
110	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 210/1 Xóm Suối tuyến 475TB	Từ trụ 210/1 đến trụ 210/16 tuyến 475TB	Phát quang, bảo trì lưới nhánh rẽ 210 tuyến 475TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Xóm Suối, Cầu Xe xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 210/1 Xóm Suối tuyến 475TB	127	1,1447	0,0021	0,0630	0,0001	0,072	0	
111	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 34/23/13B/3 Karaoke Mỹ Quỳnh tuyến 475TB	Trạm 50kVA trụ 34/23/13B/3 Karaoke Mỹ Quỳnh tuyến 475TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	3	Karaoke Mỹ Quỳnh	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 34/23/13B/3 Karaoke Mỹ Quỳnh tuyến 475TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	0	
112	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 34/33/15/15/1 Karaoke Trung Chính tuyến 475TB	Trạm 50kVA trụ 34/33/15/15/1 Karaoke Trung Chính tuyến 475TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	3	Karaoke Trung Chính	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 34/33/15/15/1 Karaoke Trung Chính tuyến 475TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	0	
113	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 25kVA trụ 33/14/12/10 Gia Huỳnh tuyến 473TB	Trạm 25kVA trụ 33/14/12/10 Gia Huỳnh tuyến 473TB	Kiểm tra HTDD mất tin hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	2	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 33/14/12/10 Gia Huỳnh tuyến 473TB	32	0,2884	0,0005	0,0159	0,0000	0,024	0	
114	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 64B/4 Gia Lâm tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 64B/4 Gia Lâm tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	3	Khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 64B/4 Gia Lâm tuyến 473TB	47	0,4236	0,0008	0,0233	0,0000	0,036	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
115	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 51/26 Gia Lâm 8 tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 51/26 Gia Lâm 8 tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	2	Khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 51/26 Gia Lâm 8 tuyến 473TB	47	0,4236	0,0008	0,0233	0,0000	0,024	0		
116	14-04-26	08h00	14-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 75kVA trụ 51/22/10 Gia Lâm tuyến 473TB	Trạm 75kVA trụ 51/22/10 Gia Lâm tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	2	Khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 51/22/10 Gia Lâm tuyến 473TB	47	0,4236	0,0008	0,0233	0,0000	0,024	0		
117	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA và 37,5kVA trụ 194/7/16 Long Phi 17 tuyến 476BC	Trạm 50kVA và 37,5kVA trụ 194/7/16 Long Phi 17 tuyến 476BC	Thu hồi trạm 50kVA và 37,5kVA trụ 194/7/16 Long Phi 17 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Ngã Tắc xã Long Thuận	- Cắt 2CB và 2FCO và tháo hotline trạm 50kVA+37,5 trụ 194/7/16 Long Phi 17 tuyến 476BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 194/7/15 Ngã Tắc 7 tuyến 476BC	252	1,2668	0,0060	0,0491	0,0002	0,137	480		
118	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/45P/10 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng - Long Cường tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/45P/10 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng - Long Cường tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/45P/10 Long Hưng - Long Cường tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/33T Long Hưng - Long An tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/33T nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng - Long An tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/33T Long Hưng - Long An tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/9 đến trụ 194/7/9/43/6 Long An 1 tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/9 đến trụ 194/7/9/43/6 Long An 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/9 đến trụ 194/7/9/43/6 Long An 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 320kVA trụ 48/1 Cục Hải Quan Tây Ninh tuyến 475BC	Trạm 320kVA trụ 48/1 Cục Hải Quan Tây Ninh tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ trạm 320kVA trụ 48/1 Cục Hải Quan Tây Ninh tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ	5	Khách hàng Chi Cục Hải quan khu vực XVII	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 48/1 Cục Hải Quan Tây Ninh tuyến 475BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	600		
122	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x50kVA trụ 27/1 Công ty TNHH Thương mại Mộc Bài tuyến 475BC	Trạm 3x50kVA trụ 27/1 Công ty TNHH Thương mại Mộc Bài tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ trạm 3x50kVA trụ 27/1 Công ty TNHH Thương mại Mộc Bài tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ	3	Khách hàng Công ty TNHH Thương mại Mộc Bài	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA trụ 27/1 Công ty TNHH Thương mại Mộc Bài tuyến 475BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360		
123	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 400kVA trụ 44/1 CTY TNHH TM Thế Kỳ Vàng tuyến 475BC	Trạm 400kVA trụ 44/1 CTY TNHH TM Thế Kỳ Vàng tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ trạm 400kVA trụ 44/1 CTY TNHH TM Thế Kỳ Vàng tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ	3	Khách hàng Công ty TNHH Thương Mại Thế Kỳ Vàng	Cắt CB trạm 400kVA trụ 44/1 và cắt 3FCO trụ 44 CTY TNHH TM Thế Kỳ Vàng tuyến 475BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
124	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 160kVA trụ 38/13/9/4 Công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam tuyến 475BC	Trạm 160kVA trụ 38/13/9/4 Công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ trạm 160kVA trụ 38/13/9/4 Công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam tuyến 475BC	Thay công tơ định kỳ	4	Khách hàng công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA trụ 38/13/9/4 Công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam tuyến 475BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,137	480	
125	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 320kVA trụ 103B/15/40/3 Công ty TNHH QLĐT Tín Thác Hoàng Thái Gia tuyến 479BC	Trạm 320kVA trụ 103B/15/40/3 Công ty TNHH QLĐT Tín Thác Hoàng Thái Gia tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ trạm 320kVA trụ 103B/15/40/3 Công ty TNHH QLĐT Tín Thác Hoàng Thái Gia tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ	5	Khách hàng Công Ty TNHH Quản lý và Đầu tư tín thác Hoàng Thái Gia	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 103B/15/40/3 Công ty TNHH QLĐT Tín Thác Hoàng Thái Gia tuyến 479BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	600	
126	15-04-26	08h00	15-04-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 471/60B/1 Nước đá Phước Minh tuyến 475TD	Trạm 250kVA tại trụ 471/60B/1 Nước đá Phước Minh tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trần Thị Nga trạm 250kVA tại trụ 471/60B/1 Nước đá Phước Minh tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nước đá Phước Minh	Cắt 3FCO trạm 250kVA tại trụ 471/60B/1 Nước đá Phước Minh tuyến 475TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,206	309	
127	15-04-26	10h00	15-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x15kVA trụ 118/73/1 Lò bánh mì Triệu Thiên Sơn tuyến 475TD	Trạm 3x15kVA trụ 118/73/1 Lò bánh mì Triệu Thiên Sơn tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Triệu Thiên Sơn trạm 3x15kVA tại trụ 118/73/1 Lò bánh mì Triệu Thiên Sơn tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Lò bánh mì Triệu Thiên Sơn	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA tại trụ 118/73/1 Lò bánh mì Triệu Thiên Sơn tuyến 475TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
128	15-04-26	07h00	15-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	Từ trụ 262/12/20 đến trụ 262/12/28 Tân Định 2 tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay dây trần thành dây bọc, thu hồi vật tư từ trụ 262/12/20 đến trụ 262/12/28 Tân Định 2 tuyến 477HT	Sửa chữa lớn	6	Áp Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	118	1,2666	0,0021	0,0657	0,0001	0,069	690	
129	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 42/65/6B Áp 5.6 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 42/65/6B Áp 5.6 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/65/6B Áp 5.6 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp 5 xã Truong Mit	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/65/6B Áp 5.6 tuyến 477TD	122	1,0249	0,0020	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
130	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 42/65/14B Áp 5.7 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 42/65/14B Áp 5.7 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/65/14B Áp 5.7 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp 5 xã Truong Mit	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/65/14B Áp 5.7 tuyến 477TD	166	1,3945	0,0027	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
131	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 42/65/26C Phước Bình 15 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 42/65/26C Phước Bình 15 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/65/26C Phước Bình 15 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp 5 xã Truong Mit	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/65/26C Phước Bình 15 tuyến 477TD	171	1,4365	0,0028	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
132	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 42/65/33B Phước Bình 15 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 42/65/33B Phước Bình 15 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 42/65/33B Phước Bình 15 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp 5 xã Truong Mit; áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/65/33B Phước Bình 15 tuyến 477TD	171	1,4365	0,0028	0,0000	0,0000	176,000	1.496	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
133	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/77/1 Phước Đông tuyến 477TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/77/1 Phước Đông tuyến 477TD	Bao trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, sửa trụ hạ áp nghiêng trụ 42/65/77/41a, sửa trụ trung áp nghiêng từ trụ 42/65/77/42 đến trụ 42/65/77/43, thay điện kế hồng màn hình, bịt lưới mắt cáo trạm trụ 42/65/77/35, nâng độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 42/65/77/17B đến trụ 42/65/77/17B/1, thu hồi neo hạ áp bị chùng trụ 42/65/77/50, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 42/65/77/1 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	15	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 42/65/77/1 Phước Đông tuyến 477TD	770	6,4684	0,0127	0,0000	0,0000	330,000	2.805	
134	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 209/8B Thanh Hà 2 tuyến 476TD	Trạm 400kVA trụ 209/8B Thanh Hà 2 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 400kVA trụ 209/8B Thanh Hà 2 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 160kVA trụ 188A/4 Rạch Sơn 11 tuyến 476TD	Trạm 160kVA trụ 188A/4 Rạch Sơn 11 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 160kVA trụ 188A/4 Rạch Sơn 11 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/112/13T Hùng Vương 11 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 54/112/13T Hùng Vương 11 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 54/112/13T Hùng Vương 11 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 205 Nhà VH Gò Dầu tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 205 Nhà VH Gò Dầu tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 205 Nhà VH Gò Dầu tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 208/3 Bãi hát Gò Dầu tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 208/3 Bãi hát Gò Dầu tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 208/3 Bãi hát Gò Dầu tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
139	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 210B Nội Ô 3 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 210B Nội Ô 3 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 210B Nội Ô 3 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, đi dờ, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lắp, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
141	15-04-26	07h30	15-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Xóm Mới G trụ 212/3P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 3x50kVA Xóm Mới G trụ 212/3P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Xóm Mới G trụ 212/3P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Xóm Mới G trụ 212/3P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB, 3FCO trạm 3x25kVA xay chà Long Yên trụ 212/3P/1, tháo 3 hotline trụ 212/3P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	127	1,0872	0,0023	0,0566	0,0001	0,079	628	
143	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Bến kéo F trụ 221/1P/4/8 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Bến kéo F trụ 221/1P/4/8 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Bến kéo F trụ 221/1P/4/8 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Bến kéo F trụ 221/1P/4/8 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	56	0,4794	0,0010	0,0249	0,0001	0,045	363	
144	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 75kVA Bến kéo B trụ 221/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 75kVA Bến kéo B trụ 221/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 75kVA Bến kéo B trụ 221/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	6	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Bến kéo B trụ 221/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	88	0,7533	0,0016	0,0392	0,0001	0,060	484	
145	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Giang Tân C trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 3x50kVA Giang Tân C trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Giang Tân C trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Giang Tân C trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	106	0,9074	0,0019	0,0472	0,0001	0,079	628	
146	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5kVA Bến kéo E trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	98	0,8389	0,0017	0,0436	0,0001	0,045	363	
147	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 37,5kVA Bến kéo E trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 37,5kVA Bến kéo E trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA Bến kéo E trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	0	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5kVA Bến kéo E trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
148	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ hỏng màn hình trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ	0	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Bến kéo D trụ 221/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 1A đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 1A đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	Thay hộp composite 4 điện kế 1 pha. Tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 1A đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/11P đến trụ 113/13P/16 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Từ trụ 113/11P đến trụ 113/13P/16 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/11P đến trụ 113/13P/16 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	15-04-26	08h00	15-04-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Nguyễn Hoàng Nghĩa trụ 17/41 tuyến 476TBI	Trụ 17/41 tuyến 476TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Nguyễn Hoàng Nghĩa trụ 17/41 tuyến 476TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Nguyễn Hoàng Nghĩa	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Nguyễn Hoàng Nghĩa trụ 17/41 tuyến 476TBI	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	2		
152	15-04-26	09h30	15-04-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA DNTN Hội Nga trụ 117/1 tuyến 474TBI	Trụ 117/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 50kVA DNTN Hội Nga trụ 117/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Công ty TNHH MTV Hội Nga Tây Ninh	Cắt FCO TBA 50kVA DNTN Hội Nga trụ 117/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1		
153	15-04-26	10h30	15-04-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA Ngân hàng TMCP Công Thương VN trụ 42C/1 tuyến 474TBI	Trụ 42C/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA Ngân hàng TMCP Công Thương VN trụ 42C/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Ninh	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA Ngân hàng TMCP Công Thương VN trụ 42C/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2		
154	15-04-26	14h00	15-04-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA HTT Phạm Văn Hiếu trụ 137/54/35 tuyến 474TBI	Trụ 137/54/35 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA HTT Phạm Văn Hiếu trụ 137/54/35 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Phạm Văn Hiếu	Cắt FCO TBA 25kVA HTT Phạm Văn Hiếu trụ 137/54/35 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1		
155	15-04-26	15h00	15-04-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA HTT Lâm Thị Kim Oanh trụ 207C/74/14/1 tuyến 474TBI	Trụ 207C/74/14/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 50kVA HTT Lâm Thị Kim Oanh trụ 207C/74/14/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Lâm Thị Kim Oanh	Cắt FCO TBA 50kVA HTT Lâm Thị Kim Oanh trụ 207C/74/14/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1		
156	15-04-26	16h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Trường tiểu học Tân Phong B trụ 134B/68/1 tuyến 474TBI	Trụ 134B/68/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 50kVA Trường tiểu học Tân Phong B trụ 134B/68/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Trường Tiểu học Tân Phong B	Cắt FCO TBA 50kVA Trường tiểu học Tân Phong B trụ 134B/68/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1		
157	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 89/5T Trà Hiệp tuyến 473CM	Từ trụ 89/5T/2 đến trụ 89/5T/30 tuyến 473CM	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 89/5T/2 đến trụ 89/5T/30 tuyến 473CM	Sửa chữa thường xuyên	2	Ấp Trà Hiệp xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 89/5T Trà Hiệp tuyến 473CM	147	1,9046	0,0035	0,0736	0,0001	0,016	146		
158	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 473SN	Trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	2	Trạm cấp nước Vạc sa	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 286/1/1 tuyến 473SN	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,019	175		
159	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 217 Tân Trung 4 tuyến 477TH	Trạm 75kVA trụ 217 Tân Trung 4 tuyến 477TH	Thi công tháo thu hồi trạm biến áp trụ 217 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 217 Tân Trung 4 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
160	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 223B Tân Trung 46 tuyến 477TH	Trụ 217 tuyến 477TH	Thi công tháo thu hồi trạm biến áp trụ 217 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	10	Áp Tân Trung xã Tân Phú	Cắt CB tổng trạm 250kVA trụ 223B Tân Trung 46 tuyến 477TH	222	2,1255	0,0039	0,1112	0,0002	0,114	1.029	
161	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 155/1 Tân Tây 1 tuyến 477TH	Trụ 155/15/4P tuyến 477TH	Thay máy biến áp ri dầu trụ 155/15/4P tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	10	Áp Tân Tây xã Tân Phú	Cắt LBFCO trụ 155/1 nhánh rẽ 12,7kV Tân Tây 1 tuyến 477TH	270	2,5851	0,0048	0,1353	0,0003	0,114	1.029	
162	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 473SN	Trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	2	Nguyễn Thanh Cảnh	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 294B/19T tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
163	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 473SN	Trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	2	Doanh nghiệp tư nhân Minh Lợi	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 321/1 tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
164	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 323/3 tuyến 473SN	Trạm 3x25 kVA trụ 323/3 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x25 kVA trụ 323/3 tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	2	Doanh Nghiệp Tư Nhân Đình Trọng Cảnh	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 323/3 tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
165	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 1500 kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH	Trạm 1500 kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH	Thay công tơ định kỳ Trạm 1500 kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH.	Thay công tơ định kỳ	39	Công ty TNHH Top Trust Biotechnology	Cắt 03 LBFCO trạm 1500kVA trụ 123/18/12A/1 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,446	4.012	
166	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH	Trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ Trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Lê Văn Giọng	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 123/27/33/34 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
167	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 473SN	Trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 473SN	Thay công tơ định kỳ	4	Lâm Thị Oanh	Cắt 03 FCO trạm 3x50 kVA trụ 323/11P/1A tuyến 473SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,046	411	
168	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	Trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Nguyễn Văn Còn	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 85/283/41/12P tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
169	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 80/13 đến trụ 80/46 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 80/13 đến trụ 80/46 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/28/6/14A/1 đến trụ 53/28/6/14A/7/17 tuyến 474SD	Từ trụ 53/28/6/14A/1 đến trụ 53/28/6/14A/7/17 tuyến 474SD	Trờng trụ BTLT 12m, thay dây trung áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 53/28/6/14A/1 đến trụ 53/28/6/14A/7/17 tuyến 474SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	1	Áp Tầm Long xã Hào Đước	Cắt 1 LBFCO trụ 53/28/6/14A/1 và tháo 1 hotline trụ 53/28/6/14A tuyến 474SD	172	1,5464	0,0029	0,0862	0,0002	0,011	103	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
172	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/46/18/22 Cầu Thủy Cai tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/46/18/22 Cầu Thủy Cai tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 128/46/18/17 đến trụ 128/46/18/22, từ trụ 128/46/18/22 đến trụ 128/46/18/22/14T, từ trụ 128/46/18/22 đến trụ 128/46/18/15P tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Diềm	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 128/46/18/22 Cầu Thủy Cai tuyến 477SD	89	0,3112	0,0015	0,0173	0,0001	0,011	40	
173	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/46/36 Bến Cừ 4 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/46/36 Bến Cừ 4 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 128/46/36 đến trụ 128/46/36/2/8T tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Diềm	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 128/46/36 Bến Cừ 4; Cắt CB trạm 50kVA trụ 128/46/34 Xóm Mía tuyến 477SD	122	0,4266	0,0020	0,0238	0,0001	0,011	40	
174	15-04-26	08h00	15-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 108/8P đến trụ 108/8P/1/10, từ trụ 108/8P đến trụ 108/8P/12, từ trụ 108/8P/6 đến trụ 108/8P/6/7 tuyến 476SD	Từ trụ 108/8P đến trụ 108/8P/1/10, từ trụ 108/8P đến trụ 108/8P/12, từ trụ 108/8P/6 đến trụ 108/8P/6/7 tuyến 476SD	Tháp đà nâng cao độ vòng đường dây hạ áp (trụ 108/8P/12), chỉnh trụ hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 108/8P đến trụ 108/8P/1/10, từ trụ 108/8P đến trụ 108/8P/12, từ trụ 108/8P/6 đến trụ 108/8P/6/7 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp An Diềm xã Châu Thành	Cắt CB trạm 50kVA trụ 108/8P An Diềm 7 tuyến 476SD	70	0,2448	0,0012	0,0136	0,0001	0,011	40	
175	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/28/1 đến trụ 53/28/12 tuyến 474SD	Từ trụ 53/28/1 đến trụ 53/28/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/28/1 đến trụ 53/28/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/65B/20 Bến Cừ tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/65B/20 Bến Cừ tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 128/65B/14 đến trụ 128/65B/20 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Diềm	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 128/65B/20 Bến Cừ tuyến 477SD	42	0,1469	0,0007	0,0082	0,0000	0,011	40	
178	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/65B/30 Bến Cừ 5 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/65B/30 Bến Cừ 5 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 128/65B/20 đến trụ 128/65B/30, từ trụ 128/65B/30/1 đến trụ 128/65B/30/4 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Diềm	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 128/65B/30 Bến Cừ 5 tuyến 477SD	63	0,2203	0,0010	0,0123	0,0001	0,011	40	
179	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/98/33/12 Trà Sim 9 tuyến 476SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/98/33/12 Trà Sim 9 tuyến 476SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 128/98/33/1 đến trụ 128/98/33/12, từ trụ 128/98/33/12 đến trụ 128/98/33/13/22, từ trụ 128/98/33/12/22 đến trụ 128/98/33/12/22/2P, từ trụ 128/98/33/12/22 đến trụ 128/98/33/12/22/2T tuyến 476SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Diềm	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 128/98/33/12 Trà Sim 9 tuyến 476SD	53	0,1853	0,0009	0,0103	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
180	15-04-26	13h30	15-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/10/12 đến trụ 141/18/10/15B, từ trụ 141/18/10/15B đến trụ 141/18/10/15B/12 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/10/12 đến trụ 141/18/10/15B, từ trụ 141/18/10/15B đến trụ 141/18/10/15B/2 tuyến 476SD	Thay dây hạ áp bị tua, căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/10/12 đến trụ 141/18/10/15B, từ trụ 141/18/10/15B đến trụ 141/18/10/15B/12 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp An Hòa xã Châu Thành	Cắt CB trạm 75kVA trụ 141/18/10/14 Bầu Ôm 3 tuyến 476SD	50	0,1748	0,0008	0,0097	0,0000	0,011	40	
181	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 25C/30/28/20/1 An Đức tuyến 478TB	Từ trụ 25C/30/28/20/1 đến trụ 20/7 tuyến 478TB	Phát quang, bảo trì lưới nhánh rẽ trụ 25C/30/28/20/1 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố An Đức phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 25C/30/28/20/1 An Đức T.28/20/1 tuyến 478TB	96	0,8656	0,0016	0,0481	0,0001	0,072	652	
182	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 204/1 Cầu Xe tuyến 475TB	Từ trụ 204/1 đến trụ 204/10 tuyến 475TB	Phát quang, bảo trì lưới nhánh rẽ 204 tuyến 475TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Xóm Suối xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 204/1 Cầu Xe T.204 tuyến 475TB	53	0,4777	0,0009	0,0263	0,0000	0,072	0	
183	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 34/26/1 An Hòa tuyến 475TB	Trạm 250kVA trụ 34/26/1 An Hòa tuyến 475TB	Kiểm tra HTĐD mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	6	Khu phố Hòa Hưng phường Trảng Bàng	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 34/26/1 An Hòa tuyến 475TB	175	1,5773	0,0029	0,0868	0,0002	0,217	0	
184	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 34/33/15/8B/7 An Phú tuyến 475TB	Trạm 250kVA trụ 34/33/15/8B/7 An Phú tuyến 475TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	6	Khu phố An Phú phường Trảng Bàng	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 34/33/15/8B/7 An Phú tuyến 475TB	156	1,4061	0,0026	0,0773	0,0001	0,217	0	
185	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 15kVA trụ 88B Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Tịnh tuyến 473TB	Trạm 15kVA trụ 88B Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Tịnh tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	1	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Tịnh	Cắt CB và FCO trạm 15kVA trụ 88B Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Tịnh tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	0	
186	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 2x50kVA trụ 67/115/10 Bầu Chèo tuyến 473TB	Trạm 2x50kVA trụ 67/115/10 Bầu Chèo tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	2	Khu phố Lộc Khê phường Gia Lộc	Cắt CB và 2FCO trạm 2x50kVA trụ 67/115/10 Bầu Chèo tuyến 473TB	71	0,6399	0,0012	0,0352	0,0001	0,024	0	
187	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 184/27/20/7 Du lịch sinh thái Nông trại La tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 184/27/20/7 Du lịch sinh thái Nông trại La tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	3	Du lịch sinh thái Nông trại La	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 184/27/20/7 Du lịch sinh thái Nông trại La tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	0	
188	15-04-26	08h00	15-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 312/2/74 Bà Nhã tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 312/2/74 Bà Nhã tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	3	Áp Bà Nhã xã Hưng Thuận	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 312/2/74 Bà Nhã tuyến 473TB	58	0,5228	0,0010	0,0288	0,0001	0,036	0	
189	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/124B/11 Phước Chi 12 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/124B/11 Phước Chi 12 tuyến 480BC	Nâng công suất trạm biến áp 50kVA lên 75kVA và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trụ 53/124B/11 Phước Chi 12 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Phước Đông xã Phước Chi	- Cắt LBFCO trụ 53/124B/1 Phước Chi 2 tuyến 480BC - Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 53/124B/11 Phước Chi 12 tuyến 480BC	111	1,4348	0,0027	0,0556	0,0001	0,057	514	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
190	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/21/10 Phước Trung 1 tuyến 480BC	Trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/21/10 Phước Trung 1 tuyến 480BC	Nâng công suất trạm biến áp 25kVA lên 50kVA và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trụ 53/142/6/50/21/10 Phước Trung 1 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Phước Long xã Phước Chi	- Cắt LBFCO trụ 53/142/6/50/21 Phước Trung 1 tuyến 480BC - Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/21/10 Phước Trung 1 tuyến 480BC	124	1,6029	0,0030	0,0621	0,0001	0,057	514	
191	16-04-26	08h00	16-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 560kVA trụ 53/100/7T CSND Ngọc Sơn tuyến 480BC	Trạm 560kVA trụ 53/100/7T CSND Ngọc Sơn tuyến 480BC	Thay công tơ định kỳ trạm 560kVA trụ 53/100/7T CSND Ngọc Sơn tuyến 480BC	Thay công tơ định kỳ	6	Khách hàng chi nhánh Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Sơn	Cắt CB và 3FCO trạm 560kVA trụ 53/100/7T CSND Ngọc Sơn tuyến 480BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,206	720	
192	16-04-26	08h00	16-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 320kVA trụ 53/117/10 Trạm Bom Phước Chi tuyến 480BC	Trạm 320kVA trụ 53/117/10 Trạm Bom Phước Chi tuyến 480BC	Thay công tơ định kỳ trạm 320kVA trụ 53/117/10 Trạm Bom Phước Chi tuyến 480BC	Thay công tơ định kỳ	6	Khách hàng công ty TNHH MTV Khai thác Thủy Lợi Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 53/117/10 Trạm Bom Phước Chi tuyến 480BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,206	720	
193	16-04-26	08h00	16-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 100kVA trụ 19/N27/6 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Trạm 100kVA trụ 19/N27/6 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Thay công tơ định kỳ trạm 100kVA trụ 19/N27/6 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	Thay công tơ định kỳ	4	Khách hàng công ty TNHH Dịch vụ xử lý nước Geumhwa Việt Nam (Bom nước cấp)	Cắt CB và 3FCO trạm 100kVA trụ 19/N27/6 Công ty TNHH Huvis Water VN tuyến 471BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,137	480	
194	16-04-26	13h30	16-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 180kVA trụ 104/1/76/12 Trạm bom Bến Đình tuyến 479BC	Trạm 180kVA trụ 104/1/76/12 Trạm bom Bến Đình tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ trạm 180kVA trụ 104/1/76/12 Trạm bom Bến Đình tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ	4	Khách hàng Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy Lợi Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 180kVA trụ 104/1/76/12 Trạm bom Bến Đình tuyến 479BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,137	480	
195	16-04-26	13h30	16-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x15kVA trụ 103B/19/1T Tole sắt Phúc Khang tuyến 479BC	Trạm 3x15kVA trụ 103B/19/1T Tole sắt Phúc Khang tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15kVA trụ 103B/19/1T Tole sắt Phúc Khang tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ	3	Khách hàng Tole sắt Phúc Khang	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 103B/19/1T Tole sắt Phúc Khang tuyến 479BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
196	16-04-26	08h00	16-04-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 354/1B Trại gà Thanh Tiến tuyến 475TD	Trạm 3x25kVA trụ 354/1B Trại gà Thanh Tiến tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Thanh Sang trạm 3x25kVA tại trụ 354/1B Trại gà Thanh Tiến tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Thanh Tiến	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 354/1B Trại gà Thanh Tiến tuyến 475TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
197	16-04-26	10h00	16-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 460/1 Trại gà Nguyễn Văn Hiến tuyến 475TD	Trạm 3x25kVA trụ 460/1 Trại gà Nguyễn Văn Hiến tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Hiến trạm 3x25kVA tại trụ 460/1 Trại gà Nguyễn Văn Hiến tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Nguyễn Văn Hiến	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 460/1 Trại gà Nguyễn Văn Hiến tuyến 475TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
198	16-04-26	13h30	16-04-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 138B/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan tuyến 473TD	Trạm 3x25kVA trụ 138B/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan trạm 3x25kVA tại trụ 138B/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan tuyến 473TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 138B/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan tuyến 473TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
199	16-04-26	15h00	16-04-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 123/1A/1 DNTN Hùng Diệp tuyến 473TD	Trạm 3x25kVA trụ 123/1A/1 DNTN Hùng Diệp tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Đỗ Thị Diệp trạm 3x25kVA tại trụ 123/1A/1 DNTN Hùng Diệp tuyến 473TD	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: DNTN Hùng Diệp	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 123/1A/1 DNTN Hùng Diệp tuyến 473TD	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
200	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 82/1B Vên Vên 4 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 82/1B Vên Vên 4 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 82/1B Vên Vên 4 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 82/1B Vên Vên 4 tuyến 477TD	180	1,5121	0,0030	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
201	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc, Công ty Sơn Anh	Trạm 250kVA trụ 82/7 Đá Hàng 7 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 82/7 Đá Hàng 7 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, di dời trụ hạ áp, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 82/7 Đá Hàng 7 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 82/7 Đá Hàng 7 tuyến 477TD	179	1,5037	0,0029	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
202	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 3x50kVA trụ 75A Hiệp Thạnh 16 tuyến 472TD	Trạm 3x50kVA trụ 75A Hiệp Thạnh 16 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 3x50kVA trụ 75A Hiệp Thạnh 16 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	7	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 3x50kVA trụ 75A Hiệp Thạnh 16 tuyến 472TD	93	0,7812	0,0015	0,0000	0,0000	154,000	1.309	
203	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 82 Vên Vên 1 tuyến 472TD	Trạm 250kVA trụ 82 Vên Vên 1 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 82 Vên Vên 1 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 82 Vên Vên 1 tuyến 472TD	182	1,5289	0,0030	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
204	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 85/4/17/15 Đá Hàng 10 tuyến 472TD	Trạm 250kVA trụ 85/4/17/15 Đá Hàng 10 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 85/4/17/15 Đá Hàng 10 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 85/4/17/15 Đá Hàng 10 tuyến 472TD	83	0,6972	0,0014	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
205	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 85/4/17/8B Đá Hàng 11 tuyến 472TD	Trạm 250kVA trụ 85/4/17/8B Đá Hàng 11 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 85/4/17/8B Đá Hàng 11 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 85/4/17/8B Đá Hàng 11 tuyến 472TD	168	1,4113	0,0028	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
206	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/45/1 Cây Đa tuyến 477TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/45/1 Cây Đa tuyến 477TD	Bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, kiểm tra thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện trụ 128/45/5, trồng xen trụ nâng độ cao dây hạ áp trụ 128/45/6B/2 đến trụ 128/45/6B/4, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 128/45/1 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, phát quang	6	Áp Cây Đa xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/45/1 Cây Đa tuyến 477TD	88	0,7392	0,0014	0,0000	0,0000	132,000	1.122	
207	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/108 XX 2 Hùng Vương tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 54/108 XX 2 Hùng Vương tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 54/108 XX 2 Hùng Vương tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 54/107 Hùng Vương 2 tuyến 476TD	Trạm 400kVA trụ 54/107 Hùng Vương 2 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 400kVA trụ 54/107 Hùng Vương 2 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
209	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/112/ST Hùng Vương 24 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 54/112/ST Hùng Vương 24 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 54/112/ST Hùng Vương 24 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
210	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 217/1 Nội Ô 2 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 217/1 Nội Ô 2 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 217/1 Nội Ô 2 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
211	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 220B/1 Nội Ô 4 tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 220B/1 Nội Ô 4 tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 220B/1 Nội Ô 4 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
212	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 221/2B Chi nhánh cũ tuyến 476TD	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 221/2B Chi nhánh cũ tuyến 476TD	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 221/2B Chi nhánh cũ tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
213	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lắp, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
214	16-04-26	07h30	16-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
215	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Hòa Thành	DL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Long Hải Z trụ 16C/6 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Long Hải Z trụ 16C/6 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Long Hải Z trụ 16C/6 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 3x50kVA Long Hải Z trụ 16C/6 Ngõ Quyền tuyến 474TN	98	0,8389	0,0017	0,0436	0,0001	0,079	628	
216	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Hòa Thành	DL Hòa Thành	Trạm 50kVA Long Hải R trụ 19/8BP/2BT Ngõ Quyền tuyến 474TN	Trạm 50kVA Long Hải R trụ 19/8BP/2BT Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Long Hải R trụ 19/8BP/2BT Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Long Hải R trụ 19/8BP/2BT Ngõ Quyền tuyến 474TN	62	0,5308	0,0011	0,0276	0,0001	0,045	363	
217	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Hòa Thành	DL Hòa Thành	Trạm 75kVA Long Hải K trụ 19/8BP/7T Ngõ Quyền tuyến 474TN	Trạm 75kVA Long Hải K trụ 19/8BP/7T Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 75kVA Long Hải K trụ 19/8BP/7T Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	6	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Long Hải K trụ 19/8BP/7T Ngõ Quyền tuyến 474TN	81	0,6934	0,0014	0,0361	0,0001	0,060	484	
218	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	DL Hòa Thành	DL Hòa Thành	Trạm 37,5kVA Bàu Éch A trụ 20C/10 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Trạm 37,5kVA Bàu Éch A trụ 20C/10 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA Bàu Éch A trụ 20C/10 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5kVA Bàu Éch A trụ 20C/10 Ngõ Quyền tuyến 474TN	35	0,2996	0,0006	0,0156	0,0000	0,023	181	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
219	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x50kVA Long Hải J trụ 28 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Trạm 2x50kVA Long Hải J trụ 28 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 2x50kVA Long Hải J trụ 28 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	7	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x50kVA Long Hải J trụ 28 Ngõ Quyền tuyến 474TN - Cắt CB trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngõ Quyền tuyến 474TN	65	0,5564	0,0012	0,0289	0,0001	0,076	605	
220	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngõ Quyền tuyến 474TN	93	0,7961	0,0017	0,0414	0,0001	0,079	628	
221	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 474TN	Thay hộp composite 4 điện kế 1 pha. Tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
222	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 209B đến trụ 264 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 209B đến trụ 264 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 209B đến trụ 264 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện hạ cao áp từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	16-04-26	08h00	16-04-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Hàn điện Lê Thanh Vũ trụ 30 tuyến 478TBI	Trụ 30 tuyến 478TBI	Thảo thanh lý hệ thống đo đếm TBA 25kVA Hàn điện Lê Thanh Vũ trụ 30 tuyến 478TBI	Thảo thanh lý hệ thống đo đếm	1	Lại Văn Hùng	Cắt FCO TBA 25kVA Hàn điện Lê Thanh Vũ trụ 30 tuyến 478TBI	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	2	
225	16-04-26	09h30	16-04-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Công ty TNHH Phát Lộc Tân Biên trụ 50/44/6/1/1 tuyến 479TBI	Trụ 50/44/6/1/1 tuyến 479TBI	Thảo thanh lý hệ thống đo đếm TBA 25kVA Công ty TNHH Phát Lộc Tân Biên trụ 50/44/6/1/1 tuyến 479TBI	Thảo thanh lý hệ thống đo đếm	1	Công ty TNHH Phát Lộc Tân Biên	Cắt FCO TBA 25kVA Công ty TNHH Phát Lộc Tân Biên trụ 50/44/6/1/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
226	16-04-26	10h30	16-04-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA HTT Lâm Thị Mộng Tuyết trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI	Trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA HTT Lâm Thị Mộng Tuyết trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Nguyễn Bá An	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA HTT Lâm Thị Mộng Tuyết trụ 104/91B/1 tuyến 475TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
227	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	Trạm 3x37.5 kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	Thay TI hạ thế định kỳ Trạm 3x37.5kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Nguyễn Minh Cương	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5kVA trụ 173/146 tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
228	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	Trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ	1	TRUNG TÂM THUY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH	Cắt 01 FCO trạm 25 kVA trụ 173/194/52/1 tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
229	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	Trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ Trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	Thay công tơ định kỳ	4	Công ty Cổ phần Xi măng Fico Tây Ninh	Cắt 03 FCO trạm 160 kVA trụ 173/212/52/1 tuyến 474SN	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,046	411	
230	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	Trạm 3x37.5kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	3	TRUNG TÂM THUY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 173/233/85/9 tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
231	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	Trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Huỳnh Văn Sừng	Cắt 01 FCO trạm 25 kVA trụ 85/283/44/1T tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
232	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	3	Công ty TNHH MTV Khánh Ngân Tây Ninh	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 85/283/47/1 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
233	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	Trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Đồn biên phòng cửa khẩu Chàng Riệp	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/283/53/3/1 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
234	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	Trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	2	PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN LẬP	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 85/283/54 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
235	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Viettel Tây Ninh - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn Thông Quân Đội	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 85/283/54/1 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
236	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 26B/4 Thanh Hòa tuyến 473TH	Trụ 26B/4/6 tuyến 473TH	- Thi công thay trụ nâng độ cao trụ 26B/4/6 tuyến 473TH - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 26B/4/1 đến trụ 26B/4/18 tuyến 473TH	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Thanh Hòa xã Tân Châu	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 26B/4 Thanh Hòa tuyến 473TH	169	1,6181	0,0030	0,0847	0,0002	0,057	514	
237	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 114 Hội An 2 tuyến 473TH	Trụ 114/1A tuyến 473TH	- Thi công dựng trụ trung áp nâng độ cao dây dẫn trụ 114/1 tuyến 473TH - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 114/2 đến trụ 114/21 tuyến 473TH	Sửa chữa thường xuyên	10	Áp Hội An xã Tân Hội	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 114/1 và tháo hotline nhánh rẽ trụ 114 Hội An tuyến 473TH	212	2,0298	0,0038	0,1062	0,0002	0,114	1.029	
238	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
239	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 1 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 1 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 479TN, 477TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
240	16-04-26	08h00	16-04-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 180kVA trụ 80/26/34/14P Nguyễn Chí Thanh - I tuyến 481TN	Tại trụ 26/34/15/7 đường Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN	Thay bulong thường thành bulong mắc dừng dây ABC trụ 26/34/15/7 đường Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN	Công trình KFW	4	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 180kVA trụ 80/26/34/14P Nguyễn Chí Thanh - I tuyến 481TN	116	0,4017	0,0019	0,0226	0,0001	0,137	480	
241	16-04-26	08h00	16-04-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 160kVA trụ 39 Huỳnh Tấn Phát - C tuyến 472TN	Tại trụ 38B đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Thay bulong móc trụ 38B lưới hạ áp trạm 160kVA trụ 39 Huỳnh Tấn Phát - C tuyến 472TN (không cắt điện)	Công trình KFW	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 38B Khách hàng Lâm Thành Nam tuyến 472TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
242	16-04-26	08h00	16-04-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 49 Huỳnh Tấn Phát - D tuyến 472TN	Từ trụ 49A đến trụ 49/4 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Lắp bulong móc đỡ lưới trụ 49A, lắp bulong móc dừng trụ 49/4 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Công trình KFW	10	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 49 Huỳnh Tấn Phát - D tuyến 472TN	271	0,9384	0,0045	0,0528	0,0003	0,343	1.200	
243	16-04-26	13h30	16-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 72/8 Trảng Dài - H, Trạm 250kVA trụ 72/14 Trảng Dài - G tuyến 472TN	Tại trụ 72/11/4T, trụ 72/14/1/4T đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Thay bulong móc trụ 72/11/4T, lắp thêm bulong móc trụ 72/14/1/4T đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Công trình KFW	12	Khu phố Hiệp Bình phường Tân Ninh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 72/8 Trảng Dài - H tuyến 472TN - Cắt FCO trạm 250kVA trụ 72/14 Trảng Dài - G tuyến 472TN	353	1,2224	0,0058	0,0688	0,0003	0,412	1.440	
244	16-04-26	13h30	16-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 160kVA trụ 73/8B/18 Huỳnh Công Giản - E tuyến 472TN	Tại trụ 73/8B/18/1 đường Huỳnh Công Giản tuyến 472TN	Lắp bulong móc dừng dây ABC trụ 73/8B/18/1 đường Huỳnh Công Giản tuyến 472TN	Công trình KFW	4	Khu phố 9 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 160kVA trụ 73/8B/18 Huỳnh Công Giản - E tuyến 472TN	51	0,1766	0,0008	0,0099	0,0000	0,137	480	
245	16-04-26	13h30	16-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Tại trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Lắp bulong móc dừng lại cho đúng hướng trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	Công trình KFW	8	Khu phố 5 phường Tân Ninh	Cắt FCO trạm 320kVA trụ RMU13/RMU - T.63B/2 Khu dân cư số 1 - A tuyến 481TN	144	0,4986	0,0024	0,0281	0,0001	0,274	960	
246	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 124/18 đến trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Từ trụ 124/18 đến trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Trồng trụ BTLT 12m, thay dây trung áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 124/18 đến trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	1	Tổ 15, tổ 16 ấp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 124/2 tuyến 471SD	296	2,6613	0,0049	0,1483	0,0003	0,011	103	
247	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 124/18 Đồng Khởi 15 tuyến 471SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 124/18 Đồng Khởi 15 tuyến 471SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 124/12 đến trụ 124/18 đến trụ 124/18/4 tuyến 471SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	0	Tổ 15, tổ 16 ấp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB + FCO + Tháo hotline trạm trụ 37,5kVA trụ 124/18 Đồng Khởi 15 tuyến 471SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền tuyến 471SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 124/18/5 đến trụ 124/18/13 tuyến 471SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	0	Tổ 15, tổ 16 ấp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền tuyến 471SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
249	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 25kVA trụ 169/47B/20 Bời Lồi tuyến 473TB	Trạm 25kVA trụ 169/47B/20 Bời Lồi tuyến 473TB	Kiểm tra HTĐD mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	1	Ấp Sóc Lào xã Hưng Thuận	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 169/47B/20 Bời Lồi tuyến 473TB	30	0,2704	0,0005	0,0149	0,0000	0,012	0	
250	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x50kVA trụ 169/70B/1 Hộ Chăn nuôi Võ Thanh Liêm tuyến 473TB	Trạm 3x50kVA trụ 169/70B/1 Hộ Chăn nuôi Võ Thanh Liêm tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	3	Hộ Chăn nuôi Võ Thanh Liêm	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA trụ 169/70B/1 Hộ Chăn nuôi Võ Thanh Liêm tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,109	0	
251	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 75kVA trụ 169/74/9/21 Trại gà Tân Thuận tuyến 473TB	Trạm 75kVA trụ 169/74/9/21 Trại gà Tân Thuận tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	5	Trại gà Tân Thuận	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 169/74/9/21 Trại gà Tân Thuận tuyến 473TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,060	0	
252	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 169/117/16 Bến Sắn tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 169/117/16 Bến Sắn tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay TI hỏng	3	Ấp Thuận Lợi xã Hưng Thuận	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 169/117/16 Bến Sắn tuyến 473TB	92	0,8292	0,0015	0,0456	0,0001	0,036	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
253	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 312/1B/15/22 Tân Thuận tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 312/1B/15/22 Tân Thuận tuyến 473TB	Kiểm tra HTDD mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	3	Áp Tân Thuận xã Hưng Thuận	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 312/1B/15/22 Tân Thuận tuyến 473TB	59	0,5318	0,0010	0,0292	0,0001	0,036	0	
254	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 25kVA trụ 169/41/8T Đồng Khởi 2 tuyến 473TB	Trạm 25kVA trụ 169/41/8T Đồng Khởi 2 tuyến 473TB	Kiểm tra HTDD mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	2	Áp Tân Thuận xã Hưng Thuận	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 169/41/8T Đồng Khởi 2 tuyến 473TB	40	0,3605	0,0007	0,0198	0,0000	0,024	0	
255	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới điện hạ áp từ trụ 91/15/8/12P đến trụ 91/15/8/12P/3 thuộc trạm 250kVA trụ 91/15/8 Lộc Chánh T. 91/15/8 tuyến 473TB	Từ trụ 91/15/8/12P đến trụ 91/15/8/12P/3	Dựng trụ kéo dây hạ áp từ trụ 91/15/8/12P đến trụ 91/15/8/12P/3 tuyến 473TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Lộc Chánh phường An Tịnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 91/15/8 Lộc Chánh trụ 91/15/8 tuyến 473TB	94	0,8476	0,0016	0,0471	0,0001	0,072	652	
256	16-04-26	08h00	16-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 88/20/2B đến 88/20/2B/3 trạm 50kVA trụ 88/20/6T An Lợi T.88/20/6T tuyến 475TB	Từ trụ 88/20/2B đến 88/20/2B/3 trạm 50kVA trụ 88/20/6T tuyến 475TB	Di dời đường dây hạ áp từ trụ 88/20/2B đến 88/20/2B/3 tuyến 475TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Hoà Lợi, phường Trảng Bàng	Cắt CB trạm 50kVA trụ 88/20/6T An Lợi T.88/20/6T tuyến 475TB	96	0,8656	0,0016	0,0481	0,0001	0,072	652	
257	17-04-26	07h00	17-04-26	17h00	Điện lực Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 63/1 đường Tân Bình tuyến 471CM	- Từ trụ 63/4 đến thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 63/4 đến trụ 63/45, từ trụ 63/29C đến trụ 63/29C/38 đường Tân Bình tuyến 473CM - Từ trụ 53/70 đến trụ 53/170 đường 793 tuyến 473CM	- Bán giao đơn vị ngoài trông trụ, thay dây trần thành dây bọc trung áp sang lưới thu hồi vật tư từ trụ 63/4 đến trụ 63/45, từ trụ 63/29C đến trụ 63/29C/38 đường Tân Bình tuyến 473CM - ĐL Tân Ninh bảo trì lưới, xử lý khiếm khuyết ốp đá bằng ống PVC từ trụ 53/70 đến trụ 53/170 đường 793 tuyến 473CM	Sửa chữa lớn 2026	40	Khu phố Tân Phước, Tân Lập, Tân Trung, Thanh Hiệp phường Bình Minh	- Cắt LBS trụ 12/77B, DS trụ 12/77 Tân Lập tuyến 473CM - Cắt DS trụ trụ 63/3 Bờ Bắc tuyến 473CM - Cắt DS trụ trụ 53 Tân Bình tuyến 471CM	3293	32,5798	0,0543	1,8329	0,0031	1,372	13.718	
258	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 234 đến trụ 342 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Từ trụ 234 đến trụ 342 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234 đến trụ 342 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 nhánh rẽ 12,7kV Long Hòa 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 314B/1 đến trụ 314B/19 Long Giao 2 tuyến 476BC	Từ trụ 314B/1 đến trụ 314B/19 nhánh rẽ 12,7kV Long Giao 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 314B/1 đến trụ 314B/19 Long Giao 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
261	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 115 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Từ trụ 115 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 115 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
262	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 Thuận Đông tuyến 476BC	Từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Đông tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 69B/1 đến trụ 69B/9 Thuận Đông tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 78/8/4 đến trụ 78/8/6 Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Từ trụ 78/8/4 đến trụ 78/8/6 nhánh rẽ 12,7kV Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 78/8/4 đến trụ 78/8/6 Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	DL Bến Cầu	DL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 78/34; trụ 78/36; trụ 78/42 Thuận Hòa tuyến 476BC	Trụ 78/34; trụ 78/36; trụ 78/42 Thuận Hòa tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 78/34; trụ 78/36; trụ 78/42 Thuận Hòa tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Bến Cầu	DL Gò Dầu	Từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TD	Từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TD	Bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, thí nghiệm định kỳ LBS, trồng trụ, thay đá, thay sứ có dấu hiệu phóng điện, gia cố móng trụ; Tháo neo, ốp đá, phát quang từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TD.	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt LBS và 3LTD trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	17-04-26	08h00	17-04-26	09h00	DL Dương Minh Châu	DL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	Trạm 3x25kVA trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Hồng Hiệp trạm 3x25kVA tại trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Bàu Năng-1	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 77 Hàn tiện Bàu Năng-1 tuyến 474TN	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34		
267	17-04-26	09h30	17-04-26	10h30	DL Dương Minh Châu	DL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	Trạm 3x25kVA trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Nông sản Quốc tế Hiệp Phát trạm 3x25kVA tại trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: DNTN chế biến củ mì Hồng Phát	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 305/80/1 DNTN chế biến củ mì Hồng Phát tuyến 477HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34		
268	17-04-26	10h30	17-04-26	11h30	DL Dương Minh Châu	DL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	Trạm 3x25kVA trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường Trung học cơ sở Suối Đá trạm 3x25kVA tại trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trường Trung học cơ sở Suối Đá	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 226A/4 Trường Trung học cơ sở Suối Đá tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34		
269	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Đường dây 22kV nối tuyến từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 Gò Dầu - Bến Cầu tuyến 474TD	Đường dây 22kV nối tuyến từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 Gò Dầu - Bến Cầu tuyến 474TD	Bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, thí nghiệm định kỳ LBS, trồng trụ, thay đá, thay sứ có dấu hiệu phóng điện, gia cố móng trụ; Tháo neo, ốp đá, phát quang từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	12	Áp Cẩm Bình xã Thạnh Đức	Cắt LBS, DS, 3LTD trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TD Cắt 3LTD trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC (DL Bến Cầu thao tác)	103	0,8652	0,0017	0,0000	0,0000	264,000	2.244		
270	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/102 Hùng Vương 9 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 54/102 Hùng Vương 9 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 54/102 Hùng Vương 9 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
271	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/92 Xóm Mới 9 tuyến 476TD	Trạm 250kVA trụ 54/92 Xóm Mới 9 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 54/92 Xóm Mới 9 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
272	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 54/86B Xóm Mới 2 tuyến 476TD	Trạm 400kVA trụ 54/86B Xóm Mới 2 tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 400kVA trụ 54/86B Xóm Mới 2 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
273	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 180B Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 180B Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 180B Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
274	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 182B/1 Chợ Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 182B/1 Chợ Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 182B/1 Chợ Gò Dầu 1 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
275	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/4/1A Trương Vĩnh Ký 1 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/4/1A Trương Vĩnh Ký 1 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/4/1A Trương Vĩnh Ký 1 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
276	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Gắn mới, đi dơi, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cở lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
277	17-04-26	07h30	17-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
278	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Kim phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	59	0,5051	0,0011	0,0263	0,0001	0,079	628	
279	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Tân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN	88	0,7533	0,0016	0,0392	0,0001	0,079	628	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
280	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Tân phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN	93	0,7961	0,0017	0,0414	0,0001	0,039	314		
281	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Kim phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x37,5kVA Lộ Bình Dương 3 trụ 37 Trần Phú tuyến 474TN	60	0,5136	0,0011	0,0267	0,0001	0,039	314		
282	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 29 đến trụ 35/3T, từ trụ 32 đến trụ 32/9P, từ trụ 73/6T đến trụ 32/1/4T Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 29 đến trụ 35/3T, từ trụ 32 đến trụ 32/9P, từ trụ 73/6T đến trụ 32/1/4T Hùng Vương tuyến 476TN	Thay dây hạ áp, thay thùng composite, tháo lớp vật tư phụ kiện từ trụ 29 đến trụ 35/3T, từ trụ 32 đến trụ 32/9P, từ trụ 73/6T đến trụ 32/1/4T Hùng Vương tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	14	Khu phố 1 phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 400kVA Báo Quốc Từ B trụ 28/1 Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB, 3FCO trạm 3x75kVA Báo Quốc Từ E trụ 31 Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB, FCO trạm 15kVA đèn đường Báo Quốc Từ trụ 31 Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB trạm 320kVA Cảnh Bắc trụ 35/1 Hùng Vương tuyến 476TN	463	3,9635	0,0083	0,2062	0,0004	0,262	2.094		
283	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện hạ cao áp từ trụ 5 đến trụ 57 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37,5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Trạm 3x37,5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37,5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Nguyễn Trọng Tài	Cắt 03 FCO trạm 3x37,5 kVA trụ 89 tuyến 475TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309		
286	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN	Trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN	Thay công tơ định kỳ trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN.	Thay công tơ định kỳ	8	CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI TAM HIỆP TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 320 kVA trụ 131/78/71 tuyến 478SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,091	823		
287	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN	Trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN	Thay công tơ định kỳ trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN.	Thay công tơ định kỳ	15	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hương Lộc	Cắt 03 LBFCO trạm 560 kVA trụ 131/103 tuyến 478SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,171	1.543		
288	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Quốc Hải	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 164/1T tuyến 480SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103		
289	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Mai Văn Hòa	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 112/11 tuyến 480TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103		
290	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Mai Văn Hoàng	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 4 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
291	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Công ty cổ phần Thế giới Di động	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 4B tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
292	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37,5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Trạm 3x37,5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 3x37,5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	3	Chi nhánh Công ty Cổ Phần Đăng kiểm Tây Ninh - Trung tâm Đăng kiểm xe Cơ giới số 3	Cắt 03 FCO trạm 3x37,5 kVA trụ 92/17/1 tuyến 476TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
293	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Trạm 37,5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 37,5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trương Văn Minh	Cắt 01 FCO trạm 37,5 kVA trụ 92/66/22 tuyến 476TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
294	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/49 Công ty Trường Thịnh tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Thi công dựng trụ, lắp phụ kiện từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Nhận thầu thi công	50	Công ty Trường Thịnh	Cắt REC trụ 173/36/49/1 và 3LTD trụ 173/36/49 tuyến 475SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,715	15.433	
295	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 63/3 đến trụ 63/45 và các nhánh rẽ tuyến 473CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang hành lang lưới điện cao áp từ trụ 63/3 đến trụ 63/45 và các nhánh rẽ tuyến 473CM trạm 110kV Cầu Máng	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 2x50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	Trạm biến áp 2x50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/5b/5b đến trụ 132/5b/9, từ trụ 132/5b/5b đến trụ 132/5b/10T tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điện	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm trụ 2x50kVA trụ 132/5 Bắc Bến Sỏi tuyến 477SD	106	0,3706	0,0018	0,0207	0,0001	0,011	40	
298	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội 1 tuyến 477SD	Trạm biến áp 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội 1 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/11b đến trụ 132/11b/8 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 75kVA trụ 132/9 Hòa Hội 1 tuyến 477SD	97	0,3392	0,0016	0,0189	0,0001	0,011	40	
299	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/23 đến trụ 132/25 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	25	0,0874	0,0004	0,0049	0,0000	0,011	40	
300	17-04-26	08h00	17-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/29 Hòa Hội A tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/29 Hòa Hội A tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ 132/29 đến trụ 132/29/8, từ trụ 132/29/8 đến trụ 132/29/8/2P, từ trụ 132/29/8 đến trụ 132/29/8/ST tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 132/29 Hòa Hội A tuyến 477SD	64	0,2238	0,0011	0,0125	0,0001	0,011	40	
301	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 23/1 đến trụ 23/11 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 38/1 đến trụ 38/104 tuyến 474SD	Từ trụ 38/1 đến trụ 38/104 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/1 đến trụ 38/104 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
303	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/2 tuyến 474SD	Từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/2 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/2 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
304	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/14 tuyến 473SD	Từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 154/1 đến trụ 154/16, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Từ trụ 154/16, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 154/16, từ trụ 206/1 đến trụ 206/11/14, từ trụ 207/1 đến trụ 207/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
306	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/48/3 Hòa Hội 7 tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/48/3 Hòa Hội 7 tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 132/43/1 đến trụ 132/43/5, từ trụ 132/43/5 đến trụ 132/43/13HT tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 25kVA trụ 132/48/3 Hòa Hội 7 tuyến 477SD	40	0,1399	0,0007	0,0078	0,0000	0,011	40	
307	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/99B/11 Hòa Bình tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/99B/11 Hòa Bình tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 132/99B/1 đến trụ 132/99B/15 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 50kVA trụ 132/99B/11 Hòa Bình tuyến 477SD	36	0,1259	0,0006	0,0070	0,0000	0,011	40	
308	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội E tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội E tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 132/102/10 đến trụ 132/102/21, từ trụ 132/102/21 đến trụ 132/102/21/4 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 25kVA trụ 132/102/17 Hòa Hội E tuyến 477SD	32	0,1119	0,0005	0,0062	0,0000	0,011	40	
309	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/21/6 Hòa Hội H tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 132/102/21/6 Hòa Hội H tuyến 477SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 132/102/21/4 đến trụ 132/102/21/6, từ trụ 132/102/21/6 đến trụ 132/102/21/6/12 tuyến 477SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Hòa An xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 25kVA trụ 132/102/21/6 Hòa Hội H tuyến 477SD	28	0,0979	0,0005	0,0055	0,0000	0,011	40	
310	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 146/13/19P Lộc Châu tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 146/13/19P Lộc Châu tuyến 473TB	Kiểm tra HTĐD mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	3	Khu phố Lộc Châu phường An Tịnh	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 146/13/19P Lộc Châu tuyến 473TB	32	0,2884	0,0005	0,0159	0,0000	0,036	0	
311	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 169/41/24B/8 Lộc Hưng tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 169/41/24B/8 Lộc Hưng tuyến 473TB	Kiểm tra HTĐD mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	3	Khu phố Lộc Châu phường An Tịnh	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 169/41/24B/8 Lộc Hưng tuyến 473TB	64	0,5769	0,0011	0,0317	0,0001	0,036	0	
312	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 2x25kVA trụ 67/11 Gia Lộc 3 tuyến 473TB	Trạm 2x25kVA trụ 67/11 Gia Lộc 3 tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hồng	2	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và 2FCO trạm 2x25kVA trụ 67/11 Gia Lộc 3 tuyến 473TB	95	0,8563	0,0016	0,0471	0,0001	0,024	0	
313	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 75kVA trụ 106/24/8 Bàu Hai Năm tuyến 473TB	Trạm 75kVA trụ 106/24/8 Bàu Hai Năm tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hồng	3	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 106/24/8 Bàu Hai Năm tuyến 473TB	94	0,8473	0,0016	0,0466	0,0001	0,036	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
314	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 25kVA trụ 106/24/13/4 Gia Tân tuyến 473TB	Trạm 25kVA trụ 106/24/13/4 Gia Tân tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	2	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 106/24/13/4 Gia Tân tuyến 473TB	47	0,4236	0,0008	0,0233	0,0000	0,024	0	
315	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 2x25kVA trụ 106/24/6/24 Gia Tân tuyến 473TB	Trạm 2x25kVA trụ 106/24/6/24 Gia Tân tuyến 473TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	3	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và 2FCO trạm 2x25kVA trụ 106/24/6/24 Gia Tân tuyến 473TB	54	0,4867	0,0009	0,0268	0,0000	0,036	0	
316	17-04-26	08h00	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 251B Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông tuyến 475TB	Trụ 251B Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	10	Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông	Cắt LBFCO trụ 251B Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông tuyến 475TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,362	3.258	
317	17-04-26	13h30	17-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 320kVA trụ 116/8/8A Trường THPT Lộc Hưng tuyến 478TB	Trụ 116/8/8A Trường THPT Lộc Hưng tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	2	Trường THPT Lộc Hưng	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 116/8/8A Trường THPT Lộc Hưng tuyến 478TB	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,072	253	
318	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 400kVA trụ 234/88B/6 Cty CP CN&ĐT Đông Nam Tây Ninh tuyến 479MB	Trạm 400kVA trụ 234/88B/6 Cty CP CN&ĐT Đông Nam Tây Ninh tuyến 479MB	Thay công tơ định kỳ trạm 400kVA trụ 234/88B/6 Cty CP CN&ĐT Đông Nam Tây Ninh tuyến 479MB	Thay công tơ định kỳ	5	Khách hàng CP CN&ĐT Đông Nam Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 234/88B/6 Cty CP CN&ĐT Đông Nam Tây Ninh tuyến 479MB	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	600	
319	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x50kVA trụ 234/95/11 Công ty TNHH Cung Triều tuyến 479MB	Trạm 3x50kVA trụ 234/95/11 Công ty TNHH Cung Triều tuyến 479MB	Thay công tơ định kỳ trạm 3x50kVA trụ 234/95/11 Công ty TNHH Cung Triều tuyến 479MB	Thay công tơ định kỳ	3	Khách hàng công ty TNHH Cung Triều	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA trụ 234/95/11 Công ty TNHH Cung Triều tuyến 479MB	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
320	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 560kVA trụ 134/7 Bệnh Viện Bến Cầu tuyến 476BC	Trạm 560kVA trụ 134/7 Bệnh Viện Bến Cầu tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ trạm 560kVA trụ 134/7 Bệnh Viện Bến Cầu tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ	6	Khách hàng Trung tâm Y tế Khu vực Bến Cầu	Cắt CB và 3FCO trạm 560kVA trụ 134/7 Bệnh Viện Bến Cầu tuyến 476BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,206	720	
321	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 234/44B/3 CSSX Gạch Phan Quốc Bảo tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 234/44B/3 CSSX Gạch Phan Quốc Bảo tuyến 479MB	Thay công tơ định kỳ trạm 250kVA trụ 234/44B/3 CSSX Gạch Phan Quốc Bảo tuyến 479MB	Thay công tơ định kỳ	3	Khách hàng CSSX Gạch Phan Quốc Bảo	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 234/44B/3 CSSX Gạch Phan Quốc Bảo tuyến 479MB - Cắt 3FCO trụ 234/44B/1 nhánh rẽ 22kV CSSX Gạch Phan Quốc Bảo tuyến 479MB	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
322	18-04-26	06h30	18-04-26	07h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT	Từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 471/2/70 Lộc Hiệp	Chuyển điện khép vòng tuyến 477HT cấp điện tuyến 475TD từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 471/2/70 Lộc Hiệp	Chuyển điện	70	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT - Cắt LBS trụ 471/2/70 và DS trụ 118/137 Lộc Hiệp tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
323	18-04-26	17h00	18-04-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD	Từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp đến trụ 317 Bờ Hồ	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển điện	70	Không mất điện	- Đóng DS trụ 118/137 và LBS trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD - Cắt LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
324	18-04-26	07h00	18-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD. - Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD.	Từ trụ 118/76 đến trụ 118/94 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Lắp vật tư, phụ kiện, thay dây trần thành dây bọc 185mm2, thu hồi vật tư từ trụ 118/76 đến trụ 118/94 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD	Sửa chữa lớn	90	Áp Lộc Tân, Lộc Hiệp, Lộc Thuận, áp 1, áp 2, áp 3, áp 4 xã Lộc Ninh	- Cắt REC tại trụ 118/76 và DS trụ 118/75 Lộc Ninh tuyến 475TD. - Cắt LBS trụ 471/2/70 và DS trụ 118/137 Lộc Hiệp tuyến 475TD. - Cắt 3LBFCO trụ 118/92/IP Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD	3322	35,6578	0,0594	1,8491	0,0031	3,087	30.870		
325	18-04-26	07h00	18-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/116/1 Khu Bắc tuyến 475TD	Từ trụ 118/116/2 đến trụ 118/116/13, từ trụ 118/116/9 đến trụ 118/116/9/3 Khu Bắc tuyến 475TD	Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, trạm, thu hồi vật tư từ trụ 118/116/2 đến trụ 118/116/13, từ trụ 118/116/9 đến trụ 118/116/9/3 Khu Bắc tuyến 475TD	Sửa chữa lớn	0	Áp 3 xã Lộc Ninh.	Cắt LBFCO trụ 118/116/1 Khu Bắc tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
326	18-04-26	08h00	18-04-26	09h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x15kVA trụ 118/79B/1 Tài Hùng tuyến 475TD	Trạm 3x15kVA trụ 118/79B/1 Tài Hùng tuyến 475TD	Thay công tơ Công ty TNHH Máy dệt Minh Đông Việt Nam trạm 3x15kVA tại trụ 118/79B/1 Tài Hùng tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	0	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tài Hùng	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA tại trụ 118/79B/1 Tài Hùng tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
327	18-04-26	09h30	18-04-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x15kVA tại trụ 118/90B/1 Nhà quản lý Cầu K8 - Kênh Đông tuyến 475TD	Trạm 3x15kVA trụ 118/90B/1 Nhà quản lý Cầu K8 - Kênh Đông tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi miền Nam trạm 3x15kVA tại trụ 118/90B/1 Nhà quản lý Cầu K8 - Kênh Đông tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	0	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nhà quản lý Cầu K8 - Kênh Đông	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA tại trụ 118/90B/1 Nhà quản lý Cầu K8 - Kênh Đông tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
328	18-04-26	10h30	18-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA tại trụ 118/91/8 Ưu Mỹ tuyến 475TD	Trạm 3x25kVA trụ 118/91/8 Ưu Mỹ tuyến 475TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Chi nhánh 1- Công ty TNHH Tân Tây Nam trạm 3x25kVA tại trụ 118/91/8 Ưu Mỹ tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	0	Trạm chuyên dùng khách hàng: Ưu Mỹ	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA tại trụ 118/91/8 Ưu Mỹ tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
329	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 250kVA trụ 47 Khởi Hà-9 tuyến 476HT - Trạm 250kVA trụ 56B Khởi Hà-10 tuyến 476HT.	Từ trụ 54 đến trụ 54/1/4p, từ trụ 54/1 đến trụ 54/1/5t, từ trụ 41B/1/1 đến trụ 41B/1/17, tại trụ 61 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 476HT	Thu hồi dây hạ áp, vật tư, phụ kiện, mba từ trụ 54 đến trụ 54/1/4p, từ trụ 54/1 đến trụ 54/1/5t, từ trụ 41B/1/1 đến trụ 41B/1/17, tại trụ 61 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	14	Áp Khởi Hà xã Cầu Khởi	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 47 Khởi Hà-9 tuyến 476HT - Cắt CB trạm 250kVA trụ 56B Khởi Hà-10 tuyến 476HT. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 54 Khởi Hà-N tuyến 476HT. - Cắt 2FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 61 Khởi Hà-Q tuyến 476HT	321	3,1010	0,0057	0,1608	0,0003	0,480	4.320		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
330	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 172/2T Thuận An 2 tuyến 471TD	Từ trụ 172/2T đến trụ 172/15T Thuận An 2 tuyến 471TD	Thay LBFCO, ty sứ, sứ đứng, phát quang lưới điện từ trụ 172/2T đến trụ 172/15T Thuận An 2 tuyến 471TD	Sửa chữa thường xuyên	12	Áp Thuận Bình, Thuận An xã Truong Mít	- Cắt LBFCO trụ 172/2T và tháo hotline nhánh rẽ Thuận An 2 đầu nối tại trụ 172 Thuận Đức - Truong Mít tuyến 471TD. - Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 3x37,5kVA trụ 172 Xay lúa Thuận Bình-2 tuyến 471TD - Cắt CB trạm 250kVA trụ 173/1 Thuận Bình-6 tuyến 471TD. - Cắt CB trạm 400kVA trụ 175 Thuận Bình-K tuyến 471TD.	590	5,6997	0,0106	0,2956	0,0005	0,412	3.708	
331	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 3x50kVA trụ 90B/8 Hiệp Thạnh 3 tuyến 477TD	Trạm 3x50kVA trụ 90B/8 Hiệp Thạnh 3 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 3x50kVA trụ 90B/8 Hiệp Thạnh 3 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	4	Áp Giữa xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 3x50kVA trụ 90B/8 Hiệp Thạnh 3 tuyến 477TD	106	0,8904	0,0017	0,0000	0,0000	88,000	748	
332	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 107A/1 Hiệp Thạnh 7 tuyến 477TD	Trạm 250kVA trụ 107A/1 Hiệp Thạnh 7 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 107A/1 Hiệp Thạnh 7 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Giữa xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 107A/1 Hiệp Thạnh 7 tuyến 477TD	233	1,9573	0,0038	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
333	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 160kVA trụ 107 Hiệp Thạnh T107 tuyến 472TD	Trạm 160kVA trụ 107 Hiệp Thạnh T107 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 160kVA trụ 107 Hiệp Thạnh T107 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	5	Áp Giữa xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 160kVA trụ 107 Hiệp Thạnh T107 tuyến 472TD	77	0,6468	0,0013	0,0000	0,0000	110,000	935	
334	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 250kVA trụ 96 Hiệp Thạnh T96 tuyến 472TD	Trạm 250kVA trụ 96 Hiệp Thạnh T96 tuyến 472TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 250kVA trụ 96 Hiệp Thạnh T96 tuyến 472TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Giữa xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 96 Hiệp Thạnh T96 tuyến 472TD	117	0,9829	0,0019	0,0000	0,0000	176,000	1.496	
335	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Trạm 160kVA trụ 90A Hiệp Thạnh 2 tuyến 477TD	Trạm 160kVA trụ 90A Hiệp Thạnh 2 tuyến 477TD	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp Trạm 160kVA trụ 90A Hiệp Thạnh 2 tuyến 477TD	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	5	Áp Giữa xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 160kVA trụ 90A Hiệp Thạnh 2 tuyến 477TD	86	0,7224	0,0014	0,0000	0,0000	110,000	935	
336	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77 Xóm Mới tuyến 476TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77 Xóm Mới tuyến 476TD	Bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, kiểm tra thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện trụ 54/77/10, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 54/77/1 tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên, phát quang	4	Khu phố Xóm Mới 2 phường Gò Dầu	Cắt LBFCO trụ 54/77 Xóm Mới tuyến 476TD	344	2,8898	0,0057	0,0000	0,0000	88,000	748	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
337	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 270/7B/1 Xóm Đồng tuyến 471TB	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 270/7B/1 Xóm Đồng tuyến 471TB	Bảo trì TBA, thí nghiệm định kỳ CBM, kiểm tra thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện trụ 270/7B/5, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 270/7B/1 tuyến 471TB	Sửa chữa thường xuyên, phát quang	4	Khu phố Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu	Cắt LBFCO trụ 270/7B/1 Xóm Đồng tuyến 471TB	349	2,9318	0,0057	0,0000	0,0000	88,000	748	
338	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TD	Trạm 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TD	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 259 Thanh Phước 10 tuyến 471TB	Trạm 250kVA trụ 259 Thanh Phước 10 tuyến 471TB	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 259 Thanh Phước 10 tuyến 471TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 273 Thanh Phước 9 tuyến 471TB	Trạm 250kVA trụ 273 Thanh Phước 9 tuyến 471TB	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 273 Thanh Phước 9 tuyến 471TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
341	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/10 Trương Vĩnh Ký tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/10 Trương Vĩnh Ký tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 183/10 Trương Vĩnh Ký tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/14 Trương Vĩnh Ký 2 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/14 Trương Vĩnh Ký 2 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/14 Trương Vĩnh Ký 2 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/18 Trương Vĩnh Ký 3 tuyến 473BC	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/18 Trương Vĩnh Ký 3 tuyến 473BC	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 183/18 Trương Vĩnh Ký 3 tuyến 473BC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
345	18-04-26	07h30	18-04-26	17h00	DL Gò Dầu	DL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
346	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 18/3T/1P (TA) đến trụ 18/3T/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 18/3T/1P (TA) đến trụ 18/3T/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Đào lỗ, nhỏ dựng trụ, sang lưới hạ áp từ trụ 18/3T/1P (TA) đến trụ 18/3T/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Chiết tính số 14/TT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
347	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 18/5T/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 18/5T/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Đào lỗ, nhỏ dựng trụ, sang lưới hạ áp từ trụ 18/5T/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Chiết tính số 14/TT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
348	18-04-26	07h00	18-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Năng Lượng Sạch	Đường dây 22kV trụ 52 Thanh Tây tuyến 479TBI Đường dây 22kV trụ 43 Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI Phân đoạn 22kV trụ 283/5 Xa Mát tuyến 473TBI	Từ trụ 53 đến trụ 280 tuyến 473TBI, 479TBI; thay dây trung áp từ trụ 141 đến trụ 283 tuyến 473TBI; di dời LBFCO trụ 270B tuyến 479TBI, trụ 258/1 tuyến 473TBI	Dựng trụ trung áp xen lưới từ trụ 53 đến trụ 280 tuyến 473TBI, 479TBI; thay dây trung áp từ trụ 141 đến trụ 283 tuyến 473TBI; di dời LBFCO trụ 270B tuyến 479TBI, thay do đếm trung áp trụ 258/1 tuyến 473TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	400	Các áp 1, Thanh Tây, Thanh Trung, Thanh Tân, Tân Thanh xã Tân Biên, xã Tân Lập	Cắt REC và DS trụ 52 Thanh Tây tuyến 479TBI Cắt REC trụ 43 và DS trụ 42B Cầu Cẩn Đăng tuyến 473TBI Cắt REC trụ 283/5 và DS trụ 283/4B Xa Mát tuyến 473TBI	5226	75,2339	0,1254	2,9089	0,0048	6,235	62,354	
349	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 99/2/1 Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Từ trụ 99/2/2 đến trụ 99/2/15 đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/2/2 đến trụ 99/2/15 đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 45/1 đường Cách Mạng tuyến 481TN	Từ trụ 45/7 đến trụ 45/10 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Xử lý khiếm khuyết Công trình KFW, lắp nắp chụp TBA, lắp thêm bulong xuyên trụ ghép, sang lưới từ trụ cũ sang trụ mới từ trụ 45/7 đến trụ 45/10 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Công trình KFW	15	Khu phố 7 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 45/1 đường Cách Mạng tuyến 481TN	431	1,4925	0,0071	0,0840	0,0004	0,514	1.800	
352	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 99/2/1 Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Từ trụ 99/2/2 đến trụ 99/2/15 đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Xử lý khiếm khuyết Công trình KFW lắp thêm Upon dừng dây cao áp, lắp nắp chụp LA, FCO, TBA trạm trụ 99/2/15, phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/2/2 đến trụ 99/2/15 đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Công trình KFW	10	Khu phố 15 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 99/2/1 Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	177	0,6129	0,0029	0,0345	0,0002	0,114	400	
353	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 80/26/1 Lê Lợi tuyến 481TN	Từ trụ 80/26/2 đến trụ 80/26/7 đường Lê Lợi tuyến 481TN	Xử lý khiếm khuyết tại trạm trụ 80/26/7 và phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 80/26/2 đến trụ 80/26/7 đường Lê Lợi tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên	7	Khu phố 3, 14 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 80/26/1 Lê Lợi tuyến 481TN	226	0,7826	0,0037	0,0440	0,0002	0,240	840	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
354	18-04-26	08h00	18-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 294/15A/2 đến trụ 294/115A/2/13, từ trụ 294/15A/2 /12 đến trụ 294/15A/2/12/5, từ trụ 294/15A/2/6 đến trụ 294/15A/2/6/2 tuyến 476SD	Từ trụ 294/15A/2 đến trụ 294/115A/2/13, từ trụ 294/15A/2 /12 đến trụ 294/15A/2/12/5, từ trụ 294/15A/2/6 đến trụ 294/15A/2/6/2 tuyến 476SD	Căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 294/15A/2 đến trụ 294/115A/2/13, từ trụ 294/15A/2 /12 đến trụ 294/15A/2/12/5, từ trụ 294/15A/2/6 đến trụ 294/15A/2/6/2 tuyến 476SD	Xử lý kiểm khuyết	1	Áp Long Chân xã Long Chử	Cắt CB trạm 75kVA trụ 294/15A/2 Long Vinh 3A tuyến 476SD	128	0,4475	0,0021	0,0249	0,0001	0,011	40		
355	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 294/6/1 đến trụ 294/6/28, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/26/6 tuyến 476SD	Từ trụ 294/6/1 đến trụ 294/6/28, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/26/6 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 294/6/1 đến trụ 294/6/28, từ trụ 294/6/16 đến trụ 294/6/26/6 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
356	18-04-26	08h00	18-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 169/2 đến trụ 169/37, từ trụ 169/9/1P đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Từ trụ 169/2 đến trụ 169/37, từ trụ 169/9/1P đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 169/2 đến trụ 169/37, từ trụ 169/9/1P đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
357	18-04-26	13h30	18-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 294/6/16B đến trụ 294/6/16B/9, từ trụ 294/6/16B/5B đến trụ 294/6/16B/5B/6 tuyến 476SD	Từ trụ 294/6/16B đến trụ 294/6/16B/9, từ trụ 294/6/16B/5B đến trụ 294/6/16B/5B/6 tuyến 476SD	Căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 294/6/16B đến trụ 294/6/16B/9, từ trụ 294/6/16B/5B đến trụ 294/6/16B/5B/6 tuyến 476SD	Xử lý kiểm khuyết	1	Áp Long Châu xã Long Chử	Cắt CB trạm 25kVA trụ 294/6/16 Long Châu 17 tuyến 476SD	32	0,1119	0,0005	0,0062	0,0000	0,011	40		
358	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/2 Xây Đá tuyến 477HT	Từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 251 Thị trấn	Cắt giảm tải trong thời gian chuyển điện tuyến 475TD cấp điện tuyến 477HT từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 251 Thị trấn	Giảm tải chuyển điện	50	Áp Phước Lợi 1, Phước Hòa, Phước Hội, Phước Bình 1 xã Dương Minh Châu	Cắt LBS trụ 253/2 Xây Đá tuyến 477HT	2908	31,2140	0,0520	1,6187	0,0027	1,715	17.150		
359	19-04-26	06h00	19-04-26	06h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/84B Phước Tân tuyến 476HT	Từ trụ 234/84B Phước Tân đến trụ 234/1 Phước Ninh	Chuyển điện khép vòng tuyến 476HT cấp điện tuyến 471HT từ trụ 234/84B Phước Tân đến trụ 234/1 Phước Ninh	Chuyển điện	90	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 234/84B Phước Tân tuyến 476HT - Cắt REC và DS trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
360	19-04-26	17h30	19-04-26	18h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	Từ trụ 234/1 Phước Ninh đến trụ 234/84B Phước Tân	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển điện	90	Không mất điện	- Đóng DS và REC trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT - Cắt LBS trụ 234/84B Phước Tân tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
361	19-04-26	06h30	19-04-26	07h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT	Từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 251 Thị trấn	Chuyển điện khép vòng tuyến 477HT cấp điện tuyến 475TD từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 251 Thị trấn	Chuyển điện	70	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT - Cắt LBS và DS trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
362	19-04-26	17h00	19-04-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 tuyến 477HT	Từ trụ 251 Thị trấn đến trụ 317 Bờ Hồ	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển điện	70	Không mất điện	- Đóng DS và LBS trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT - Cắt LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
363	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	- Tuyến 471HT - Tuyến 473HT - Tuyến 477HT - Tuyến 478HT	Từ trụ 6 đến trụ 58B Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT, 477HT	Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, thay dây trần thành dây bọc 185mm2, thu hồi vật tư từ trụ 6 đến trụ 58B Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT, 477HT	Sửa chữa lớn	350	Khu phố Bình Linh, Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2, Ninh Bình, Ninh An, Ninh Phú, Ninh Lộc phường Ninh Thạnh; ấp Phước Long 1, Phước Long 2, Phước Tân 1, Phước Tân 2, Phước Tân 3, Tân Định 1 xã Dương Minh Châu	- Cắt MC 471HT và đóng DTĐ 471-76HT; cắt MC 477HT và đóng DTĐ 477-76HT; cắt MC 473HT và đóng DTĐ 473-76HT; cắt MC 478HT và đóng DTĐ 478-76HT; cắt DS tại trụ 3 tuyến 476HT, 477HT; cắt LBS và DS tại trụ 5 tuyến 476HT, 477HT; cắt LBS và DS tại trụ 6B tuyến 471HT, 476HT; cắt LBS trụ 43/2B và DS trụ 43/2 Chà Là tuyến 471HT; cắt LBS và DS trụ 93 Ninh Hưng 1 tuyến 477HT, 474TN; cắt LBS và DS trụ 120 Ninh Phú tuyến 471HT, 474TN; cắt REC và 3LTD trụ 26 Ninh Bình tuyến 471HT, 475CM; cắt REC và DS trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT, 476HT; cắt LBS và	16138	173,2227	0,2887	8,9827	0,0150	12,003	120,030	
364	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Trụ 26 Ninh Bình tuyến 471HT, 475CM.	Thí nghiệm REC trụ 26 Ninh Bình tuyến 471HT, 475CM.	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	- Cắt REC, DS và 3LTD trụ 26 Ninh Bình tuyến 471HT, 475CM - Cắt CB trạm 250kVA trụ 33B Ninh Hòa-2 tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngưng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
365	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Tuyến 471HT - Tuyến 477HT	Trụ 44 Chà Là tuyến 471HT, 477HT	Thí nghiệm REC và DS trụ 44 Chà Là tuyến 471HT, 477HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	0	Khu phố Bình Linh, Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2, Ninh Bình, Ninh An, Ninh Phú, Ninh Lộc phường Ninh Thành; ấp Phước Long 1, Phước Long 2, Phước Tân 1, Phước Tân 2, Phước Tân 3, Tân Định 1 xã Dương Minh Châu	- Cắt MC 471HT và đóng DTD 471-76HT - Cắt MC 477HT và đóng DTD 477-76HT - Cắt MC 478HT và đóng DTD 478-76HT; cắt DS tại trụ 3 tuyến 476HT, 477HT; cắt LBS và DS tại trụ 5 tuyến 476HT, 477HT; cắt LBS và DS tại trụ 6B tuyến 471HT, 476HT. - Cắt LBS trụ 43/2B và DS trụ 43/2 Chà Là tuyến 471HT - Cắt REC và DS trụ 44 Chà Là tuyến 477HT - Cắt REC và 3LTD trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Cắt LBS và DS trụ 93 Ninh Hưng 1 tuyến 477HT, 474TN; cắt LBS và DS trụ 120 Ninh Phú tuyến 471HT, 474TN; cắt REC và 3LTD trụ 26 Ninh Bình tuyến 471HT.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
366	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Tại trụ 123 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, di dời trạm thu hồi vật tư và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 123 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Sửa chữa lớn	0	Khu phố Bình Linh, Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2, Ninh Bình, Ninh An, Ninh Phú, Ninh Lộc phường Ninh Thành; ấp Phước Long 1, Phước Long 2, Phước Tân 1, Phước Tân 2, Phước Tân 3, Tân Định 1 xã Dương Minh Châu	- Cắt REC và 3LTD trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Cắt LBS và DS trụ 120 Ninh Phú tuyến 471HT, 474TN - Cắt REC và 3LTD trụ 26 Ninh Bình tuyến 471HT, 475CM - Cắt REC và DS trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT, 476HT - Cắt LBS và DS trụ 141 Cầu K13 tuyến 471HT, 477HT - Cắt LBS và DS trụ 229B Suối Đá tuyến 471HT, 477HT - Cắt REC và DS trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT, 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
367	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 471HT, 477HT	Tại trụ 225, trụ 243 Bàu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, di dời trạm thu hồi vật tư và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 225, trụ 243 Bàu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Sửa chữa lớn	0	Khu phố Bình Linh, Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2, Ninh Bình, Ninh An, Ninh Phú, Ninh Lộc phường Ninh Thạnh; ấp Phước Long 1, Phước Long 2, Phước Tân 1, Phước Tân 2, Phước Tân 3, Tân Định 1 xã Dương Minh Châu	- Cắt REC và DS trụ 44 Chà Là tuyến 477HT - Cắt REC và 3LTD trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Cắt LBS và DS trụ 93 Ninh Hưng 1 tuyến 477HT, 474TN - Cắt LBS và DS trụ 120 Ninh Phú tuyến 471HT, 474TN - Cắt REC và 3LTD trụ 26 Ninh Bình tuyến 471HT, 475CM - Cắt REC và DS trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT, 476HT - Cắt LBS và DS trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT, 475TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
368	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT	Tại trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT	Lắp vật tư, tháp dũ U2m, nâng độ cao dây dẫn tại trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Ấp Phước Long 1, Phước Long 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 182/1 Phước Long tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
369	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 43/2B Chà Là tuyến 471HT	Từ trụ 43/9/17 đến trụ 43/9/17C Chà Là tuyến 471HT	Lắp vật tư, phụ kiện, chuyển đầu nối trung áp từ trụ 43/9/17 đến trụ 43/9/17C Chà Là tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Khu phố Ninh Hưng 1 phường Ninh Thạnh; khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	- Cắt LBS Ninh Hưng 2 trụ 43/2B và DS trụ 43/3 tuyến 471HT - Cắt LBS Sơn Trang Tiên Cảnh trụ 43/17C và DS trụ 20/62 tuyến 471HT, 471LH - Cắt LBFCO trụ 43/9/17C/1 Chà Là tuyến 471HT - Cắt LBFCO trụ 43/9/18/1P Chà Là tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
370	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/35 Đại đội Công Binh tuyến 477HT	Tại trụ 253/36 Đại đội Công Binh tuyến 477HT	Chuyển đầu nối trung áp tại trụ 253/36 Đại đội Công Binh tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Ấp Phước Lợi 1, Phước Hòa xã Dương Minh Châu	Cắt 3LBFCO trụ 253/35 Đại đội Công Binh tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
371	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 253/5 Xây Đá tuyến 477HT	Trạm 25kVA tại trụ 253/5 Xây Đá tuyến 477HT	Chuyển đầu nối trạm 25kVA tại trụ 253/5 Xây Đá tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Ấp Phước Lợi 1, Phước Hòa xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 253/5 Xây Đá tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
372	19-04-26	07h00	19-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 163B Phước Long-I tuyến 471HT, 477HT	Trạm 50kVA trụ 163B Phước Long-I tuyến 471HT, 477HT	Thu hồi vật tư, trạm 50kVA trụ 163B Phước Long-I tuyến 471HT, 477HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Ấp Phước Long 1 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 163B Phước Long-I tuyến 471HT, 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
373	19-04-26	08h00	19-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 179 đến trụ 179/12 tuyến 471SD	Từ trụ 179 đến trụ 179/12 tuyến 471SD	Trông trụ BTLT 12m, thay dây trung áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 179 đến trụ 179/12 tuyến 471SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	1	Áp Chòm Dừa xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 179/1 và tháo 1 hotline trụ 179 tuyến 471SD	71	0,6384	0,0012	0,0356	0,0001	0,011	103	
374	19-04-26	07h30	19-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 22/3A Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	Trụ 22/3A/1 Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT, công tơ)	Thay định kỳ	12	Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam	Cắt 3LBFCO trụ 22/3A Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	4.127	
375	19-04-26	07h30	19-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 560kVA trụ 21B/1/4/1 Công ty TNHH BAIKSAN TEXTILE tuyến 471KCNTB	Trụ 21B/1/4/1 Công ty TNHH BAIKSAN TEXTILE tuyến 471KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT, CT)	Thay định kỳ	12	Công ty TNHH BAIKSAN TEXTILE	Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 560kVA trụ 21B/1/4/1 Công ty TNHH BAIKSAN TEXTILE tuyến 471KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	4.127	
376	19-04-26	07h30	19-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 2500kVA trụ 21B/15 Công ty TNHH PHÚ CỎ tuyến 471KCNTB	Trụ 21B/15 Công ty TNHH PHÚ CỎ tuyến 471KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT, CT)	Thay định kỳ	25	Công ty TNHH PHÚ CỎ	Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 2500kVA trụ 21B/15 Công ty TNHH PHÚ CỎ tuyến 471KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,905	8.597	
377	19-04-26	07h30	19-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 2/5/2/1 Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam) tuyến 474KCNTB	Trụ 2/5/2/1 Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam) tuyến 474KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT)	Thay định kỳ	15	Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam)	Cắt 3LBFCO trụ 2/5/2 Công ty TNHH PARK CORP. (Việt Nam) tuyến 474KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,543	5.158	
C. HOTLINE																					
CƠ SỞ 1																					
1	13-04-26	09h00	13-04-26	12h00	ĐL Bến Lức + Cần Đước	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Nhứt Chánh.	Tại trụ số 24B (nhánh rẽ Nhứt Chánh), ĐT832, áp 5 Nhứt Chánh, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh.	Xịt foam vào khung đỡ sứ cách điện của 03 DS 1 pha T24B Nhứt Chánh để phòng chống sự cố.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T28C/2 Thuận Đạo - đường dây 22kV tuyến 478 Rạch Chanh. Rec T40 Thuận Đạo - đường dây 22kV tuyến 474 Rạch Chanh. MC 475 Bến Lức - đường dây 22kV tuyến 475 Bến Lức (Điện lực Bến Lức thực hiện). MC 478 Rạch Chanh - đường dây 22kV tuyến 478 Rạch Chanh. MC 474 Rạch Chanh - đường dây 22kV tuyến 474 Rạch Chanh (Điện lực Cần Đước thực hiện).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
2	14-04-26	09h00	14-04-26	11h30	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Trục Đức Hòa - Cầu Xáng.	Tại khoảng trụ số 14A - 15 (trục Đức Hòa - Cầu Xáng), ĐT 825, áp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường dây dẫn pha bìa ngoài mạch dưới tại khoảng trụ số 14A - 15 (trục Đức Hòa - Cầu Xáng) đảm bảo trong vận hành.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 472 Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 472 Đức Hòa. MC 476 Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 476 Đức Hòa. MC 478 Hựu Thạnh - đường dây 22kV tuyến 478 Hựu Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	14-04-26	13h30	14-04-26	16h30	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Bầu Sen.	Tại trụ số 7 (nhánh rẽ Bầu Sen), đường Bầu Sen, ấp Bầu Sen, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh.	Cắt cô lập cò lèo, thay 03 kẹp quai + kẹp hotline. Thay LBFCO pha giữa trạm bù 600kVAr T7 Bầu Sen.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T66 Kênh Thầy Cai, MC 474 Đức Hòa 2 - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Hòa 2. 2/ Cắt MC + 03 LBFCO và 01 FCO của TU cấp nguồn trạm bù 600kVAr T7 Bầu Sen tại trụ số 7.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN: 5068,450 MW
- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN: 35,2449 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN: 1.049.415 KWh
- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN: 0,0844 Lần